

Shichida Makoto



*Cha mẹ Nhật*

**N Ư Ô I**  
**D A Y C Ò N**

*như thế nào?*

- TẬP 2 -

70 thói quen  
nuôi dạy trẻ thành tài



Shichida Mokoto

CHA MẸ NHẬT NUÔI DẠY CON NHƯ THẾ NÀO  
70 thói quen nuôi dạy trẻ thành tài

Bản quyền tiếng Việt © 2014 Công ty cổ phần  
Sách Alpha  
NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ



# THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN  
[WWW.SACHMOI.NET](http://WWW.SACHMOI.NET)

## Mục Lục

### Lời nhà xuất bản

1. Dạy con là hành trình hạnh phúc
2. “Con có thể làm được”
1. Giai đoạn tâm lý:
2. Giai đoạn tự nhiên:
3. Giai đoạn xã hội:
3. Hướng cho trẻ biết khao khát và mơ ước
4. Dạy con không chỉ biết “Yêu” mà còn phải biết “Kính”
5. Lưu ý ngôn ngữ và hành động trong gia đình
6. Trò chuyện tuyệt vời hơn xem tivi
7. Sự quan tâm của bố như ly trà sữa ấm áp ngọt ngào
8. Loại bỏ cảm xúc và ngôn từ tiêu cực

### Chương 2. Đê trẻ học tập tốt

9. 3 mục đích của việc học tập
10. Không hiểu nhầm khái niệm bình đẳng giữa bố mẹ và con cái.
11. Cần nói “Nghiêm cấm” với trẻ
12. Thái độ của bố mẹ làm thay đổi kết quả học tập của trẻ
13. Làm trẻ thích học bằng phương pháp Yamabiko
14. Dạy trẻ biết suy nghĩ và thỏa hiệp thông qua trò chơi
15. Hướng trẻ vào mục tiêu
16. Dạy con từ thuở\* lọt lòng
17. Giáo dục sớm không phải là giáo dục thiên tài

18. Chuẩn bị tốt cho trẻ trước khi đi học
19. Vượt qua thử thách trung học dễ dàng nhờ giáo dục sớm
20. Dạy chữ' bằng cách kể chuyện
21. “Học tập bản năng - Pattern” - chỉ có thể từ 0 đến 6 tuổi.
22. Học tập bản năng tạo nên tài năng
23. Phát triển năng lực trẻ theo trình tự
24. Hiểu về thứ tự trong quá trình nhận thức của trẻ
25. Dạy trẻ 10 khái niệm cơ bản trước khi trẻ đi học
26. Cho trẻ học tiếng Anh sớm
27. Tạo môi trường nâng cao khả năng nghe và cảm nhận thanh
28. Cho trẻ nghe băng hoặc đĩa CD 15 phút/ngày

### Chương 3. Dạy trẻ khả năng sáng tạo

29. Kể cho trẻ nghe câu chuyện về những người thành đạt
30. Cho trẻ đi du lịch để mở rộng tầm nhìn
31. Không ép buộc mà khiến cho trẻ muốn làm
32. Giúp đỡ thay dạy dỗ
33. Chú trọng ươm mầm cá tính
34. Không bỏ qua năng lực học tập cơ bản
35. Tạo ý thức tự học ngay từ ngày đầu đi học
36. Rèn luyện ngôn ngữ để phát triển năng lực biểu đạt

### Chương 4. Dạy trẻ tính kiên nhẫn

37. Giáo dục trí tuệ thông qua giáo dục đạo đức
38. Dạy trẻ biết nhẫn nại

39. Nhận biết và thực hành 3 loại thần khí trong giáo dục
40. Tự do không có nghĩa là phóng túng
41. Con không phải là vua trong gia đình
42. Không đầu hàng trước cơn giận của trẻ
43. Hỏi trẻ có muốn sử hữu tâm hồn cao đẹp hay không

#### Chương 5. Dạy trẻ tu dưỡng nhân cách

44. Chào hỏi, trả lời - Dạy con từ thuở còn thơ
45. Càng thời đại công nghệ thông tin thì càng phải đọc sách
46. Dạy con về trật tự gia đình thông qua cách mời đồ ăn
47. Cho trẻ tiếp xúc sớm với xã hội là điều quan trọng
48. Công nhận, khen ngợi và tin tưởng
49. Mỗi lần mắng con chỉ mắng trong một phút

#### Chương 6. Dạy trẻ trưởng thành

50. Không thiết lập tiêu chuẩn, không so sánh với trẻ khác
51. Động viên sự tiến bộ của con hằng ngày
52. Nuôi dưỡng tâm hồn và trí tuệ trẻ bằng phương pháp giáo dục não phải
53. Phát triển năng lực tiềm ẩn của trẻ nhờ lời khen ngợi
54. Tĩnh tâm để kích hoạt trí não
55. Hành động dựa trên sự tin tưởng các hình ảnh
56. Hướng trẻ vào thế giới bên trong
57. Hiện thực hóa ước mơ' bằng phương pháp

Simonton

58. Kích thích não phải của trẻ bằng cách trò chuyện với thai nhi

59. Giáo dục tâm hồn bắt đầu từ thai giáo

60. Mang niềm vui đến với con từ giai đoạn mang thai

61. Thai giáo bằng dinh di/ỡng

#### Chương 7. Dạy trẻ biết suy nghĩ

62. Rèn giũa tâm hồn là việc của cả cuộc đời

64. Hình thành tính cách trẻ: Từ 0 đến 3 tuổi

65. Mỗi người là một viên kim cương

66. Môi trường gia đình tạo nên thiên tài hoặc tội phạm

67. Vai trò bố mẹ trong việc hình thành nhân cách của trẻ

68. Phân biệt rõ giữa rộng lượng và nuông chiều

69. Dạy con bằng cách nhờ vả và khen ngợi.

70. Thay đổi cuộc đời chỉ bằng hai hành động đcern giản

ĩa

về tác giả Shichida Makoto

Lời nhà xuất bản

Bạn đọc thân mến,

Giai đoạn 0-6 tuổi là thời điểm quan trọng nhất trong cuộc đời để giúp trẻ phát triển tiềm năng trí tuệ. Những bậc làm cha làm mẹ hiểu được tầm quan trọng của giai đoạn này và có ý thức nuôi dạy con đúng đắn sẽ giúp trẻ rất nhiều trong tương lai. Nếu không biết tận dụng mà bỏ bẵng đi việc giáo dục sớm, sau 6 tuổi việc tiếp thu của trẻ kém dần đi, thì xem ra chúng ta đã lãng phí rất nhiều trong việc khơi dậy tố chất thiên tài ở con mình.

Phương pháp Shichida là phương pháp giáo dục sớm nổi tiếng ở Nhật và thế giới, được sáng lập bởi tiến sĩ Shichida Makoto. Phương pháp này đã được ứng dụng trong các trường học hệ thống Shichida và nhiều nước trên thế giới. Điểm đặc biệt của phương pháp này là thay vì nhồi nhét kiến thức, tiến sĩ Shichida chú trọng đến sự phát triển não bộ. Ông nói rằng nếu chúng ta cố gắng nhồi nhét nhiều kiến thức, thì sẽ khó khăn hơn trong việc kích hoạt các khả năng mạnh mẽ của não phải. Theo lý luận của Shichida, não phải phát triển mạnh mẽ nhất vào giai đoạn con người ở độ tuổi 0-6 tuổi, từ 6 tuổi trở đi não trái sẽ phát triển hơn.

Trong cuốn sách 70 thói quen nuôi dạy trẻ thành tài theo phương pháp Shichida mà chúng tôi hân hạnh được giới thiệu tới bạn đọc, bạn sẽ thấy tiến sĩ Shichida đưa ra những hướng dẫn rất chi tiết, cụ thể từng cách thức nuôi nấng và giáo dục con, sao cho có thể khơi dậy tiềm năng ở con nhiều nhất. Phương pháp này không quan tâm xem con bạn thật sự biết gì về chữ/ số/ hình dạng/ màu sắc/ động vật/... hoặc những kiến thức cụ thể như người sáng tác bức họa đó là ai... Những kiến thức thực tế được sử dụng cốt nhằm luyện tập não bộ. Tiến sĩ Shichida nói rằng: “Chúng tôi không nhằm cung cấp cho trẻ em kiến thức đơn thuần mà cung cấp cho các em sức mạnh của sự tập trung, để trong những năm sau này, trẻ có thể tự tìm hiểu mọi thứ dễ dàng hơn.” Vì

thế, việc rèn luyện sự tự chủ, rèn luyện trí thông minh cũng như tính cách của trẻ được kết hợp hài hòa. Chúng tôi rất tâm đắc với quan niệm giáo dục như thế, vì thay vì cho đứa trẻ một con cá (tức cho trẻ học các kiến thức đơn thuần), phương pháp này lại dạy trẻ bắt cá (tức học cách tư duy). Cho đứa trẻ một con cá chỉ nuôi sống chúng được một ngày. Dạy trẻ cách bắt cá mới nuôi sống chúng một đời. Bởi vậy, điều cốt yếu ở mỗi bậc làm cha làm mẹ chúng ta là giúp trẻ biết cách tư duy chủ động. Đó cũng là cái đích mỗi chúng ta hướng tới khi giáo dục con.

Trân trọng giới thiệu tới bạn đọc bộ sách thiết thực và hữu ích này.

Hà Nội, tháng 3 năm 2014 CÔNG TY CP SÁCH ALPHA



### 1. Dạy con là hành trình hạnh phúc

Nuôi dạy trẻ là một niềm hạnh phúc thực sự. Có câu: “Trẻ hoàn thành đạo hiếu với bố mẹ khi bước vào tuổi lên năm”, nghĩa là từ khi sinh ra đến 5 tuổi, bé đã báo đáp được công ơn sinh thành bằng cách mang đến cho cha mẹ quãng thời gian tuyệt vời với cuộc sống tràn đầy niềm vui của việc nuôi dạy con cái.

Ấy vậy mà, khi chương trình truyền hình với chủ đề “Ý nghĩa của việc nuôi dạy trẻ” thực hiện một cuộc khảo sát để tìm hiểu suy nghĩ các bà mẹ bằng cách đặt câu hỏi: “Nuôi dạy con có ý nghĩa như thế nào với bạn?": Trong hơn 50 bà mẹ sinh sống ở các thành phố được hỏi, hầu hết đều đưa ra những câu trả lời như: “Đó là sự hy sinh”, “Sự chịu đựng”, “Thật là mệt mỏi”, “Nó làm chấm dứt đời sống riêng tư, thay vào đó là sự chịu đựng”... Chỉ có một người mẹ phát biểu rằng “Nuôi con là một việc làm cao quý.” Cuối cùng cũng có người biết được

rằng: “Con cái là bảo vật, nuôi con là niềm hạnh phúc.”

Hình ảnh con trẻ khi trưởng thành nói lên cách thức cha mẹ đã nuôi dạy con như thế nào, đã thương yêu con ra sao. Nếu các bậc cha mẹ có suy nghĩ và cảm xúc tiêu cực, rằng việc chờ đợi sự trưởng thành của con là áp lực, những phản ứng của chúng với bố mẹ thật tồi tệ, nói chuyện với con không vui... thì quả thật việc nuôi dạy con sẽ thật mệt mỏi.

Song, một khi cha mẹ biết cách truyền những tình cảm yêu thương cho con, đứa trẻ sẽ trở nên thông minh, ngoan ngoãn và rất dễ nuôi.

Nếu con bạn được lớn lên trong bầu không khí vui vẻ, bố mẹ biết hài lòng khi hằng ngày nhìn thấy sự trưởng thành của con, bọn trẻ lại luôn yêu kính bố mẹ, thì việc nuôi dạy trẻ sẽ

mang đến cho người làm cha mẹ những niềm hạnh phúc lớn lao.



Đầu tiên chúng ta cần hiểu rằng, nuôi dạy con là công việc cao quý nhất trong cuộc đời con người. Đó là việc thực hiện trách nhiệm tạo dựng thế hệ cho tương lai. Con cái là “của trời cho”, việc nuôi con chính là thiên chức.

Tuy nhiên, có nhiều người cha người mẹ ngày nay lại xem con cái như một vật sở hữu. Những suy nghĩ như: con cái là do bố mẹ sinh ra, việc đối xử với con như thế nào là việc của họ... đang ngày càng phổ biến.

Sự thực không phải vậy. Chúng ta phải có trách nhiệm nuôi dạy con thật chu đáo, cẩn thận. Từng đứa trẻ cần được chăm sóc bằng cách riêng và dành cho sự tôn trọng rằng chúng là người có tư cách độc lập.

Để được như thế, cha mẹ cần được trang bị về các phương pháp nuôi dạy trẻ tốt, nhất là cách nuôi dưỡng

tâm hồn.

## 2. “Con có thể làm được”

Tất cả những người thành đạt trong cuộc đời đều có trí tưởng tượng tốt, hay nói cách khác là có ước mơ.

Các huấn luyện viên thể thao nổi tiếng thường dạy học trò: “Kinh nghiệm của tôi cho thấy, bất kỳ cầu thủ nào, dù ban đầu không có năng lực cao lắm, nhưng nếu có mơ ước trở thành cầu thủ xuất sắc, và cố gắng hết sức để đạt được điều đó, thì người đó sẽ thành công. Điều này có được là do thông qua quá trình tự thân nỗ lực không ngừng. Những người lười biếng, không có sự nỗ lực, thì không có tư cách nói về chiến thắng.”

Trên thực tế, đã là con người thì ai cũng có ước mơ. Song, hầu hết người ta thường đánh mất giữa chừng hoặc tự mình phá hỏng nó. Đó là bởi họ thường nghĩ rằng mình không thể làm được, mình không có khả năng, số phận mình không may mắn, và vứt bỏ các nỗ lực dở dang. Trong khi đó, một trong những bí quyết để đạt được giấc mơ là phải biết cố gắng không ngừng nghỉ, bởi không có thành công nào mà không cần sự kiên trì, nỗ lực.

Để nuôi dạy thành công một đứa trẻ biết theo đuổi giấc mơ, điều đầu tiên là bạn phải tin tưởng vào năng lực sẵn có của trẻ, và phải công nhận năng lực đó, cho dù đánh giá của trường học có kết quả ra sao. Câu nói khích lệ: “Con nhất định sẽ làm được” có tác dụng rất to lớn trong việc nuôi dưỡng ý chí mãnh liệt của chúng.



Chúng ta cần biết rằng, bất kỳ đứa trẻ nào được sinh ra trên đời đều mang một “sứ mệnh” nào đó mà chỉ có chúng mới có thể thực hiện được. Vì vậy, bố mẹ cần dạy con hiểu rằng, sự có mặt của con là điều quý giá nhất, không gì có thể thay thế, con hãy mang trong mình một mục tiêu cao đẹp để phấn đấu, và sống một cuộc sống có ý nghĩa.

Người ta phân thời gian phát triển tâm lý của trẻ thành 3 giai đoạn cần được kích lệ như sau:

1. Giai đoạn tâm lý:

Là từ khi sinh ra đến năm lớp 4 .

Đây là lứa tuổi rất thích hợp để nghe những lời nói của các danh nhân vĩ đại trong lịch sử. Hãy kể cho trẻ nghe những câu chuyện cổ tích, ngụ ngôn... Đó là cách làm cho tri thức ngấm dần vào ý thức tiềm ẩn một cách

tự nhiên, tạo dựng nền tảng tinh thần cơ bản cho trẻ. Khi lớn lên, những tri thức này sẽ trở thành vốn học vấn quý giá của trẻ.

## 2. Giai đoạn tự nhiên:

Từ năm thứ lớp 5 đến năm lớp 9.

Giai đoạn này là thời kỳ bình minh của tinh thần, nên việc động viên trẻ đọc các câu chuyện truyền kỳ hoặc tiểu thuyết là rất thích hợp. Đây còn là thời kỳ xác lập ý chí và thức tỉnh tâm thức.

## 3. Giai đoạn xã hội:

Từ năm lớp 9 trở lên.

Đây là thời kỳ trẻ biết suy nghĩ thận trọng về các vấn đề như: Con người là gì, học vấn là gì... Vì vậy, trong giai đoạn này, nếu gặp được người thầy xuất sắc, sẽ có được sức ảnh hưởng to lớn đến trong quãng đời sau này của trẻ. Đây là thời kỳ trẻ lớn mạnh về ý chí làm người và chuẩn bị chuyển sang quá trình thực hành đời sống xã hội.

## 3. Hướng cho trẻ biết khao khát và mơ ước

Theo bạn, hạnh phúc nhất của con người là gì? Sự giàu có, hay sự nổi tiếng?

Thật ra, nếu làm việc mà không quan tâm đến hạnh phúc của người khác, chỉ nghĩ cho hạnh phúc của riêng mình, thì cho dù có thành công cũng chỉ là hư danh. Công việc dù mang lại kết quả tốt, nhưng nếu chỉ vì lợi ích của bản thân thì công việc đó nhất định không thể kéo dài được lâu.

Là con người, ai cũng mong muốn mình gặp nhiều may mắn, thành công. Vậy làm thế nào để có được sự may mắn đó?

Có một bộ sách gọi là "Kinh dịch", được viết từ thời nhà Chu của Trung Quốc, nói về việc khai sáng trí tuệ bằng cách khai phá vận mệnh và mở rộng tri thức. Trong "Kinh dịch" có viết như sau:

Sự trưởng thành của con rồng trải qua 6 giai đoạn (gọi là 6 dạng) từ khi rồng ẩn đến khi rồng hạ.

Tiềm Long (Senryu): Rồng ở dưới nước, chưa lộ diện.

Kiến Long (Kenryu): Rồng nổi lên mặt nước nhưng chỉ nhô đầu rồng, chỉ chớm lộ năng lực của rồng.

Càn Long (Kanryu): Rồng xuất hiện, bắt đầu gặp chướng ngại từ sự ganh ghét của người đời.

Uyên Long (Enryu): Rồng có mặt ở vực sâu, vẫn còn ngập ngừng nên còn lặn xuống vực. Thăng Long (Hiryu): Rồng bắt đầu bay, không có sự cản trở nào ngăn rồng bay cao.

Cương Long (Koryu): Rồng hạ xuống đất nhưng không ở lại vĩnh viễn mà trở lại giai đoạn đầu.

Trong cuộc sống, để tự tạo nên vận mệnh của mình, bất kỳ ai cũng cần có sự nỗ lực, vươn lên từ gốc thấp, từ vô danh. Là con người, ai cũng phải trải qua giai đoạn “tiềm long”. Vì vậy, muốn tạo dựng vận mệnh tốt đẹp, thì cần có hai điểm quan trọng là: Nâng cao ý chí và sở hữu tố chất xuất sắc.

Có ý chí lớn là việc có mong ước trở thành người có ích, có khát khao được cống hiến lớn lao cho cuộc đời. Thêm vào đó, con người phải biết mong muốn sở hữu những tố chất xuất sắc và nỗ lực hết sức để đạt được điều đó. Ý chí càng cao, càng bền thì chúng ta càng tạo nên được vận mệnh tốt. Hơn nữa, con người chỉ có được vận mệnh tốt và tâm hồn cao đẹp khi biết lập công đức, cống hiến sức mình vì người khác, hay có thể nói rằng, muốn có vận mệnh tốt thì không thể không có đức cống hiến. Mệnh chính là Đức. Làm cho người khác hạnh phúc chính là cách để tạo hạnh phúc và số phận tốt đẹp cho bản thân mình.



Ngoài ra, để tạo nên vận mệnh tốt, thì việc thiết lập được mục tiêu càng sớm càng tốt, hướng vào đó, cố gắng

nỗ lực để sở hữu những tố chất xuất sắc là rất quan trọng, tức là từng ngày, từng ngày, chúng ta phải sống bám sát vào mục tiêu đã lập. Nếu ngày nào chúng ta cũng sống nhưng bị cuốn theo những điều nhỏ nhặt thì về lâu dài chúng ta sẽ không đạt được điều gì cụ thể cả. Vì vậy, cần thiết phải dạy cho trẻ biết cách lập mục tiêu rõ ràng ngay từ đầu, để hướng theo mục tiêu đó và tự mình vận động.

Ai từng trải qua nhiều khó khăn vất vả, người đó có được nhiều cơ hội để rèn giũa tâm hồn. Hãy dạy cho con trẻ biết rằng, càng gặp nhiều thách thức, chúng ta càng phải cảm ơn chúng vì chúng đã mang đến cho ta cơ hội để hoàn thiện mình, trở nên xuất sắc vượt trội.

4. Dạy con không chỉ biết “Yêu” mà còn phải biết “Kính”

Bố mẹ phải đứng ở vị trí đúng là bố mẹ. Nếu bố mẹ không thực hiện điều đó, trẻ con sẽ không kính trọng bố mẹ, nảy sinh tâm lý cá mè một lứa. Kết quả là chúng ta không dạy được con về tấm lòng tôn kính, với cả bố mẹ, thầy cô giáo và cả những người lớn khác trong xã hội.

Chúng ta biết rằng có một vấn đề trong giáo dục hiện nay là việc chúng ta không giáo dục trẻ con về sự tôn kính đối với người lớn, trẻ em dường như ngày càng ít kính trọng bậc sinh thành của mình.

Tất cả những hiện tượng trẻ em có hành vi bất thường, bắt nạt người khác hoặc vô lễ đều có nguyên nhân từ việc chúng đã không kính trọng người lớn. Không thể chỉ tồn tại một phía là con cái phải kính trọng bố mẹ, mà bố mẹ cũng phải tôn trọng con cái mình. Bố mẹ phải chấp nhận các tính cách của trẻ, tôn trọng chúng, đối xử với chúng theo cách với những con người thực sự. Chúng ta biết rằng, có sự khác biệt trong cách đối xử với con người và với động vật. Với động vật, thường ta để mặc chúng làm gì thì làm. Còn đối với con người thì nhờ có giáo dục, con người biết tôn trọng lẫn nhau, biết trau dồi nhân cách. Vậy mà điều đó đang dần mất

đi và quan hệ giữa người với người ngày càng trở thành vấn đề nghiêm trọng.



Trong nuôi dạy trẻ, có hai điều quan trọng là “Yêu” và “Kính”. Nếu chỉ dạy “Yêu” mà không dạy “Kính” thì việc giáo dục đó là thiếu sót. Trong Luận ngữ của Khổng Tử có câu: “Yêu mà không Kính là thứ tình cảm dành cho loài vật.”

5. Lưu ý ngôn ngữ và hành động trong gia đình

Là con người, từ khi sinh ra, không ai không mong muốn được người khác tôn trọng. Đó cũng là đạo làm người nói chung.

Với trẻ, điều mong muốn này đầu tiên là với bố mẹ, đặc biệt là với bố. Vì vậy, người làm cha không thể không quan tâm đến việc dạy dỗ con cái. Con cái luôn nhìn vào bố. Những lời nói, hành động của người bố có sức ảnh hưởng lớn lao đến suy nghĩ và tâm lý của con.

Do đó, khi đi làm về người cha nên hướng ánh mắt của mình vào các con và nói: "Chào con, bố đã đi làm về rồi." Làm vậy, đứa trẻ sẽ có suy nghĩ rằng bố đang quan tâm đến mình và chúng sẽ dành tình yêu thương và sự kính trọng sâu sắc với bố... Những đứa trẻ ở trong gia đình mà người bố được kính trọng, thì tâm tính thường thẳng thắn và nuôi dạy dễ dàng.

Trước kia, người bố có thể dạy con tốt bằng cách không dùng lời nói mà chỉ dùng sự có mặt của mình. Đó là nhờ quyền uy và cảm giác tồn tại. Còn ngày nay, dường như không có người bố như vậy nữa. Song, cách giáo dục con cái tuyệt vời nhất là người bố không cần dùng lời nói, mà dùng sự có mặt và uy lực của mình để xử lý tốt các vấn đề của gia đình.

Người bố dạy con không phải bằng cách cầm tay chỉ bảo từng việc nhỏ, mà đóng vai trò như một cây cột nhà lớn, dùng uy tín để khiến trẻ nể trọng, từ đó trẻ không có những hành động sai lệch.

Để được như vậy, người vợ cũng phải biết tạo thế chủ nhà cho người chồng. Tất nhiên, sự bình đẳng giữa vợ và chồng là điều cần thiết, nhưng thực tế, nhiều người vợ có suy nghĩ coi thường chồng mình. Nếu mẹ có những câu nói: "Con đừng trở thành người như bố con", thì nhất định con cái sẽ không được nuôi dưỡng tốt trong gia đình được. Vì vậy, cho dù chuyện gì đi chăng nữa, người vợ cũng cần tôn trọng người chồng. Có được điều đó, nhất định trẻ sẽ được nuôi dạy tốt.

6. Trò chuyện tuyệt vời hơn xem tivi

Mối quan hệ với bố mẹ - con cái là mối quan hệ đặc

biệt quan trọng. Chúng ta biết rằng, một khi mối quan hệ quan trọng này kém gắn bó, thì các mối quan hệ cơ bản khác giữa con người với con người như quan hệ bạn bè, đồng nghiệp sẽ bị lỏng lẻo theo.

Nếu bố mẹ và con cái ít có quan hệ qua lại, trẻ sẽ sử dụng thời gian vào việc xem truyền hình nhiều hơn, và điều này càng làm hỏng mối quan hệ giữa con người với nhau.

Từ tháng 10 đến tháng 12 năm 1946, Bộ giáo dục Nhật Bản (nay là Bộ Khoa học và Giáo dục) đã thực hiện một chương trình điều tra về mối quan hệ bạn bè của trẻ em lớp 5 và lớp 11 tại thủ đô 5 quốc gia là Nhật, Mỹ, Trung, Hàn, Anh, với số lượng người tham gia trả lời câu hỏi là từ 800 đến 2,300 người. Theo bảng kết quả so sánh giữa 5 nước, trẻ em Nhật có mối quan hệ bạn bè ít gắn bó nhất, thể hiện ở số lượng câu trả lời “Có” trong tất cả các câu hỏi như: “Không đồng ý với việc bạn bè bắt nạt”, “không cãi nhau với bạn”, “biết nói chuyện và chia sẻ khi bạn đang gặp tình huống khó xử”..., là ít nhất. Ngược lại, thời gian xem tivi của trẻ em Nhật trung bình là 3 giờ/ngày, chiếm 47%, cao nhất trong 5 nước điều tra.



Kinh trọng mẹ	48.5	94.5	97.9	97.1	97.3	97.1	97.3
---------------------	------	------	------	------	------	------	------

7. Sự quan tâm của bố như ly trà sữa ấm áp ngọt ngào. Việc suy thoái đạo đức ở trường học đang trở thành vấn đề lớn được đề cập nhiều trên báo chí và truyền hình. Tuy nhiên, ở thời đại này, khi cảm thấy bế tắc trong việc giáo dục con cái, chúng ta lại khó mong đợi được gì từ các hành động của người bố. Trong khi đó, người các bà mẹ thì luôn mong muốn có được sự chia sẻ của chồng trong trách nhiệm chăm sóc và giáo dục con.

Hiện nay, có nhiều trường hợp trẻ gặp các vấn đề như: Bất nạt bạn bè, hỗn láo với thầy cô, có hành động phạm pháp hay bị đuổi học, nhưng người bố lại không can thiệp vào việc dạy bảo con mà phó mặc cho mẹ chúng. Trẻ em thiếu thôn tình cảm thương dễ sa vào những hành động sai lầm. Những sai lầm của trẻ thường do chúng không được thỏa mãn về tình cảm, hay buồn và cảm thấy cô đơn.

A.s. Nill đã nói: “Các vấn đề của trẻ thường được bắt đầu từ các vấn đề trong gia đình”, nhưng thật đáng tiếc, nhiều người bố lại có suy nghĩ rằng, việc này chẳng liên quan gì đến mình cả.

Có thể nói, nếu người bố quan tâm chu đáo đến con cái từ khi chúng còn thơ dại thì hầu như chúng rất khó có các hành vi xấu. Người bố chỉ cần hiểu vấn đề xảy ra với con, giang tay giúp con, thì chúng sẽ dễ dàng vượt qua các vấn đề mà chúng gặp phải.

Người mẹ thường gần gũi, theo dõi, hướng dẫn trẻ hàng ngày, nhưng người bố lại thường giữ một khoảng cách nhất định, đứng trên một lập trường khác để quan sát con và đưa ra lời dạy dỗ thích hợp. Trong giáo dục con cái, mỗi người đều đóng vai trò riêng, nhưng có thể nói người bố đóng vai trò là nhạc trưởng.

o



Nếu bố phó mặc việc dạy con cho mẹ, dồn hết trách nhiệm lên mẹ, thì khi kết quả nuôi dạy không tốt, người bố thường oán trách người mẹ, kiểu như “Con hư tại mẹ”. Người đàn ông thiếu hợp tác trong nuôi dạy

con cái gây nhiều khó khăn, vất vả cho người phụ nữ. Nó làm cho người mẹ bị căng thẳng, và là nguyên nhân dẫn đến mối quan hệ giữa mẹ và con bị xấu đi. Khi đó, đứa trẻ sẽ được nuôi dạy trong không khí gia đình buồn bã.

Vì vậy, trong việc giáo dục con, mối quan hệ vợ chồng tốt là điều quan trọng nhất. Nếu người bố quan tâm đến việc nuôi dạy con, ông ấy sẽ thường xuyên trao đổi, chia sẻ với người mẹ, để bà có được tâm trạng thoải mái trong cuộc sống, và khi đó quan hệ giữa mẹ và con cũng sẽ tốt lên. Ngược lại, những trục trặc của mối quan hệ mẹ con thường bắt nguồn từ những vấn đề giữa bố và mẹ. Do đó, việc người bố dành thời gian chăm sóc con, ôm con, giúp con phát triển tâm sinh lý, đồng thời biết động viên, quan tâm, thể hiện tình yêu thương, dành những lời khen ngợi cho mẹ như: “Em là một người mẹ tuyệt vời, em đã làm rất tốt”... có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự trưởng thành của người con.

### 8. Loại bỏ cảm xúc và ngôn từ tiêu cực

Nếu bố mẹ cho rằng con mình chậm phát triển, bất tài, không thể đạt được thành quả nào cả... thì chúng sẽ lớn lên, trở thành người như thế.

Thông thường, cảm xúc sẽ dẫn dắt để hiện thực hóa suy nghĩ. Tài năng được bắt đầu từ những cảm xúc tiềm ẩn trong tận sâu trái tim mỗi người, để chúng biến thành suy nghĩ và hành động. Ta phải hiểu rằng không có bất kỳ đứa trẻ nào trên đời này là hư hỏng cả, bởi chúng luôn có tâm hồn với những cảm xúc trong sáng và thánh thiện. Nhưng nếu bố mẹ sử dụng nhiều những từ ngữ tiêu cực, những suy nghĩ tiêu cực thì những cảm xúc đó sẽ dần bị mất đi, khiến chúng không phát huy được năng lực sẵn có. Ngược lại, những suy nghĩ tích cực của bố mẹ giúp định hướng con biết thay đổi theo chiều hướng ngày càng tốt đẹp hơn.

Chính cảm xúc của tâm hồn sẽ gây ảnh hưởng mạnh mẽ đến thân thể chúng ta. Chẳng hạn, nếu ai đó hằng ngày phải

chịu đựng sự căng thẳng, thì não người đó sẽ sinh ra những xung đột dẫn đến mệt mỏi. Khi những xung đột này phản ánh lên hệ thần kinh trung ương, hoạt động của hệ thần kinh tự chủ và hệ nội tiết sẽ bị xấu đi. Khi đó hormon nội tiết tố vỏ thượng thận cũng xấu đi, dẫn tới sức chịu đựng bị suy kiệt.

Ngược lại, nếu con người có được cuộc sống dễ chịu, hormon nội tiết tố vỏ thượng thận được hoạt động tốt, thì các hormon vui vẻ đó chuyển tới các mạch máu và cơ quan nội tiết, khiến hoạt động của các cơ quan này tốt lên làm tăng sức chịu đựng cho cơ thể.

Như vậy, chỉ một suy nghĩ cũng làm thay đổi được thân xác. Có thể nói việc thay đổi số phận của con người bắt đầu từ thay đổi suy nghĩ. Cho nên, bố mẹ cần nhận thức rằng, những suy nghĩ, lời nói của mình với con trẻ có thể làm thay đổi hoàn toàn cuộc đời chúng, có thể tạo nên tài năng thực sự hoặc không. Do đó, nhất định chúng ta phải loại bỏ cái nhìn tiêu cực về trẻ nếu muốn thành công trong việc nuôi dạy con.





## Chương 2. Đê trẻ học tập tốt

### 9. 3 mục đích của việc học tập

Ngày nay, đa phần gia đình Nhật Bản đang quên mất mục tiêu của công việc chăm sóc con. Nhưng ở nhiều quốc gia, điều đó luôn được đặt lên hàng đầu. Họ luôn phấn đấu cao nhất trong nuôi dạy con, để ươm những mầm non tốt lành cho tương lai.

Trẻ em không biết học để làm gì, tức mục tiêu học tập của các con không được xác định rõ ràng. Hơn nữa số bạn trẻ học trung học ở Nhật không thể trả lời câu hỏi: “Mục tiêu thi vào các trường đại học của bạn là gì?” Đó là lý do, sau khi đỗ vào trường đại học, các em lại mất phương hướng, sa vào chơi bời.

Vì vậy, bố mẹ phải dạy cho con hiểu: mục đích của việc học là gì, tại sao học vẫn lại quan trọng đối với con người.

Có 3 mục đích chính của việc học:

- Thứ nhất là học để trưởng thành. Thông qua việc học, bản thân con người sẽ được lớn lên. Trong con mắt của trẻ, trưởng thành quả là một khái niệm hấp dẫn.

Thứ hai là học để thành công trong cuộc đời. Khi ta

- có một mục tiêu nào đó, cố gắng và hoàn thành được nó, đó là sự thành công. Có nhiều tiền không hẳn là thành công. Học là để bản thân muốn làm và làm được một điều gì đó. Vì vậy, phải dạy cho trẻ biết rằng, học là để thành công, để đạt được mục tiêu của mình.
- Thứ ba, quan trọng nhất là học là để cống hiến cho xã hội. Trẻ cần được dạy rằng, học để làm việc có ích cho cuộc đời, để khi trẻ lớn lên, có thể phấn đấu vì điều đó.

Trong gia đình Do Thái, việc giáo dục con cái được thực hiện rất nghiêm túc. Họ quan niệm rằng, người bố nào không quan tâm đến việc dạy dỗ con cái là một người hư hỏng. Vào ngày sinh nhật 3 tuổi của con mình, người bố Do Thái sẽ tặng một chiếc kẹo ngọt có vị mật ong, và nói với con rằng: “Con hãy ăn thử đi, nó ngọt đấy chứ. Từ hôm nay, con đã bước vào thế giới của người lớn. Con sẽ bắt đầu được học tập. Việc học cũng ngọt ngào giống như chiếc kẹo này vậy.”

Thông thường, chúng ta cho rằng học hành là một điều nặng nhọc, nhưng người Do Thái lại không nghĩ thế. Họ cho rằng đó là một điều ngọt ngào.

Người bố tiếp tục: “Con có biết học để làm gì không? Học để nâng cao năng lực bản thân mình. Học để thay đổi thế giới. Chỉ có học vấn mới có khả năng làm được điều đó. Vì vậy, từ nay con sẽ học, để khi lớn lên, bằng những gì con có được, con sẽ làm thay đổi thế giới chúng ta.”



Như vậy, từ khi trẻ 3 tuổi, người Do Thái đã dạy cho trẻ, đơn giản rằng học vẫn là điều cần thiết để làm cuộc sống này trở nên tốt đẹp hơn.

Ngoài ra, người Do Thái còn có phương pháp dạy rất hay là thông qua bài hát cầu nguyện và những câu chuyện cổ tích. Hằng ngày, khi ngủ dậy vào buổi sáng, trẻ em sẽ cầu nguyện rằng: “Cảm ơn Chúa đã ở bên con. Hôm nay, con sẽ tiếp tục học tập để làm thế giới này trở nên tốt đẹp hơn, để cống hiến cho cuộc đời.”

Ở nước ta không có nghi thức cầu nguyện giống như trẻ em Do Thái, vì vậy, trước mắt chúng ta cần dạy cho con cái biết được ý nghĩa của việc học tập. Đó là điều rất quan trọng.

0. Không hiểu nhầm khái niệm bình đẳng giữa bố mẹ và con cái.

Ngày nay, trên báo chí thường xuyên xuất hiện bài viết nói về sự phá phách trong giờ học của học sinh ở tất cả các cấp. Nó đã trở thành vấn đề lớn, làm trầm trọng thêm sự bế tắc của giáo dục. Khi lên bậc tiểu học, trẻ em có xu hướng không nghe lời cô giáo mà tự làm theo ý mình. Thực trạng này đã được Hiệp hội các trường tiểu học toàn quốc tìm hiểu qua cuộc điều tra “Các vấn đề nảy sinh trong giáo dục”. Kết quả là trên toàn nước Nhật có 547 trường học thì có 84 trường khẳng định có hiện tượng phá phách ở các cấp học, chiếm khoảng hơn 5%. Có 3 vấn đề cụ thể cho tình trạng phá phách trong giờ học như sau:

- Dù bị giáo viên nhắc nhở, trẻ vẫn không từ bỏ việc phá: 68 trường.
- Trẻ tự ý làm những việc mình muốn, không chịu giở sách giáo khoa: 63 trường.
- Trẻ kéo ghế khỏi chỗ ngồi trong giờ học, tự ý đi ra ngoài: 63 trường.

Nếu trong lớp học chỉ có vài ba em có những hành động như vậy thì cô giáo vẫn có thể tiếp tục được, nhưng nếu lan rộng đến 70% - 80% số học sinh thì quả là khó. Không những vậy, gần đây, hiện tượng thiếu niên phạm tội lại đang gia tăng, chủ yếu trẻ mới lớn, khoảng 15-16 tuổi. Tại sao lại có hiện tượng đó?

Có cuốn sách “Cách chữa bệnh chán học” của tiến sỹ y khoa Murashi, do Nhà xuất bản Văn hóa và Giáo dục của Nhật Bản phát hành bàn vấn đề này. Từ lập trường của mình, vị bác sỹ này đã giải thích về việc như sau: “Có nhiều ý kiến cho rằng, hiện tượng phá phách của trẻ có nguyên nhân từ việc thiếu sự dạy dỗ của bố mẹ, do năng

lực điều hành của giáo viên còn yếu, học sinh không có niềm vui trong học tập hay môi trường gia đình ngày càng tồi đi... Tuy nhiên, nhìn từ y học, thì các hành động khác thường của các cháu là bệnh lý thần kinh, là kết quả của các triệu chứng phổ biến như: Không chịu đến trường, gây bạo lực trong gia đình, không cho người lớn đi làm, giam mình trong nhà... Đó có thể gọi là “Bệnh thiếu năng lực hòa nhập với đời sống cộng đồng.”

Điều đó có nghĩa là có rất nhiều trẻ em đang cảm thấy không hòa hợp được với đời sống xã hội. Khi lớn lên, những người này thường không xin được việc làm, chỉ suốt ngày ở nhà.

Tại sao lại có những đứa trẻ không hòa nhập được với đời sống cộng đồng như vậy? Tác giả đã đưa ra hai phương châm giáo dục sai lầm dẫn đến tình trạng này. Một là: Không dạy trẻ tuân theo luân lý của người lớn mà đối xử theo chuẩn mực của trẻ; Hai là: Quan điểm về sự bình đẳng giữa người lớn và trẻ em. Hai phương châm giáo dục này nghe có vẻ rất hợp lý, bởi việc gò ép trẻ quá mức thường là không tốt, còn công nhận quyền tự do của trẻ, cùng đứng trên quan điểm của trẻ, bình đẳng với trẻ là điều cần thiết.

1. Cần nói “Nghiêm cấm” với trẻ

Thay cho việc nuôi dạy nghiêm khắc, ngày nay chúng ta chú trọng vào cách dạy bình đẳng.

Các trường mẫu giáo, nhà trẻ, trường học thực hiện khẩu hiệu: “Không dạy trẻ mà phải coi trọng tính tự do sáng tạo của trẻ”, các gia đình thì có trào lưu “không được nói: 'Không được' với con. Người lớn và trẻ con có chung lập trường, và bố mẹ phải là người bạn của con mình.”

Thực tế cho thấy, phương châm dạy dỗ như vậy dẫn đến việc người lớn quá nuông chiều, khiến ngày càng nhiều trẻ làm những việc như: Làm tổn thương, làm phiền người khác. Nếu buông lỏng những nguyên tắc cơ bản này, chúng ta sẽ tạo nên những đứa trẻ không có kỷ

luật, thiếu khả năng phân biệt thiện ác. Việc dạy dỗ con cái cần hướng tới việc làm cho trẻ biết tuân thủ các quy tắc xã hội cơ bản chứ không nên cho phép trẻ ích kỷ làm theo ý mình.

Có nhiều ông bố bà mẹ luôn nghe theo 100% lời nói của con, khiến trẻ nghĩ rằng chúng luôn luôn đúng, còn mọi người thì luôn phải làm theo ý của chúng, như công chúa hoàng tử trong nhà. Khi đó, quan hệ bố mẹ với con trở nên quá bình đẳng, và ở nhà trường, các con cũng coi thầy cô bình đẳng như thế, không chịu nghe lời. Nếu chúng ta xử lý tốt các tình huống này thì rất lý tưởng, tuy nhiên thực tế thì không được như vậy.

Tác giả Murashi trong cuốn sách trên đã viết: “Ngày càng có nhiều học sinh coi thầy cô như bạn, đánh nhau với anh trai, với bạn học hằng ngày. Chúng có nhiều hành động xấu: Bộc lộ sự tức giận, buông những lời nói hỗn tục với cô giáo, dùng dao chém bạn học, thậm chí có hành động không thể tưởng tượng như khủng bố, giết người... Chỉ cần là người quan tâm đến giáo dục, ta đều phải đặt câu hỏi: “Tại sao bây giờ trẻ lại có xu hướng bạo lực nhiều đến thế?” Đó là bởi chúng ta thiếu lý trí trong giáo dục gia đình. Trẻ em không chấp nhận sự la mắng hay cảnh báo của bố mẹ. Nhiều bố mẹ có quan điểm là, cho dù vấn đề có như thế nào thì cũng không được phép dùng những từ “Cấm” với con.

Giáo dục như vậy là hoàn toàn sai lầm.

2. Thái độ của bố mẹ làm thay đổi kết quả học tập của trẻ

Muốn khuyến khích con học, điều quan trọng nhất là bố mẹ phải khơi dậy cho con trẻ “ý chí” và mong muốn học tập. Điều này được trình bày rõ hơn ở chương 3, nhưng nói ngắn gọn, “ý chí” là một cảm giác phấn chấn muốn làm việc gì đó, là động cơ tinh thần, có quyết tâm thực hiện. Có được mong muốn học tập là điều đầu tiên giúp trẻ gắn bó với việc học. Ngược lại, nếu áp dụng các biện pháp ép buộc, trẻ sẽ không có được tâm trạng muốn học. Thậm chí, trẻ còn có suy nghĩ tệ hại rằng,

mình thật kém thông minh.

Thông thường có hai nguyên nhân làm trẻ chán học: thứ nhất là trẻ không hiểu được tại sao phải học, thứ hai là trẻ cho rằng mình không đủ thông minh.

Trên thực tế, không có một đứa trẻ nào là kém thông minh hay trí nhớ tồi tệ cả. Nếu có suy nghĩ như vậy, thì cho dù trẻ sở hữu một năng lực xuất sắc đi chăng nữa, trẻ vẫn không tin vào điều đó, mà chỉ mang trong mình những suy nghĩ tiêu cực với bản thân.



Bố mẹ cần nhớ điều quan trọng là phải khơi dậy được cảm giác mong muốn học tập của con mình. Ví dụ, nếu bạn cho trẻ nghe các băng đĩa tiếng Anh ngay từ khi nhỏ, trẻ có thể học được cùng lúc hai ngôn ngữ, nhất là giai đoạn từ 1 đến 4 tuổi. Giai đoạn 1 đến 2 tuổi, do trẻ không thể tự chọn việc nghe ngoại ngữ, nên bố mẹ cần tạo điều kiện để các âm thanh của ngôn ngữ đó lọt vào tai trẻ một cách tự nhiên. Nếu đợi trẻ lên 4-5 tuổi, bố mẹ mới mua băng đĩa về ngoại ngữ và đặt vấn đề với con: “Con yêu, hôm nay chúng ta sẽ cùng nghe

nhé!” thì trẻ sẽ có suy nghĩ “Tại sao mình lại phải nghe cái tiếng này nhỉ?” và tự nhiên thấy ghét nó. Bởi với trẻ, những âm thanh này thật lạ lẫm. Với trẻ, một khi không thích, thì dù cho nghe bao nhiêu đi chăng nữa, chắc chắn cũng không thể khiến cháu học song ngữ hiệu quả được.

Như vậy, cách tốt nhất là từ khi còn 1-2 tuổi, bố mẹ mua tài liệu dạy ngoại ngữ về, và nói với trẻ rằng “Con yêu, bố mẹ sẽ nghe cái này này, vui lắm”, rồi tự bố mẹ nghe trong vòng 2 đến 3 tuần. Khi đó, một cảm giác tò mò và hứng thú xuất hiện trong trẻ, cháu sẽ nói: “Mẹ ơi, mẹ cho con cái băng này nhé, con muốn nghe nó.” Bố mẹ lập tức hưởng ứng: “Con muốn cái này à, vậy thì bố mẹ sẽ cho con nghe.” Từ đó, mỗi ngày chỉ cần cho trẻ nghe 15 phút, bạn sẽ khơi gợi niềm hứng thú học ngoại ngữ cho con và có thể dạy con song ngữ hiệu quả.

Bạn cũng cần lưu ý cách trao cho con những sản phẩm giáo dục tương tự. Nếu vô tình làm trẻ ghét, sẽ làm mất hết sự hứng khởi trong trẻ về việc học, còn nếu làm cho trẻ thích, muốn nghe, muốn nhìn, muốn học thì dù bố mẹ tìm cách cất giấu hay bỏ cái đó đi, chúng cũng tìm cách để được học.

Ngoài ra, thiết lập thói quen cho trẻ cũng đóng vai trò rất quan trọng. Ví dụ như việc cho con học đàn piano. Nếu đợi con bạn lên 4 tuổi bạn mới đột ngột đề nghị: “Hôm nay chúng mình đi học đàn nhé, con đã 4 tuổi rồi mà.” thì tự nhiên trẻ có phản xạ chống đối, và vô tình tạo ra lực cản của việc dạy dỗ thành công. Thay vào đó, bố mẹ nên bắt đầu bằng việc đưa trẻ đi xem các buổi biểu diễn piano, qua đó khiến trẻ sẽ nảy sinh ý nghĩ “Các bạn ấy còn nhỏ vậy mà đã đàn thật giỏi, mình cũng muốn được như thế.” Đó là những cách tiếp cận hiệu quả để tạo hứng khởi cho con.

Trong trường hợp con bạn không muốn đến trường, mà chỉ thích ở nhà, thì bố mẹ cũng cần áp dụng các "thủ thuật" để làm trẻ thay đổi ý định. Chẳng hạn, bố mẹ

cho con tham gia các trò thủ công, cắt dán, gấp giấy một cách vui vẻ, và khi trẻ thấy thích thú, bố mẹ mới nói: “Con không được chơi nữa, cái này chỉ có ở trường học, chỉ có đến trường mới được chơi thôi.” Nghe vậy, trẻ nhất định sẽ có những hành động như thay quần áo, mang giày để sẵn sàng đến lớp.

Tóm lại việc bố mẹ khéo léo khiến trẻ thích thú và muốn làm là điều quan trọng nhất trong việc dạy dỗ trẻ học tốt. Nếu không theo cách đó, thì cho dù chúng ta có cố gắng thế nào thì việc dạy dỗ trẻ cũng không mang lại hiệu quả.

### 3. Làm trẻ thích học bằng phương pháp Yamabiko

Tôi sẽ lấy ví dụ về cách làm cho trẻ thay đổi từ chán ghét sang yêu thích và học giỏi.

Khi tôi còn là thầy giáo dạy mẫu giáo, vào một kỳ nghỉ hè năm nọ, tôi đã gặp một cậu bé đang học lớp 1. Đó là một đứa trẻ ngang bướng, luôn bị ông nội quở mắng là đứa trẻ hư hỏng. Cháu luôn tự ý làm những gì mình muốn, không chịu học hành, và mẹ cháu không có cách nào khác đã phải đưa cháu đến trường chúng tôi.

Cháu biết là mẹ sẽ đưa đến trường để bắt học nên từ trong giường ngủ, cậu la lên: “Con không muốn học đâu.” Rồi quay mặt lại ngủ tiếp. Người mẹ nói: “Không được, con không được như thế, con phải học”, nhưng đáp lại mệnh lệnh của mẹ, cháu chẳng có chút phản ứng tích cực nào cả.

Có một điều chúng ta nên nhớ, rằng sự phủ định luôn bị trả lại bởi sự phủ định. Ngược lại, sự khẳng định sẽ mang đến khẳng định.

Khi đưa được cháu đến trường, tôi nói với bà mẹ: “Bà hãy để cháu lại cho tôi”, và bắt đầu áp dụng phương pháp Yamabiko để từng bước làm thay đổi cảm xúc của cháu.

Phương pháp Yamabiko là gì? Nói một cách ngắn gọn, đó là việc sử dụng những lời nói phủ định để đáp lại sự phủ định. Với phương pháp này, người lớn sẽ trả lời trẻ bằng chính những câu nói của trẻ, rồi sau đó khéo

léo thêm vào những câu hỏi tích cực.

Khi vào lớp, cậu bé nói với tôi:

- Con không thích học bài!

Tôi đáp lại:

- Thế à, con không thích học thật à? - Rồi thêm các câu hỏi tích cực:

- Vậy con muốn làm gì?

Cậu trả lời:

- Con muốn đi chơi.

- Con muốn chơi à, con muốn chơi trò gì? - Tôi lại dùng Yamabiko:

Cháu nghĩ một lát rồi rút ra mấy tấm thẻ từ trong túi và nói:

- Con muốn chơi cái này.

Tôi nhìn thấy mấy tấm thẻ Pokemon:

- Thật ư, con muốn chơi cái này à. Nó được chơi như thế nào?

Hóa ra cháu đã mang theo rất nhiều thẻ Pokemon, trên mỗi thẻ đều được ghi rõ điểm số như 30, 120 điểm... Khi nghe vậy, cậu bé hào hứng giải thích cho tôi về cách chơi.

Tôi gật gù:

- ừ, chơi cái này thú vị thật. Chúng ta cùng chơi nhé!

Đó là cách sử dụng các câu khẳng định để làm cho trẻ đồng ý lắng nghe những gì mình nói. Quả nhiên, cậu bé bắt đầu nghe lời. Cậu say sưa giải thích luật chơi cho thầy giáo:

- Người nào có điểm cao hơn sẽ thắng nhé.

Trong khi đó, người mẹ lại tâm sự với chúng tôi: “Cháu không biết các quy tắc, không chịu tuân theo luật lệ, thật là cứng đầu, tôi cũng không biết phải làm thế nào nữa.” Nhưng thực tế không phải vậy. Cháu thậm chí đã tự mình nghĩ ra luật chơi và cố gắng hướng dẫn cho thầy giáo cùng chơi.

4. Dạy trẻ biết suy nghĩ và thỏa hiệp thông qua trò chơi

- Vậy chúng ta cùng chơi nhé” - Tôi nói và phát tấm thẻ Pokemon. Khi đưa thẻ có số điểm cao cho bé, còn mình thì cầm thẻ có số điểm thấp thì cháu đồng ý. Nhưng ngược lại, đưa thẻ điểm thấp cho cậu thì cậu nói ngay:
- Thầy giáo không được cầm thẻ điểm cao. Con nhỏ hơn, con phải có thẻ điểm cao chứ.

Là một luật chơi lạ lùng đây. Cháu đã luôn suy nghĩ về việc làm thế nào để mình chiến thắng. Tôi bắt đầu áp dụng câu phủ định:

- Có luật kỳ vậy sao?

Cậu bé khựng lại rồi nói:

- Vâng, luật chơi thú vị đấy chứ, chúng ta chơi thôi. Tôi vẫn đồng ý luật chơi, chấp nhận thua liên tục để cậu bé thắng, rồi nói:
- Giờ đến lượt để cho thầy thắng nhé.

Đã bắt đầu chán việc mình luôn là người chiến thắng, cậu vui vẻ đồng ý:

- Vâng, được ạ.

Vừa nhìn vào tấm thẻ, cậu bé vừa ghi nhớ cách thương lượng. Khi nghe câu nói: “Để thầy thắng nhé”, cậu trả lời: “Vâng, được ạ”, cũng là lúc cậu bé đã hình dung được cách thức thương lượng. Nhưng cuối cùng, người thắng cuộc vẫn là cậu.

- Trò chơi vui thật!

Tôi vui vẻ đồng tình:

- Đúng thế, thật là vui.

Cậu bé tiếp tục:

- Chơi một lần nữa nhé!

Tôi trả lời:

- Được thôi, nhưng lần này chúng ta sẽ suy nghĩ về luật chơi nhé. Thầy có thể nghĩ rất giỏi đấy.

Câu “Thầy có thể nghĩ rất giỏi” đã lọt vào tai cậu

khiến cậu suy nghĩ, nên khi đặt vấn đề: “Chúng ta nghĩ ra luật chơi khác nhé!”, thì cậu bé: “Vâng ạ” và phát thẻ. Tôi hỏi:

- Vậy luật lần này như thế nào?

Cậu đáp:

- Lần này phát thẻ theo thứ tự, ai lấy nhanh hơn thì thắng.

Tôi đáp:

- Oa, luật này khác luật lúc nãy nhỉ. Con đã biết suy nghĩ rất tốt. Cái này hay đấy, chúng mình chơi nào.

Rồi hỏi tiếp:

- Bắt đầu từ phía nào trước?

Cậu trả lời:

- Dùng oản tù tì nhé.

Khi oản tù tì, tôi là người thắng. Nhưng luật chơi mới lại là, thẻ được phát giống nhau, ai lấy được trước là người chiến thắng.

- Thầy lấy trước nhé! - Tôi hơi lo lắng.

- Được! - cậu bé trả lời và trò chơi lại bắt đầu. Nhưng lần này, cậu đã lấy một lúc 2 tấm thẻ.

- Lấy 1 lần 2 tấm cũng được à? - tôi ngạc nhiên hỏi.

- Vì con nhỏ hơn nên được lấy 2 tấm, còn thầy thì không.

Lại có luật chơi thú vị đây. Cậu đã cố tình suy nghĩ các cách để mình chiến thắng.

- Vậy à, luật này cũng hay đấy.

Đang chơi theo luật mới, số thẻ đang được phát với dần đi. Tôi hỏi:

- Thi thoảng thầy lấy 2 thẻ có được không?

- Được ạ! - lại có sự thương lượng.

Cứ như vậy, trẻ đã học được cách thương lượng, tự suy nghĩ để tạo luật chơi, tự mình tuân thủ nó mà không có sự ép buộc. Thêm vào đó, được gieo ý nghĩ “Cháu đã biết suy nghĩ rất giỏi” vào trong tâm thức, trẻ sẽ tiến dần tới sự hứng thú trong học tập.

## 5. Hướng trẻ vào mục tiêu

Được chơi như vậy, cậu bé cảm thấy thật vui, nhưng kéo dài mãi thì cậu cũng chán, tôi chuyển sang bước quan trọng tiếp theo:

- Con trai, lớn lên con sẽ làm gì?

Cậu suy nghĩ một lát rồi đáp:

- Con muốn trở thành cầu thủ bóng chày.

- Oa, đó là một giấc mơ đẹp!

Trẻ có mơ ước, cần dạy trẻ làm thế nào để đạt được mơ ước đó. Đó là, có một số việc bắt buộc phải làm được, và một số việc không được phép làm. Có như vậy thì giấc mơ mới trở thành hiện thực. Tôi tiếp tục áp dụng phương pháp Yamabiko:

- Con muốn trở thành cầu thủ bóng chày ư? Vậy con thích làm người ném bóng hay người bắt bóng?

- Con thích làm người đánh bóng.

- “Rất tốt. Cầu thủ đánh bóng phải có khả năng bắt được trái bóng từ người ném. Đó là công việc cần có sự tập trung cao”. - Một dịp tốt để dạy cho trẻ về sự cần thiết của năng lực tập trung, tôi tiếp tục:

- Nếu không có sự tập trung thì sẽ không trở thành cầu thủ đánh bóng xuất sắc được. Vì thế, chúng ta sẽ phải học về sự tập trung con ạ. Con có muốn học cách tập trung không?

Đến lúc này, cậu trả lời ngay: “Con muốn!”

- Vậy hãy ngồi vào đây, cầm lấy tờ giấy này để học cách tập trung nhé”.

Mặc dù đã là học sinh lớp 1, nhưng tôi vẫn giao cho cậu bài học rất dễ dành cho trẻ 3-4 tuổi. Cậu bắt đầu ngồi vào chỗ, với mong muốn được học sự tập trung để trở thành cầu thủ bóng chày.

- “Thật là tuyệt, con có thể làm một cách dễ dàng nhỉ. Rất hoàn hảo, 100 điểm.” - Tôi nói và mang các bài tập tiếp theo đến. Cậu bé hào hứng:

“Cái này dễ quá, dễ quá!” - và làm hết veo 10 bài

- tập như vậy chỉ trong 5 phút.

Tuy nhiên, vì vốn là đứa trẻ luôn không chịu ngồi yên, chỉ một lát sau, cậu ta lại động đậy chân tay tỏ vẻ chán chường:

- “Con không muốn nữa!” - Cậu ta kêu lên.

Tôi không vội bắt cậu ngồi im mà nói:

- Vậy con muốn làm gì?

-

Con muốn chơi ạ.

Để được trẻ nghe lời, tôi liền đồng ý:

- Được, ở ngoài kia có đồ chơi đây, con mang lại đây.

Rồi hai thầy trò lại cùng chơi, nhưng một lúc sau tôi quay lại:

- Con thực sự muốn trở thành cầu thủ bóng chày đúng không? Khả năng tập trung là rất quan trọng đấy.

Chúng ta cùng học để có được sự tập trung nhé.

Cậu bé lại nghe lời và ngồi yên ở ghế. Cứ như vậy, vào ngày hôm sau, cậu lại tiếp tục hai ba lần đứng lên ngồi xuống và làm tới 10 bài tập. Cuối cùng, cậu cũng đã chịu ngồi yên để học. Như vậy, cô giáo đã không cần quát tháo trẻ, dù chỉ một lần, nhưng trẻ vẫn nghe lời. Đó là nhờ việc khen ngợi trẻ, động viên sự tập trung, tạo sự phấn khởi cho trẻ, để đạt được mục đích cuối cùng là tự trẻ nói lên câu: “Con sẽ đi học vào ngày mai.”

Với ví dụ trên ta thấy, với những người tiếp xúc với trẻ mà không gắt gỏng, biết khéo léo làm hài lòng với trẻ, công nhận khả năng và yêu trẻ, thì trẻ sẽ mở lòng 100%, trở nên ngoan ngoãn và biết nghe lời.

6. Dạy con từ thuở\* lọt lòng

Trong giai đoạn nhũ nhi (tức từ 0 đến 6 tuổi) mục tiêu giáo dục là bằng mọi cách không làm tổn hại đến những tổ chất sẵn có của trẻ, giúp trẻ định hình được những

năng lực bẩm sinh.

Mọi sinh vật trên thế giới sinh ra đều có một giai đoạn phát triển vàng. Ví dụ, với loài chuột thì đó là trong vòng 30 ngày kể từ sau khi được sinh ra. Các thí nghiệm đã cho thấy, trong thời kỳ này, nếu được kích thích thì con chuột sẽ có được sự trưởng thành nhanh chóng hơn so với những con khác. Các động vật nhỏ thường có giai đoạn phát triển vàng ngắn (còn gọi là kỳ tới hạn), còn với con người là trong vòng 6 năm, từ 0 đến 6 tuổi.

Chúng ta thường nghĩ rằng, trẻ em khi sinh ra chưa hề có khả năng gì, hoạt động của não là hoàn toàn không có. Vì vậy, giáo dục trẻ là việc cố gắng dạy từng chút, từng chút kiến thức để dần dần lấp đầy khoảng trống trong não bộ.

Tuy nhiên thực tế chứng minh ngược lại. Trong cả cuộc đời con người, thời kỳ có được nhiều năng lực tiềm năng và các tổ chất phát triển cao nhất chính là thời kỳ thơ ấu. Nhưng các tổ chất có tính thiên tài này nếu không được phát hiện và kích hoạt đúng lúc, nó sẽ nhanh chóng bị bào mòn.

Giáo sư Patricia Cool ở Đại học Washington chuyên nghiên cứu về năng lực nghe của trẻ cho rằng: “Cho đến khi tròn 1 tuổi, nếu trẻ không tiếp nhận được âm thanh thì có nghĩa là trẻ không thể nghe được nữa.” Nếu so sánh những trẻ được nghe nhiều loại âm thanh khác từ khi được sinh ra và những trẻ không được nghe như vậy, thì đến khi 2 tuổi, hai trường hợp này sẽ có năng lực nghe khác nhau rất xa. Từ 3 đến 4 tuổi thì khoảng cách đó càng xa và sau 4 tuổi thì khả năng phục hồi là rất khó.

Điều này cho thấy, giai đoạn mà tổ chất của trẻ được phát triển cao nhất là giai đoạn gần mốc 0 tuổi nhất. Vì vậy, việc giáo dục trẻ nếu bắt đầu càng sớm, thì càng giúp trẻ định hình và phát huy được những tổ chất quý giá. Ngược lại, càng bắt đầu việc giáo dục muộn, hoặc chỉ để mặc trẻ phát triển tự do sẽ làm các năng

lực tự nhiên của trẻ bị sụt giảm và mất đi, nhất là việc bắt đầu giáo dục sau mốc 6 tuổi.

Do đó, chúng ta phải nhanh chóng nỗ lực hết sức để những tố chất bẩm sinh tuyệt vời đó đạt được hiệu quả cao nhất. Sau khi trẻ chào đời, nếu bố mẹ để mặc con chơi, cho xem vô tuyến nhiều, không quan tâm, không chuyện trò, không thể hiện tình yêu với con, thì trẻ sẽ có nguy cơ học kém rất cao. Nhất là ở giai đoạn từ 0 đến 3 tuổi mà bố mẹ không chú trọng việc giáo dục con thì khả năng phục hồi các tài năng bẩm sinh là rất khó.

Các bậc phụ huynh cần nhớ rằng, việc giáo dục con ở giai đoạn từ 0 tuổi không phải là việc cung cấp kiến thức cho con mà là cố gắng làm sao không làm tổn thương đến các tố chất tuyệt vời của trẻ, và tạo môi trường để trẻ phát huy tối đa các khả năng sẵn có.

7. Giáo dục sớm không phải là giáo dục thiên tài

Trước đây chúng ta thường nghĩ rằng, việc dạy cho trẻ những vấn đề khó ở thời kỳ mẫu giáo là quá sức so với khả năng trí tuệ của trẻ. Nhưng gần đây, cùng với sự phát triển của khoa học tâm sinh lý, người ta đã chứng minh rằng suy nghĩ đó là sai.

Não bộ con người có cơ chế hoạt động khác với các cơ quan khác của cơ thể. Ở giai đoạn 0 đến 3 tuổi, số tế bào não phát triển lên tới 14 tỷ tế bào, hoàn thiện bằng 80% so với bộ não người lớn. số tế bào này được phát triển là nhờ các kích thích từ 0 tuổi, rồi tạo thành các đường dẫn, và cho đến 3 tuổi thì việc nối các đường dẫn phức tạp của các tế bào này sẽ được hoàn thành. Do đó, ta cần hiểu rằng mục đích chính của giáo dục mẫu giáo không phải là việc dạy kiến thức, mà quan trọng là kiến tạo được hệ thống mạng lưới, đường gân trong não để não sẵn sàng năng lực tiếp thu kiến thức sau này.

Báo chí và truyền hình thường phủ nhận vai trò giáo dục sớm. Quan điểm không được giáo dục trẻ quá sớm dường như có xu hướng áp đảo. Nhưng thực ra chúng ta

đã không hiểu biết đủ về thực tế, dẫn đến có cách nhìn nhận sai lệch về vấn đề này. Nếu chỉ cho trẻ chơi thôi thì trẻ sẽ như thế nào?

Có một kết quả nghiên cứu với đề tài “Hoàn cảnh tạo nên những đứa trẻ có thành tích kém” được đăng trên tạp chí “Tâm lý giáo dục” như sau: Trong số 9.857 trẻ em có thành tích tồi trong học tập, thì có 9.668 trẻ chiếm 98% có bố mẹ phản đối việc giáo dục sớm. Những bậc phụ huynh này nghĩ rằng cho trẻ học sớm là không tốt cho tâm hồn trẻ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, những trẻ không được giáo dục bài bản trước khi đến trường, chỉ chơi hoàn toàn, thì trẻ không được rèn luyện để chuẩn bị năng lực học tập, dẫn đến không thể bắt kịp với những trẻ khác khi bước vào trường học.

Một trong những lý do làm nhiều người phản đối giáo dục sớm là việc đồng nhất giáo dục sớm với giáo dục thiên tài, tức “luyện gà”. Thường họ nghĩ rằng, cho dù trẻ được dạy theo cách thiên tài tại thời kỳ mẫu giáo, thì khi lớn lên, trẻ cũng không phải mãi là thiên tài được, mà vẫn chỉ thành người bình thường thôi. Vậy nên thà không làm gì từ đầu thì tốt hơn.

Thực tế, việc giáo dục sớm là để giúp trẻ khi vào tiểu học sẽ không gặp khó khăn khi đến lớp, giúp trẻ theo kịp được bài vở với các bạn. Đó không phải là giáo dục thiên tài hay lò luyện tài năng gì đặc biệt cả.

Và quan điểm rằng, những đứa trẻ được coi là thiên tài ở giai đoạn đi học, thì khi lớn lên cũng không thể hiện gì đặc biệt, có đúng không?

Ở Mỹ trước đây có một số nghiên cứu về vấn đề này. Ví dụ, năm 1934, học giả Hollingworth và Kaunitz đã tiến hành kiểm tra khoảng 116 đứa trẻ, 10 năm sau họ lại thực hiện lần nữa với chính những người đã được kiểm tra lần trước. Kết quả của hai lần không khác nhau là bao. 30 năm sau, họ lại tiến hành cũng với 116 đối tượng trên, kết quả cho thấy những đứa trẻ thành công thuở còn nhỏ sau này đều đã trở thành những người có vị trí quan trọng trong xã hội.

Năm 1933, tại bang California cũng diễn ra đợt kiểm tra với đối tượng gần 1.000 trẻ được coi là có khả năng hiểu biết cao. Ông Terman là người thực hiện và theo dõi việc này. 10 năm sau kết quả kiểm tra cho thấy, những đứa trẻ này có sự tiến bộ so với các bạn trung bình là 2 năm. Cuộc điều tra tiếp theo được tiến hành vào năm thứ 25, khi những người này đã trưởng thành, họ vẫn giữ được những tính cách, tài năng, thành tích công việc tốt. Tiếp đó, đợt điều tra sau 36 năm cho thấy, có 47 người được vinh danh trong cuốn "Những học giả trên toàn nước Mỹ" xuất bản năm 1959. Rõ ràng, quan điểm giáo dục nghiêm khắc từ thuở ấu thơ sẽ làm trẻ khó thích nghi với đời sống xã hội là một quan điểm sai lầm.

8. Chuẩn bị tốt cho trẻ trước khi đi học

Để hiểu được việc giáo dục trẻ trước khi đi học đem lại kết quả thế nào, chúng ta cùng nhìn lại tình hình học tập của trẻ.

Thông thường, số trẻ có khả năng học tốt trong trường, tại thời điểm học tiểu học là 30%, trung học cơ sở là 15% và trung học phổ thông là 5%, số còn lại là những trẻ không theo kịp giờ học trên lớp. Tại sao vậy? Đó là vì tiến độ học ở lớp rất nhanh.

Ở Nhật, trong bậc tiểu học, trẻ nhập học trong vòng một tháng, từ giữa tháng Tư đến giữa tháng Năm. Ngoài

âm cầm và âm kêu, trẻ còn được dạy đọc tất cả âm đôi, âm dài, âm nhỏ. Thêm vào đó, mỗi ngày phải nhớ được 5 chữ viết, mục tiêu là đến tháng 6 trẻ có thể viết được những câu được sắp xếp đúng thứ tự chủ ngữ, vị ngữ. Bạn thử hình dung, trẻ mới đi học từ tháng Tư, học đọc, học viết chỉ trong một tháng, để đến tháng sau phải viết được tốt thành câu. Đó là điều không thể. Nhất định những trẻ viết được là những trẻ đã được học từ ở nhà hoặc ở trường mẫu giáo.

Nhưng đứa trẻ chỉ bắt đầu học sau khi đến trường thì không thể nhớ được mặt chữ trong thời gian ngắn như vậy. Chúng đã bị bỏ qua mất quãng thời gian quan trọng nhất của trí nhớ là thời kỳ dưới 3 tuổi, khi mà ngôn ngữ và âm nhạc là những năng lực xuất sắc của trẻ. Khi đó, chữ viết được tiếp thu bởi năng lực tiềm ẩn tốt hơn bất kỳ lúc nào. Ngược lại, giai đoạn giáo dục ở trường học là giáo dục bằng ý thức, không sâu sắc.

Khả năng học tập cơ bản là việc học được điều khiển bằng ý thức tiềm ẩn, và có thể nói là chúng được hình thành ngay từ giai đoạn mẫu giáo. Có rất nhiều bậc phụ huynh không biết được điều này, chỉ cho con chơi cho đến khi vào lớp một mới bắt đầu cho bé học. Khi đó, những tố chất sẵn có đã được hình thành, rất khó thay đổi.

về vấn đề này, trên tờ báo Asahi Shimbun có đăng bài về tâm sự của một người mẹ như sau: “Đứa con trai thứ hai của tôi khi đi học đã gặp rất nhiều vất vả khi trong lớp toàn những bạn đã biết đọc biết viết. Dù đã có lời với cô giáo, rằng bởi vì tôi không dạy trước cho cháu, nhưng ánh mắt của cô giáo trẻ cũng không tỏ vẻ thông cảm cho điều đó, bởi không được chỉ có nghĩa là không được mà thôi. Quả thật là cháu đã bị thụt lùi phía sau. Mặc dù tôi đã cho rằng, thật tốt khi trẻ ban đầu chỉ là tờ giấy trắng, mà giờ đã biết đọc biết viết thế này, nhưng nhìn dòng chữ của cô giáo trong cuốn sổ liên lạc: “Mời quý phụ huynh xem chữ của con mình. Cháu đã bị bỏ lại một khoảng cách rất xa.” Tôi cảm

giác nuôi tiếc vì đã không dạy dỗ cháu chu đáo hơn, nhất là trong giai đoạn quan trọng từ 0 đến 6 tuổi, ân hận đến trào nước mắt. Tôi muốn nói với những bà mẹ có con chuẩn bị đến trường rằng, hãy dạy cháu từ khi cháu còn nhỏ, có thể chỉ đơn giản là viết được tên của cháu cũng được”.

Còn đây là câu chuyện của một viện trưởng: “Con trai đầu của tôi bắt đầu học từ khi còn rất nhỏ. Cháu đã học tiểu học, trung học cơ sở, trung học rất tốt. Cháu chọn học trường Đại Học Y, bây giờ làm bác sỹ và rất có tương lai.

Đến đứa con trai thứ, tôi đã nghe theo lời một nhà nghiên cứu qua truyền hình, rằng nếu cho trẻ học kiến thức sớm, khi lớn lên, tâm hồn cháu bị khép kín sẽ không tốt, nên để cháu thoải mái thì hơn. Đứa đầu của tôi thì đúng là có hơi khép kín thật, nên đứa sau tôi đã nghe theo lời tư vấn này, thay đổi phương châm giáo dục là không ép buộc cháu học. Nhưng rồi, đứa thứ hai này khi còn nhỏ thì rất thông minh, ngoan ngoãn và sáng sủa, nhưng khi vào học thì kết quả lại kém, chậm hiểu, lười học, hay làm nhiều việc khiến bố mẹ buồn phiền. Tôi đã cả tin nghe theo vị chuyên gia kia, sai lầm trong cách dạy con. Đúng là, nếu cứ để trẻ chơi thoải mái, không thúc giục con học thì đến khi lớn lên, năng lực học yếu, trẻ dễ bị sa vào những hành vi xấu.”

9. Vượt qua thử thách trung học dễ dàng như giáo dục sớm

Tôi đã từng được một cô giáo mầm non kể chuyện rằng cô đã nhận được nhiều cuộc điện thoại của các bậc phụ huynh chia vui về việc con cái họ đã vượt qua các kỳ thi trung học một cách dễ dàng thế nào nhờ quá trình dạy dỗ ở giai đoạn mẫu giáo. Có những học sinh đã thi đỗ vào trường trung học thuộc các trường đại học công lập danh giá. Đây là những bạn chủ yếu được chuyển từ trường tiểu học trực thuộc, nên việc vào trung học và đại học hầu như không gặp khó khăn. Sau đó, các em còn

vào được các trường đại học nổi tiếng. Các bà mẹ này qua điện thoại đã thể hiện sự biết ơn, và cho rằng con họ thật may mắn đã trải qua quá trình giáo dục sớm. Như vậy, những đứa trẻ nhận được sự giáo dục sớm trước khi trẻ đi học chính thức thường dễ dàng vượt qua các kỳ thi trung học, và tiến bộ khá nhanh.

Có nhiều người đặt câu hỏi: Liệu có phải đi học thêm, tham gia nhiều giờ học căng thẳng trong suốt thời kỳ tiểu học mới có thể đổ vào các trường khó hay không? Thực tế với những đứa trẻ được giáo dục sớm thì không cần vất vả như vậy. Các bé chỉ cần thoải mái học những kiến thức ở trường tiểu học, vẫn có thể tích lũy đủ kiến thức để vượt qua các kỳ thi.

Thật vậy, có cháu Y. từng học mẫu giáo của chúng tôi đã vượt qua kỳ thi vào trường học danh tiếng của Mỹ khi đang ở năm thứ hai trung học cơ sở. Cháu không chỉ hoạt động tích cực trong đội bóng đá mà còn đứng đầu môn khiêu vũ La tinh, và còn được thầy giáo dạy mỹ thuật khen là học sinh xuất sắc nhất mà thầy từng thấy.

Như vậy, việc trẻ được giáo dục mẫu giáo kỹ càng hay không, không chỉ ảnh hưởng đến thời kỳ tiểu học của trẻ mà còn tạo ra sự khác biệt lớn cho trẻ trong cả quãng thời gian làm người lớn sau này.

#### 0. Dạy chữ' bằng cách kể chuyện

Trên đây chúng ta đã nói về những tác dụng tốt của việc giáo dục trẻ ngay từ khi còn sơ sinh. Cách thức thực hiện như thế nào, chúng ta sẽ đề cập sau đây.

Những đứa trẻ vừa mới sinh có khả năng của ý chí tiềm ẩn ở mức độ cao nhất, tốt gấp khoảng mấy chục lần so với người lớn. Chính vì vậy, trẻ học bằng ý thức tiềm ẩn hoàn toàn khác với cách học thông thường của người lớn.

Trẻ sơ sinh học bằng ý thức tiềm ẩn, nên ngay từ khi còn là bào thai, bé đã hình thành tính cách, tài năng và các hoạt động cơ bản. Năng lực tiềm ẩn đó được thiết lập nhờ việc tiếp thu ngôn ngữ và tất cả các ấn

tượng khác có ở môi trường bao quanh trẻ. về cơ bản, tất cả các ấn tượng xung quanh sẽ lọt vào tâm thức của trẻ một cách tự nhiên. Ta lấy ví dụ về việc hình thành ngôn ngữ để hiểu về cơ chế hoạt động của ý thức tiềm ẩn là: Khi được sinh ra, đầu tiên, qua âm thanh, trẻ sẽ ghi nhớ tự động các ngôn từ mà trẻ hoàn toàn chưa hiểu ý nghĩa. Khi lớn lên, ý thức tiềm năng sẽ giúp trẻ hiểu những ngôn từ đã tiếp nhận đó, để bắt đầu cho các hoạt động bản thân và hình thành tài năng.

Ngoài ra, ý thức tiềm ẩn giúp trẻ sơ sinh lưu lại được những hình ảnh từ thế giới bên ngoài trong võng mạc mắt ngay từ khi trẻ chưa nhìn thấy, giúp trẻ hình thành trong bụng mẹ những tính cách, năng lực và hành động cơ bản. Để quý vị hiểu rõ hơn điều này, tôi xin giới thiệu vài ý kiến của hội viên trong “Hội những người bà mẹ nuôi con tốt” của chúng tôi như sau:

Thông thường, các bà mẹ cho con mình nghe những bản nhạc hay khi trẻ được 6 đến 8 tháng tuổi, và coi đó là cách giáo dục trẻ duy nhất tại thời kỳ đó. Điều này là hoàn toàn sai. Giai đoạn từ 0 đến 6 tháng hoặc 1 năm sau khi sinh là giai đoạn não bộ có năng lực tiếp nhận cao nhất, bao gồm cả năng lực học tập.

Ở thời kỳ này, càng có những hoạt động ưu việt, trẻ càng được tạo nên các tổ chất và năng lực xuất sắc. Một hội viên tên là T. có con 6 tháng tuổi, đã thực hiện rất nhiều hoạt động giáo dục cho con. Hằng ngày bà nói rất nhiều chuyện với con, treo bảng chữ cái được dạy ở trường tiểu học lên tường và chỉ cho con xem. Đến khi bé được 6 tháng, ngày ngày bà dành 1-2 phút chỉ lên bảng chữ đó để dạy con phát âm từng chữ một. Cứ như vậy, con của bà T. được trải qua quá trình giáo dục sơ sinh, đến khi bé được 1 tuổi 1 tháng thì cháu đã nhớ được rất nhiều chữ cái, và sau 1 tuổi 8 tháng thì cháu đã đọc được 50 chữ Hiragana và 30 chữ Kanji.

Cũng được áp dụng phương pháp tương tự, con của bà A khi lên 2 tuổi 1 tháng đã đọc được hết chữ Hán treo

trên tường, đọc được các loại sách, tranh chữ Hán, hoặc các sách giáo khoa năm đầu tiểu học. Qua ví dụ trên ta có thể thấy được tầm quan trọng của việc phát huy ý thức tiềm năng trong giai đoạn trẻ từ 0 đến 1 tuổi.



Trong khi đó, con của bà M lên 5 tuổi mới bắt đầu được tiếp xúc với chữ Hán. Và quả thật, bé không có hứng thú học, không muốn nhớ và cũng không có khả năng ghi nhớ. Khi được hỏi bà đã làm gì trong giai đoạn con bà từ 0 đến 1 tuổi, bà nói rằng chẳng làm gì cả, chỉ thả rông bé mà thôi.

So sánh các ví dụ trên cho ta thấy có sự khác biệt lớn giữa những trẻ được và không được tiếp nhận sự giáo dục cơ bản ngay khi còn nhỏ. Nếu được giáo dục từ 0 tuổi, trẻ sẽ phát huy những tố chất rất tốt, còn nếu đợi đến 5 tuổi mới bắt đầu thì những tố chất ngày càng bị mòn đi. Cách làm của những bà mẹ trên cho thấy, chúng ta nên bắt tay vào việc giáo dục trẻ ngay từ khi trẻ chưa biết nói, tức trước mốc 6 tháng tuổi bằng cách chỉ cho trẻ thấy và làm quen với chữ Hán, nghe phát âm... giúp những thông tin đó đi vào não bộ một cách tự nhiên, đến khi trẻ biết nói thì việc dạy dỗ trở nên thực sự dễ dàng.

1. “Học tập bản năng - Pattern” - chỉ có thể từ 0 đến 6 tuổi.

Bây giờ, chúng ta sẽ xem xét năng lực học tập của trẻ. Trẻ sơ sinh không chỉ có khả năng cảm nhận các màu sắc mang tính chất hình họa như xanh, đỏ mà chúng còn có thể cảm nhận được các màu sắc phức tạp và các trạng thái cảm xúc khác nhau của người thân.

Chúng ta thường cho rằng, trẻ học màu sắc bằng cách nhận biết theo thứ tự: Đầu tiên là màu đỏ, sau đó là màu xanh, lần lượt như vậy cho tới các màu khác, rồi mới đến khuôn mặt người thân và trẻ phải mất số năm nhất định cho việc đó. Tuy nhiên, thực tế là bản năng (pattern) về việc nhận biết thế giới bên ngoài của trẻ lại không phụ thuộc vào sự phức tạp hay đơn giản của đối tượng nhận biết mà cứ hễ cứ có kích thích là trẻ sẽ tiếp thu và nhận biết được, nhất là ở giai đoạn từ 0 đến 1 tuổi.

Vì vậy, trong giai đoạn này, bạn có thể dùng những kích thích phức tạp hơn, bởi năng lực tiếp nhận (hay dung lượng tiếp nhận) lúc này nhiều và cao hơn bất kỳ thời điểm nào của trẻ. Nếu chúng ta cần mang đến cho trẻ càng nhiều kích thích phức tạp, trẻ càng được hình thành những nếp gấp thông minh trong não.

Tuy nhiên, cần nhớ rằng không được kích thích quá mạnh, và nếu không lặp đi lặp lại nhiều lần các kích thích đó thì cũng không đạt được việc tạo lối mòn trong não trẻ. Và một điều nữa là nhận thức của trẻ không chỉ phụ thuộc vào nhận thức bản năng (pattern) như trên. Ví dụ như về ngôn ngữ, trẻ không chỉ học theo cách tự nhiên, mà một mặt trẻ vẫn phải học từng từ đơn giản một. Nếu chỉ học bằng bản năng thì trẻ không thể tiến bộ trong nhận thức được. Vì thế, bên cạnh việc cho trẻ nghe những ngôn từ phong phú, thì việc lặp đi lặp lại những từ thân thuộc quanh trẻ là điều rất quan trọng.

Từ trước tới nay, chúng ta thường cho rằng, với trẻ em, không cần phải dạy dỗ gì đặc biệt thì các trẻ cũng

có thể nói được khi trẻ ở khoảng trên dưới 1 tuổi, tức là chỉ cần dựa vào cách học bản năng. Tuy nhiên, theo các quan sát thực nghiệm gần đây cho thấy, trẻ em càng được nghe những từ ngữ phong phú bao nhiêu thì càng được phát triển ngôn ngữ sớm, và khả năng diễn đạt ý của trẻ cũng tốt bấy nhiêu.

Có một điều tưởng như đương nhiên mà rất nhiều bậc phụ huynh chúng ta không hay biết. Đó là để trẻ nhớ một từ nào đó, thì có thể bố mẹ phải lặp lại từ đó rất nhiều lần. Nhưng đến từ tiếp theo, chỉ cần cố gắng bằng một phần mười từ trước đó, trẻ vẫn có thể nhớ được. Và với các kích thích tiếp theo, phản ứng của trẻ còn nhanh hơn nữa do các đường dẫn phản ứng của trẻ đã được hình thành. Các đường dẫn trong não càng được hình thành sớm, thì các đường dẫn đó càng tuyệt vời, càng bắt đầu chậm thì đường dẫn càng kém đi. Tại sao lại như vậy?

Não trẻ khi sinh ra hoạt động được là nhờ sự liên kết giữa các tế bào. Sự liên kết này được tạo ra bởi não có khả năng tiếp nhận được các kích thích xung quanh. Kích thích càng được lặp đi lặp lại nhiều lần, các mối liên kết giữa các tế bào càng mở rộng, dần dần giúp tạo ra các đường dẫn khiến các kích thích sau đó được lan truyền dễ dàng hơn. Nếu não ít được tiếp nhận kích thích, tức là môi trường xung quanh nghèo nàn thì các tế bào não và những mối liên hệ giữa chúng không phát triển được, và hoạt động của các đường dẫn cũng kém đi.

Cứ như vậy, đường dẫn dần được tạo nên cho đến khi trẻ lên 6 tuổi. Một khi đã được hình thành, đường dẫn coi như đã ổn định, rất khó thay đổi. Sau 6 tuổi, cho dù trẻ được cung cấp việc giáo dục tốt đi chăng nữa, thì cũng không thể tạo được các đường dẫn mới, bởi không còn chỗ để các kích thích mới được lan truyền dễ dàng. Như vậy, nhờ được giáo dục từ khi 0 tuổi các đường dẫn mới được mở rộng, năng lực của trẻ được tiến bộ nhanh chóng. Do đó, các bậc phụ huynh phải thường xuyên tạo kích thích

và môi trường phù hợp với trẻ, nếu không bộ não của bé sẽ bị ngưng trệ, không phát triển được. Nhờ các suy nghĩ và quá trình học tập thích hợp, sẽ tăng cường được năng lực tuyệt vời của trẻ sơ sinh bằng cách tạo ra các đường dẫn cũng như sự lấp ghép phức tạp giữa chúng.

Chẳng hạn, nếu trẻ được học violon từ 2-3 tuổi thì khả năng nghệ thuật sẽ tự nhiên ngấm dần vào tâm hồn. Nếu được dạy từ 0 tuổi thì những đường dẫn xuất sắc sẽ được hình thành giữa các tế bào, dễ dàng tiếp nhận những điều đòi hỏi năng lực cao.

Khả năng học tập bẩm sinh này chỉ có ở trẻ em, mà không có ở người lớn. Ta có thể thấy hoạt động của chúng như sau:

Khi các trẻ sơ sinh được kích thích, nhờ năng lực học tập bẩm sinh xuất sắc, các kích thích đó được lưu lại trong não. Chúng không biểu hiện ra bên ngoài mà được lưu giữ lại bởi trẻ có sẵn khả năng cảm thụ rất kỳ diệu, từ đó dần dần, trẻ tự mình định hình được vấn đề một cách vô thức. Từ bao quát đến cụ thể, não trẻ như một cuộn phim tự động ghi lại các kích thích mà không hề để sót. Với quá trình như vậy, sau 3 tuổi, trẻ bắt đầu biểu hiện các hoạt động, tính cách, tài năng để bắt đầu bước vào thời kỳ phát triển trí tuệ.

Ví dụ như việc học ngôn ngữ. Sau 3 tuổi, vốn từ của trẻ được tăng lên nhanh chóng. Trẻ có thể tự nói được những từ khó mà không nhầm lẫn. Đó là nhờ nền tảng sở hữu năng lực học tập tự nhiên ở giai đoạn vô thức. Lúc này, trẻ không những có được những vốn từ riêng, mà còn sở hữu những đặc trưng về âm điệu hoặc tiếng mẹ đẻ.

## 2. Học tập bản năng tạo nên tài năng

Năng lực tiềm ẩn giúp trẻ lưu lại các ấn tượng trong các dây thần kinh của não bộ gọi là “Khả năng học tập bản năng (Pattern)”. Cách học này của trẻ em hoàn toàn khác với cách học của người lớn. Trẻ không học bằng cách hiểu từng vấn đề một để mang chúng vào trong não

bộ, mà tự động tiếp nhận các sự vật hiện tượng, không cần phân biệt khó hay dễ, rồi đưa vào đường dẫn cơ bản của não. Cách thức học này không phân biệt sự khó dễ của đối tượng học, nên chúng ta càng giúp trẻ đưa các thông tin ở mức độ cao thì càng dễ tạo ra tài năng ở mức độ thiên tài.

Bằng năng lực vốn có này, sau khi sinh vài tháng, thì những hành động như hành động của bố mẹ cũng tự nhiên khắc sâu vào tâm trí của trẻ. Cho đến nhiều năm sau, khi bằng tuổi bố mẹ bây giờ, trẻ sẽ bộc lộ các hành động, sở thích, xu hướng giống hệt bố mẹ ngày trước. Vì vậy, mặc dù người ta thường cho rằng sự giống nhau đó là do di truyền về mặt tính cách, nhưng thực tế đó là kết quả của quá trình học tập, bắt chước tự nhiên khi còn sơ sinh.



Nhờ ý thức tiềm ẩn, năng lực học tập bẩm sinh này của trẻ càng cao nếu trẻ càng gần mốc 0 tuổi, và chỉ có cho đến khi trẻ được 6 tuổi.

Ví dụ: Ở giai đoạn năng lực học tập bẩm sinh của trẻ còn cao, hằng ngày nếu trẻ nhìn thấy bố chơi cờ, thì trẻ cũng sẽ nạp các hình ảnh về cách đi hay các nước cờ của bố vào trong đường dẫn của não, để có được khả năng chơi cờ xuất sắc. Mặc dù khi lớn lên, trẻ phải tiếp cận với nhiều kiến thức phức tạp hơn, nhưng chính nhờ ý thức tiềm năng tạo nên các hình ảnh mà trẻ từng thấy trong quá khứ, được lưu lại trong các đường dẫn của não, chứ không phải là những khái niệm và nguyên lý chơi cờ giúp trẻ có được khả năng thiên tài.

3. Phát triển năng lực trẻ theo trình tự

Như vậy, các bậc phụ huynh cần lưu ý những điểm gì khi

giáo dục trẻ từ 0 tuổi? Nếu bố mẹ có hiểu biết hay không có đủ sự hiểu biết để dạy con theo đúng trình tự, cũng có thể tạo ra sự khác biệt trong sự phát triển của trẻ.

Chúng ta cần biết những thứ tự phát triển sau để có được phương pháp giáo dục phù hợp. Năng lực phân biệt: Biết tên và công dụng của các sự vật

Đối với trẻ sơ sinh, điều quan trọng với trẻ hơn tất cả mọi thứ là tình cảm ấm áp và những lời nói tràn đầy tình yêu thương của người mẹ. Nếu mẹ cho bé nghe đa dạng vốn từ thì tâm hồn trẻ càng trở nên phong phú.

Sự phát triển tâm sinh lý của trẻ phụ thuộc nhiều vào việc bố mẹ có nắm bắt được phương pháp sử dụng ngôn từ yêu thương để dạy dỗ trẻ hay không. Vừa mới sinh ra, bé chưa thể cất tiếng nói được, song bố mẹ cần có sự tin tưởng rằng, chắc chắn con mình đang hiểu những gì mình nói, để tích cực sử dụng nhiều ngôn từ chứa đựng tình yêu với bé. Điều này đóng vai trò quan trọng đầu tiên giúp trẻ dần dần hình dung được đời sống xung quanh. Trẻ càng được tiếp nhận nhiều từ ngữ, càng được phát triển về tình cảm và trí tuệ. Chính sự phát triển ngôn ngữ là cửa ngõ để trẻ bước vào thế giới nội tâm phong phú.

Có câu chuyện về cô Helen Keller ở Mỹ. Khi lên 6, cô bé đã bị mù và điếc, không thể phát triển tình cảm, trí tuệ theo cách của người bình thường. Cô bé trở nên thô lỗ với cách cư xử khác thường. Nhưng sau đó, nhờ cơ duyên gặp gỡ với cô giáo Anna Sullivan, Helen Keller bắt đầu được học ngôn ngữ, phát triển tình cảm và dần trở thành một nhân vật xuất sắc, nổi tiếng trên thế giới. Qua câu chuyện của Helen Keller, ta có thể thấy, ngôn ngữ đóng vai trò quan trọng như thế nào đối với sự phát triển của con người. Chính vì vậy, bước đầu tiên trong hành trình phát triển trí tuệ của trẻ, cần phát triển năng lực phân biệt sự vật hiện tượng qua ngôn ngữ.

“Năng lực phân biệt” là khả năng nhận biết tên gọi và

công dụng của sự vật. Ví dụ, chúng ta có thể phân biệt cái bút chì và cốc nhờ 2 tên gọi khác nhau và công dụng của bút chì là viết và công dụng của cốc là đựng nước để uống. Để giúp trẻ phát triển năng lực phân biệt, đầu tiên, cần chỉ cho trẻ biết các sự vật xung quanh mình. Sau đó, có thể dùng các tấm thẻ có tranh vẽ, nói cho trẻ nghe tên của bức tranh; hoặc cho trẻ xem các cuốn sách có hình ảnh, chỉ cho trẻ từng đồ vật trong sách và gọi tên chúng... Ngoài ra, bố mẹ nên dạy cho trẻ biết các bộ phận trên thân thể mình: Đây là chân của con, đây là tay, đây là mũi, đây là miệng... Cứ lặp đi lặp lại, hàng ngày như vậy sẽ giúp trẻ phát triển năng lực phân biệt.

Phát triển năng lực so sánh: Giúp trẻ hiểu sự giống nhau giữa các sự vật.

Bước tiếp theo sau phát triển năng lực phân biệt là phát triển năng lực so sánh.

Năng lực so sánh khả năng hiểu được sự giống nhau giữa các sự vật, là việc trẻ biết được cái này giống cái kia.

1 tuổi là lúc trẻ đã bắt đầu biết nói cũng là lúc bố mẹ giúp trẻ có được khả năng so sánh. Ví dụ, khi đọc truyện tranh cho trẻ, đến đoạn có hình quả táo, bố mẹ có thể vào bếp lấy quả táo ra và chỉ cho trẻ sự giống nhau giữa tranh và vật thật. Hãy chỉ vào các điểm giống nhau và nói với trẻ về “sự giống nhau khác nhau”. Đó chính là khả năng so sánh.

4. Hiểu về thứ tự trong quá trình nhận thức của trẻ  
Bước tiếp theo sau việc phát triển năng lực so sánh là phát triển năng lực phân loại.

Có rất nhiều cách phân loại, chẳng hạn như phân loại các màu sắc, hình dáng, em trai và em gái, rau và quả, con chim và con thú...

Trò chơi màu sắc:

Bố mẹ lấy ra 5 tấm thẻ màu đỏ và 5 tấm thẻ màu xanh. Sau đó bố mẹ để các tấm màu đỏ một nơi, các tấm màu xanh một nơi, rồi chỉ vào các tấm không đồng màu và

nói với trẻ: “Không giống nhau, không giống nhau.” Đó là cách cơ bản để dạy cho trẻ biết cách phân loại. Tiếp theo, bố mẹ trộn lẫn các tấm màu xanh và đỏ vào nhau, rồi hỏi trẻ: “Màu xanh ở đâu, màu đỏ ở đâu?” Nếu trẻ nói được chính xác màu xanh hay đỏ thì chúng tỏ trẻ đã biết cách phân loại. Bố mẹ phát triển thêm một bước nữa bằng câu hỏi: “Cái không cùng màu với những cái còn lại là cái nào?” hay: “Cái khác màu với những cái còn lại là cái nào?” và giúp trẻ trả lời đúng. Bố mẹ cần hướng dẫn cho trẻ cảm nhận được các khái niệm trong từ ngữ như: “Cái không giống những cái còn lại”.



Nếu không được dạy các khái niệm về sự khác nhau, trẻ không thể biết để phân loại được. Và điều cơ bản nhất của năng lực phân loại là khả năng nhận biết các sự không giống nhau tức là sự khác nhau giữa các sự vật.

Năng lực kết hợp: <sup>àt</sup>“Cái nào là hình tròn có màu xanh?”  
Bước tiếp theo trong việc phân loại là khả năng kết hợp.

Kết hợp là việc ghép 2 nhân tố trở lên. Ví dụ: Màu đỏ hoặc màu vàng là một nhân tố, hình tròn và hình tam giác là nhân tố khác. Kết hợp cả 2 nhân tố, bạn có thể hỏi trẻ: “Hình tròn màu đỏ là cái nào” hay “Hình tam giác màu xanh là cái nào?”...

Phát triển năng lực tổng hợp bằng trò chơi Three Tips  
Khả năng tổng hợp là khả năng nhận biết và phán đoán

tổng hợp từ 3 nhân tố trở lên. Ví dụ: Hình tròn nhỏ màu đỏ hay hình tròn to màu đỏ, được hình thành từ 3 nhân tố khác nhau. Nếu nhận biết được 3 nhân tố này nghĩa là trẻ đã có khả năng tổng hợp.

Có một phương pháp dạy trẻ khả năng tổng hợp là trò chơi “Three Tips”, dành cho trẻ từ 2

tuổi trở lên, trong đó có 3 gợi ý sau:

Con sóc Đi giày màu đỏ Cái gậy sắt

Đầu tiên bố mẹ nói cho trẻ nghe 3 khái niệm này, sau đó lấy tấm card có hình con sóc đi đôi giày màu đỏ, mang cái gậy sắt, ngồi trên cái xích đu. Nghe lần thứ hai trẻ chưa hiểu được, nhưng đến lần thứ ba thì trẻ đã có thể hiểu chính xác các khái niệm. Cứ như vậy, bạn có thể cho trẻ tổng hợp lắp ghép từ 3 nhân tố trở lên. Khi có được năng lực này, trẻ sẽ phát triển mức trí tuệ cao hơn. Bố mẹ cần lưu ý trình tự phát triển của con mình để có phương pháp giáo dục phù hợp

5. Dạy trẻ 10 khái niệm cơ bản trước khi trẻ đi học

Trước khi bước vào tiểu học, trẻ cần được trang bị 10 khái niệm cơ bản như sau:

Màu sắc (cơ bản là 3 màu: Đỏ, xanh, vàng).

Hình dạng (cơ bản 3 loại: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác).

To nhỏ (phân biệt được cái nào to, cái nào nhỏ).

Chữ số (1 cái, 2 cái, 3 cái...hay số 1, 2, 3...)

Lượng (hiểu được khái niệm nhiều, ít, một nửa, hơn nửa).

Không gian (khái niệm trên, dưới, trước sau, phải trái).

So sánh (dài, ngắn, cao, thấp...)

Thứ tự (thứ nhất, thứ hai, thứ ba...)

Thời gian (hôm qua, hôm nay, ngày mai, mấy giờ, trước năm phút...)

Tiền (1 nghìn, 5 nghìn, 10 nghìn...)

Sự phát triển trí tuệ của trẻ bắt nguồn từ việc trẻ hiểu được 10 khái niệm cơ bản trên. Trong giai đoạn trẻ từ 2 đến 3 tuổi, hàng ngày bố mẹ hãy nhắc đến càng

nhiều khái niệm càng tốt để trẻ nhận biết và ghi nhớ chúng. Đây là những khái niệm cơ bản thuộc năng lực nhận biết bản năng mà mọi trẻ em trong thời kỳ mẫu giáo đều có thể biết. Đối với các trẻ gặp trở ngại về nhận thức, bị hội chứng Down, bị bệnh về tinh thần, cảm xúc hay trẻ tự kỷ... nếu được trang bị những khái niệm cơ bản này, các triệu chứng bệnh cũng được giảm nhẹ đi.

Khi khả năng nhận thức phân biệt của trẻ được nâng cao, trẻ sẽ dễ dàng vượt qua các trở ngại. Đối với trẻ phát triển bình thường, các khái niệm này có thể được tiếp thu tự nhiên thông qua các câu chuyện hàng ngày với người thân trong gia đình. Nếu gia đình xao nhãng và các vấn đề này không được nhắc đến khi trò chuyện, trẻ sẽ khó có sự làm quen và hạn chế khả năng nhận thức. Các khái niệm lần lượt được giới thiệu như sau:

#### 1) Nhận biết màu sắc

Bạn hãy dạy cho trẻ 3 màu cơ bản là đỏ, xanh, vàng. Nếu dùng vật thật để dạy thì càng dễ hiểu.

Trò chơi:

Bố mẹ dùng tay chỉ và nói cho trẻ: Đây là quả táo màu đỏ, chiếc bút màu xanh, tờ giấy màu vàng.

Sau khi biết được 3 màu cơ bản trên, hãy dần giúp trẻ hiểu thêm các màu trắng, đen, xanh lá cây, hồng, cam nhạt, tím...

Trẻ được dạy về màu sắc càng sớm thì càng có khả năng phân biệt được sự khác nhau tinh tế giữa các màu sắc, không chỉ dừng lại ở 10 màu mà tới 20 màu thậm chí 100 màu. Đó là điều rất tốt cho trí tuệ trẻ.

Cách dạy trẻ nhận biết màu sắc tuyệt vời hơn cả là đưa trẻ ra ngoài để trẻ tận mắt nhìn thấy các màu sắc của cảnh vật tự nhiên. Trong tự nhiên có mặt trời màu đỏ lúc hoàng hôn, bầu trời màu xanh, mây màu trắng, đất màu nâu, hoa nở màu vàng... không bao giờ thiếu màu sắc. Ngoài ra, từ khi còn nhỏ, hãy cho trẻ tiếp cận với các bức tranh nổi tiếng trên thế giới. Khi nhận biết và có sự tiếp cận khác nhau về màu sắc giữa các

họa sỹ, trẻ cũng có thể phát triển năng lực nhận thức cao hơn.

Khi trẻ lên 4, 5 tuổi, bố mẹ nên mua các dụng cụ vẽ, trước hết là cho 3 màu cơ bản xanh, đỏ, vàng, sau đó dạy trẻ trộn lẫn 3 màu này lại với nhau để tạo ra nhiều màu sắc khác nhau. Hãy động viên trẻ tạo thêm nhiều màu sắc theo ý thích, sau đó đặt tên cho những màu sắc mới mà trẻ đã tạo nên, giúp trẻ hiểu được sự khác nhau giữa các màu cũng như khuyến khích sự sáng tạo của trẻ. Qua đó, trẻ cũng sẽ được truyền niềm yêu thích vẽ tranh, bắt đầu bằng việc vẽ những vật đơn giản như hạt đậu hay quả dâu tây.

## 2) Nhận biết hình dạng

Bố mẹ cần cho trẻ thấy nhiều hình dạng khác nhau của sự vật trong cuộc sống hàng ngày, giúp trẻ tiếp cận với khái niệm hình khối. Chẳng hạn, từ khi trẻ 1 tuổi, hãy cho trẻ biết rằng ông mặt trời hình tròn, cuốn sách và cửa sổ hình vuông, ngọn núi hoặc cái cây hình tam giác... Sau đó, hướng dẫn trẻ hiểu thêm về nhiều loại hình dạng khác như hình cầu, hình chữ nhật, hình sao, hình chữ thập, hình bình hành, hình thoi... Bố mẹ cũng nên giúp trẻ vẽ các hình tròn, hình vuông, hình tam giác... đó bằng bút chì, bởi khả năng vẽ tranh hay viết chữ giỏi đều bắt đầu bằng việc trẻ vẽ những hình dạng cơ bản trên.

Bước tiếp theo trong giáo dục hình dạng sự vật là cho trẻ tiếp xúc với nhiều dạng hình khối, bằng cách cùng trẻ chơi trò chơi xây nhà, giúp trẻ hiểu về các hình ảnh lập thể trong không gian. Công việc sáng tạo đồ vật cũng được bắt đầu từ những trò chơi hình khối như xếp cây hay nặn đất.

Qua các trò chơi này, trẻ được truyền tình yêu đối với công việc sáng tạo sản phẩm, nhất là những trẻ yêu thích việc thiết kế nhiều hình khối khác nhau, cần khuyến khích trẻ sáng tạo ra nhiều dạng mô hình bất kỳ lúc nào trẻ có thời gian rỗi. Những hoạt động này là nền tảng để xuất hiện những nhà thiết kế tương lai.

Ngoài ra, những trò chơi ghép hình tinh xảo cũng góp phần nuôi dưỡng khả năng tính toán chính xác, khả năng tập trung, tư duy và sáng tạo của trẻ.

Cũng có một số phương pháp dạy về hình dạng rất tốt bởi sự phong phú của nó như: Cho trẻ xem quốc kỳ của các nước trên thế giới, các dấu hiệu trong bản đồ, hoặc biển báo đường phố... Ngoài các khái niệm hình dạng, bố mẹ cũng có thể dạy về công dụng và nơi sử dụng các đồ vật đó để làm phong phú đời sống của trẻ.

### 3) Nhận biết to - nhỏ

To - nhỏ là khái niệm khá dễ hiểu đối với trẻ. Trong cuộc sống có rất nhiều đồ vật to nhỏ khác nhau như: Bó to/con nhỏ, con voi to/con kiến nhỏ... Vậy từ lúc nào có thể dạy trẻ khái niệm to/nhỏ này? Đó là từ khi trẻ trên dưới hai tuổi rưỡi. Trẻ có thể nhận biết được hình tròn to và hình tròn nhỏ, hay món ăn to, món ăn nhỏ. Thông thường, nếu cho trẻ xem và chọn món ăn to hay nhỏ, trẻ sẽ chọn món ăn to.

### 4) Nhận biết số lượng

Để nuôi dưỡng trẻ giỏi về toán học, việc quan trọng là cần cho trẻ tiếp xúc với khái niệm số học có trong cuộc sống càng sớm càng tốt. Ví dụ, trong bữa ăn, có thể nói: Đây là bát của bố, đây là bát của mẹ, đây là bát của con. Chúng ta có 3 chiếc bát. Khi tắm, bố mẹ chỉ cho trẻ các bộ phận trên thân thể con như: Con có 2 con mắt này, có 1 cái mũi này, có 1 cái miệng, có 2 cái tai, có 5 ngón tay này... Khi ra ngoài, bố mẹ cùng con đếm số bậc cầu thang, đếm số xe đạp đang dựng trên vỉa hè... Đó là những cách giúp trẻ chú ý về các con số, từ đó nuôi dưỡng khả năng về toán học cho con. Những việc này bố mẹ cần làm từng chút một, và phải làm hằng ngày.

### 5) Nhận biết về lượng

Nhận biết về lượng là việc trẻ hiểu được các khái niệm như nhiều, ít, một nửa, thêm chút nữa, hơn nữa... Trong cuộc sống hằng ngày, trẻ có thể nhận biết được

các khái niệm này một cách tự nhiên. Ví dụ: Khi rót sữa hoặc nước hoa quả vào cốc, bố mẹ hỏi: “Cốc nào nhiều hơn, cốc nào ít hơn?”; “Con rót một nửa cốc đi”; hoặc “Con rót thêm chút nữa nhé!”.

Lớn hơn chút nữa, được bố mẹ dẫn đi siêu thị, trẻ sẽ được trải nghiệm nhiều hơn. Chẳng hạn bố mẹ dạy cho trẻ 200g thịt là bao nhiêu, 1 lít nước là khoảng thể nào... Làm được như vậy, khi bước vào tiểu học, trẻ sẽ có khả năng tốt về tính toán.

ỏ; Nhận biết về không gian

Đó là khả năng hiểu được các khái niệm không gian như: Trên/dưới, trái/phải, trước/sau, trong/ngoài, xa/gần... Bố mẹ có thể dạy trẻ những điều này thông qua các ví dụ cụ thể để trẻ dễ hiểu như: Phía trên/phía dưới của cái cây, tay phải/tay trái của trẻ, bên trong/bên ngoài của cái hộp, quả bóng được ném xa/gần.

Với những khái niệm khó hơn như bên phải - bên trái, bố mẹ cần có biện pháp dạy dạy cụ thể hơn, ví dụ: “Tay con cầm đũa ăn cơm là tay phải”, hoặc “tay con cầm bút là tay phải”...

7) So sánh

Là việc trẻ có thể so sánh đặc điểm giữa 2 vật. Ví dụ: Cái này nhiều hơn cái kia, cái này to hơn cái kia...

Bố mẹ có thể lấy 2 chiếc bút chì, rồi hỏi trẻ: “Cái nào dài, cái nào ngắn?” hay “cái bút chì này dài hơn cái bút chì kia”... Có rất nhiều cặp tính từ trái ngược nhau thường được sử dụng khi so sánh mà bạn cần dạy cho trẻ biết. Ví dụ: Nóng >< lạnh; nhanh < chậm; ngọt >< đắng; sớm < muộn...



#### 8) Thứ tự

về thứ tự, ngoài những khái niệm: Thứ nhất, thứ hai, thứ ba, đầu tiên, cuối cùng... còn có thứ hai từ trái sang, thứ ba từ phải sang, thứ tư từ trên xuống, thấp nhất, thứ năm từ bên phải cao nhất... hoặc thứ tự số ở chỗ ngồi trong rạp chiếu phim... Ngoài ra còn có thứ tự như cái to thứ ba, cái dài thứ hai... để chỉ thứ tự dài ngắn...

#### 9) Thời gian

Các từ ngữ chỉ thời gian thường có: Hôm nay, ngày mai, hôm qua, bây giờ, lúc này, một giờ, hai giờ, ba giờ, buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều, tuần này, tuần sau, tuần trước, một tuần, năm nay, năm ngoái, sang năm, năm, ngày, tháng, thứ hai, thứ ba...

Việc hiểu thời gian rất quan trọng. Trong cuộc sống, nếu không biết ý nghĩa của những câu từ như: Mấy giờ, trước mười phút, hoặc đợi năm phút... thì sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Có rất nhiều trẻ lên 5 tuổi nhưng vẫn chưa biết xem mấy giờ, hoặc kém 5 phút nghĩa là thế nào... Hỏi nguyên nhân, thì ra trong nhà, bố mẹ không treo đồng hồ kim mà chỉ dùng đồng hồ số, vậy nên trẻ đã không được học cách xem đồng hồ thông thường.

Để giúp trẻ có khả năng về toán học, nên cho trẻ học cách xem đồng hồ hằng ngày, giúp trẻ hiểu và nhớ cách xác định thời gian. Ngoài ra, việc nhận thức tốt về thời gian cũng giúp trẻ biết quý trọng thời gian. Và điều quan trọng là bố mẹ cần duy trì nền nếp trong ngày theo trật tự thời gian nhất định. Thời gian ăn cơm, thời gian đi chơi, thời gian vẽ tranh, đi ngủ... đều phải được quy định rõ ràng, tuân thủ nghiêm túc để tạo thói quen cho trẻ. Khi đó, trẻ sẽ biết cách sắp xếp thời gian, lập kế hoạch học tập, chuẩn bị công việc hiệu quả. Có được phương pháp và kế hoạch học tập tốt, trẻ sẽ chủ động và hứng thú với việc học của mình mà không cần sự gò ép của ai. Ngược lại, không được sống có nền nếp, quy tắc thì trẻ cũng khó được nuôi dạy để biết cảm nhận được thời gian, cũng như biết quý trọng thời gian.

#### 10) Tiền bạc

Giai đoạn từ 3-4 tuổi là thời gian cần thiết dạy trẻ biết nhận thức về tiền bạc. Bố mẹ nên cho trẻ đi đến cửa hàng, chơi đồ hàng... để trẻ có cơ hội nhận biết về tiền. Khi đi mua hàng ở siêu thị, mua vé xe bus hay tàu điện, bố mẹ cần tranh thủ cho trẻ nhìn thấy, hoặc chạm vào đồng tiền.... để trẻ có được sự trải nghiệm về vai trò của tiền trong cuộc sống. Cũng có loại đồ chơi tiền xu, tiền giấy được bán sẵn với các mệnh giá giống tiền thật, bố mẹ nên mua để dạy trẻ nhận biết và đếm tiền, rằng 5 đồng xu tiền 1 nghìn có trị giá 5 nghìn, 10 đồng xu mệnh giá 1 nghìn có trị giá là 10 nghìn; 2 tờ 5 nghìn có trị giá 10 nghìn; 5 tờ 10 nghìn có trị giá 50 nghìn; 10 tờ 10 nghìn có trị giá 100 nghìn... Hoặc dạy trẻ chơi trò chơi bán hàng để trẻ biết cách sử dụng đồng tiền. Những trẻ không trải qua những kinh nghiệm như thế này, thì khi đi học, gặp những đề toán có liên quan đến tài chính, trẻ sẽ không hình dung được, không hiểu và làm bài được.



Như vậy, trong thời kỳ thơ ấu, việc dạy cho trẻ hiểu được 10 khái niệm nêu trên là rất quan trọng. Đây cũng chính là những nội dung mà bố mẹ cần lưu ý để giúp con tiếp cận một cách tự nhiên trong cuộc sống hằng ngày.

#### 6. Cho trẻ học tiếng Anh sớm

Chúng ta sẽ xem xét tại sao cần cho trẻ học tiếng Anh sớm.

Có thể nói con trẻ là những thiên tài về ngôn ngữ. Chúng có khả năng đặc biệt về việc nhớ từ vựng. Thử hỏi những gia đình có kinh nghiệm chuyển nhà từ nước này qua nước khác, nhất định người học tiếng bản địa nhanh nhất là bọn trẻ. Tuổi càng nhỏ, chúng càng nhanh chóng làm quen và lĩnh hội nhanh ngôn ngữ của quốc gia mới. Tại sao trẻ em lại có được khả năng đó?

Bởi vì trước hết cấu tạo não của chúng hoàn toàn khác với người lớn. Hoạt động trí óc của trẻ từ 0 đến 6 tuổi và sau 6 tuổi rất khác nhau. Một học giả về tiếng Pháp tên là Paul Sucrose đã thực hiện điều tra về khả

năng ngôn ngữ của trẻ em bản xứ ở các vùng đất thực dân, với kết quả như sau: “Trẻ em người bản xứ dưới 5 tuổi chuyển đến Pháp sinh sống có khả năng nói tiếng Pháp và tiếp nhận văn hóa Pháp hoàn toàn giống như người Pháp. Song các trẻ từ 6 tuổi trở lên, thì nếu sang Pháp càng muộn, khả năng nói tiếng Pháp càng kém, và sự thích nghi văn hóa Pháp cũng càng khó khăn.”

Không chỉ có Paul Sucrose có kết luận như vậy. Học giả ngôn ngữ tên là Leopold, người Mỹ trong hơn 10 năm đã thực hiện nhiều nghiên cứu về việc học song ngữ của trẻ em. Ông đã xuất bản 4 cuốn sách về lĩnh vực này và phát biểu như sau: “Không phải trẻ em từ 10 tuổi không có khả năng học ngoại ngữ, song việc đạt được kết quả tốt là điều rất hiếm. Tại sao vậy? Tại vì đó là một việc làm trái với đặc điểm sinh lý con người.”

Khoảng thời gian con người học ngôn ngữ là từ 0 đến 6 tuổi. Ở thời kỳ này, trong não trẻ có các hoạt động kỳ diệu liên quan đến khả năng tiếp nhận ngôn ngữ. Lúc này, não phải là khu vực trung tâm liên quan đến khả năng ngôn ngữ của trẻ phát triển rất mạnh.

Hoạt động của não phải và não trái khác nhau như thế nào?

Chúng khác nhau bởi các dây thần kinh của chúng vận hành trái ngược nhau. Não trái vận hành với tốc độ chậm. Các hoạt động của não trái dựa trên ý thức bản thân, bằng cách hiểu từng vấn đề nhỏ, ghi nhớ chúng theo từng bộ phận để dần đạt đến sự nhận thức toàn diện. Ngược lại, não phải vận hành với tốc độ nhanh và hoạt động dựa trên sự vô thức. Não phải không đòi hỏi phải hiểu và ghi nhớ mà chúng tiếp nhận thông tin với số lượng lớn, sau đó tìm ra quy luật của thông tin để tự do xử lý các thông tin. Khi đó nhận thức mới bắt đầu, não sẽ hiểu vấn đề toàn diện, rồi mới hướng đến bộ phận. Cách thức nhận thức này còn gọi là nhận thức tự nhiên (pattern).

Sự khác biệt này dẫn đến sự phân chia việc tiếp thu ngôn ngữ là khó hay dễ. Với não trái, khi tiếp nhận từ

vụng nào đó, nó thường làm phức tạp hóa nó, nên sau nhiều năm học, nó vẫn khó đạt được sự hoàn thiện. Ngược lại, não phải không tồn tại ngôn ngữ phức tạp quá. Dù ở đất nước nào, khoảng từ 1 đến 2 năm kể từ khi ra đời, bất kỳ đứa trẻ bình thường nào cũng có thể hoàn toàn tiếp nhận được ngôn ngữ của đất nước mà chúng đã được sinh ra và lớn lên.

Mọi đứa trẻ đều có năng lực học tập ngôn ngữ đặc biệt. Với tiếng mẹ đẻ, chúng đều trở thành bậc thầy hoàn toàn chỉ trong 2 năm. Nhưng người lớn thì không có khả năng đó. Họ chỉ có khả năng hấp thụ ngôn ngữ bằng não trái mà thôi.

#### 7. Tạo môi trường nâng cao khả năng nghe và cảm nhận thanh

Trong việc học ngôn ngữ, có một vấn đề lớn là khả năng nghe. Người Nhật bị coi là học kém ngoại ngữ, nguyên nhân phần lớn là do kỹ năng nghe. Chúng ta đều biết rằng con người có năng lực về cảm nhận âm thanh, và nếu chúng ta cho trẻ nghe ở giai đoạn từ 0 đến 6 tuổi thì trẻ hoàn toàn có năng lực nghe bình thường.

Việc tiếp thu ngôn ngữ cũng giống với việc tiếp thu và cảm nhận âm thanh. Một phần ngôn ngữ là âm thanh, nên thời kỳ tiếp thu âm thanh từ 0 đến 6 tuổi cũng chính là thời kỳ thích hợp nhất để học ngôn ngữ. Việc bắt đầu học ngôn ngữ nào đó sau 6 tuổi quả là một việc rất khó bởi đi ngược lại với đặc điểm sinh học của con người.

Chúng ta cần hiểu vấn đề rằng việc học ngôn ngữ phải gắn liền với năng lực nghe bẩm sinh. Hơn nữa, não bộ con người hoạt động bằng cơ chế xung điện. Các hoạt động xung điện khác theo hình thức sóng não, giống như chiếc máy đo sóng. Có 4 loại sóng não gồm: Sóng Alpha, Beta, Shita và Digital. Não trẻ em từ 0 đến 6 tuổi thường phát ra sóng Alpha và Shita, còn não người lớn thường hoạt động bằng sóng Beta.

Beta là loại sóng não không phù hợp với việc học tập. Loại sóng này hoạt động dựa trên ý thức bản thân nên

khó trong việc ghi nhớ. Mặt khác, do việc xử lý thông tin dựa vào ý thức, nên năng lực sáng tạo thấp. Nếu cùng thời gian học tập như sóng Beta thì sóng Alpha khả năng ghi nhớ tốt và đơn giản hơn. Sóng Shita còn nhớ được nhanh hơn. Nó có khả năng tìm thấy các quy tắc trong không gian thông tin và xử lý các thông tin đó bằng cách xâm nhập vô thức một cách tự do. Vậy nên việc học của trẻ em dựa trên hoạt động của sóng Alpha và Shita tốt hơn nhiều so với khả năng của người lớn. Như vậy, khả năng học ngoại ngữ của trẻ em giai đoạn 0 đến 6 tuổi và sau 6 tuổi có một khoảng cách rất xa. Đó là lý do vì sao ông Leopold khi nghiên cứu 10 năm về khả năng học song ngữ của trẻ em đã nói rằng: “Việc học ngoại ngữ của chúng ta sau 6 tuổi không phải là không thể, song khả năng tiếp thu hoàn toàn là rất khó, bởi điều đó trái ngược với đặc điểm sinh học của con người.”

Vậy nên, trong việc học ngôn ngữ, vấn đề không phải là sự nỗ lực mà là việc chúng ta có tạo lập được môi trường giúp trẻ nghe và nói được ngôn ngữ đó kể từ khi trẻ sinh ra hay không.

3. Cho trẻ nghe băng hoặc đĩa CD 15 phút/ngày

Chúng ta thường nghĩ rằng, việc học ngôn ngữ tốt nhất phải có hoạt động đối thoại. Song thực tế thì không phải vậy. Ngay cả khi không có đối thoại, chúng ta vẫn có thể dạy trẻ học.

Nhiều bố mẹ không biết tiếng Anh nên không thể nói chuyện với con bằng tiếng Anh được. Song trẻ vẫn có thể học song ngữ nhờ khả năng tiếp nhận ngôn ngữ. Việc đối thoại không chỉ là một chiều nhận thông tin mà còn có chiều xuất ra. Với bố mẹ không biết tiếng Anh, nếu hằng ngày cho trẻ nghe băng hoặc đĩa CD tiếng Anh khoảng 15 phút thôi, thì khi lên 3, trẻ vẫn có thể học được song ngữ.

Để ươm mầm tài năng ngôn ngữ học, trẻ cần đi học ngoại ngữ muộn nhất là 5-6 tuổi. Đặc biệt, mẫu giáo là thời kỳ quan trọng nhất của việc này. Cũng có những trẻ đã

đi học tiểu học song không thể nhận biết sự khác biệt trong cách phát âm tiếng nước ngoài. Giai đoạn 4-5 tuổi nếu bố mẹ hằng ngày cho trẻ nghe đĩa CD tiếng nước ngoài thì dù không cần cố ý, trẻ cũng có thể tiếp thu được thông qua năng lực tiềm ẩn. Còn đến 5-6 tuổi, khi đã bước vào tiểu học trẻ mới bắt đầu việc này thì việc phát triển tài năng ngôn ngữ học cho trẻ là điều không thể.

Có một điều quan trọng nữa chúng ta cần biết là, nếu giai đoạn mẫu giáo, trẻ được học tiếng Anh, nhưng sau này không tiếp tục duy trì điều đó thì kết quả cũng sẽ không lên cao, và hầu như việc đó không phát huy được ý nghĩa, làm mất thời kỳ quý giá đó. Tuy nhiên, cho dù sau này không tiếp tục, thì điều quan trọng vẫn là việc chúng ta phải ghi vào trong đường dẫn của não trẻ, càng gần mốc 0 tuổi càng tốt.

Chương 3. Dạy trẻ khả năng sáng tạo



9. Kể cho trẻ nghe câu chuyện về những người thành đạt

Những người đạt giải Nobel được coi là những người thành đạt. Họ thường suy nghĩ về việc tạo nên những tri thức mới cho thế giới, nghiên cứu những điều mà người khác chưa làm, tạo dựng nên các thành quả và được giải Nobel. Ở những con người này, ngoài việc sở hữu năng lực suy nghĩ và sự tự tin, họ cũng có những điểm chung trong cách sống. Chúng ta hãy hướng cho con trẻ đến những điểm chung đó.

Những điểm chung của người thành công

1. Có ý chí cao, có mục tiêu rõ ràng.
2. Không chỉ vì mình mà còn vì người khác.
3. Có suy nghĩ tích cực.
4. Luôn biết ơn.

5. Có năng lực quan sát xuất sắc.

6. Có ý chí làm thay đổi hoặc tạo ra điều mới.

Để trẻ tiếp thu được những điều này, cách tốt nhất là đọc cho trẻ nghe những câu chuyện về các tấm gương thành đạt. Khi trẻ biết đọc những câu chuyện về sự thành công của người khác, trẻ sẽ học được cách phải sống như thế nào để thành công như họ.

Câu chuyện về nhà báo Edward Bok

Edward Bok là người Hà Lan, cùng gia đình di cư đến Mỹ khi ông còn nhỏ. Khi bắt đầu đi học, do không thạo tiếng Mỹ, Bok đã không thể tiếp thu được bài học. Song dần dần, cậu đã cố gắng nhớ được thêm nhiều từ ngữ để theo kịp các bạn. Nhà của Bok rất nghèo, nên cậu chỉ có thể đi học đến lớp 6. Năm 12 tuổi, khi đi từ trường về nhà, đói bụng quá, Bok bèn đi đến trước một tiệm bánh mì và rướn người qua cửa sổ cửa hàng, nhìn những chiếc bánh với con mắt thèm thuồng.

Người chủ cửa hàng tiến đến và nói: “Sao, trông ngon lắm hả cậu trẻ?” Bok trả lời: “Nếu tôi lau những chiếc cửa sổ này, thì trông nó sẽ còn ngon hơn.” Người chủ cửa hàng ngạc nhiên và nói: “Đúng vậy. Sao cháu không lau giúp ta?” Bok vui vẻ bắt tay vào lau một cách cẩn thận cho đến khi cửa sổ sáng bóng lên. Người chủ có vẻ thích thú, liền nói: “Nếu hàng ngày cháu lau cửa sổ cho ta, ta sẽ trả cho cháu 50 cent mỗi tuần.”

Đó là công việc kiếm sống đầu tiên của Bok.

Từ đó, Bok đã lần lượt tìm thêm được các công việc cho mình: Bán báo, bán nước cho những người đánh xe ngựa, thư ký cho các hiệp hội nhỏ vào buổi tối rồi tiến tới làm cho một tòa soạn báo. Cứ như vậy, thu nhập của cậu trẻ Bok đã tăng lên 20 USD cho mỗi tuần. Đó là thời điểm Bok mới 12 tuổi.

Đến năm 30 tuổi, Bok làm việc cho công ty điện thoại Western Union. Cậu tiết kiệm các khoản tiền như tiền tàu điện, nhịn ăn trưa... để mua cuốn “Tuyển tập danh nhân người Mỹ”. Đó là một cuốn sách gồm những câu chuyện về thời niên thiếu của những người nổi tiếng.

Một lần, Bok quyết định viết thư cho tướng Garfield (vị tướng quân đội miền Bắc trong chiến tranh Nam - Bắc của Mỹ), và hỏi về việc vị tướng này có thực là người công nhân làm việc dưới thuyền thời còn nhỏ không, ông còn viết thư cho tướng Grand (vị tướng quân đội miền Bắc trong cuộc chiến Nam - Bắc) hỏi về việc làm thế nào mà vị tướng này có thể chiến thắng. Vị tướng này đã mời Bok đến nhà và kể cho cậu nghe chi tiết...

Cứ như vậy, Bok đã làm quen được với rất nhiều người nổi tiếng thời bấy giờ, trong đó có cả phu nhân Tổng thống Lincoln, nữ tiểu thuyết gia Alcott, tác giả cuốn sách *Little Women*, Tổng thống Jefferson... Với những điều học được từ những người nổi tiếng, cậu đã mang trong mình những giấc mơ to lớn với sự tự tin mãnh liệt.

Một ngày nọ, cậu nhìn thấy một người đàn ông sang trọng mở hộp thuốc lá, rồi vứt đi bức hình xổ số trúng thưởng. Bok nhìn qua thì thấy đó là hình của một vị chính trị gia nổi tiếng, song không ghi gì thêm cả. Cậu chợt nghĩ, nếu bức hình này được viết thêm một câu chuyện gì đó, chắc chắn nó không phải là thứ đáng để vứt đi như thế. Cậu nảy ra ý tưởng và đến gặp ông chủ nơi đã in ra bức hình đó, đề nghị viết thử câu chuyện khoảng 100 từ. Ông chủ đồng ý và cậu được trả 10 đô la tiền bản thảo cho việc này. Đó là cơ hội đầu tiên cậu được bắt tay vào công việc xuất bản sách, và quả nhiên sau này Bok đã trở thành chủ nhà xuất bản chuyên phát hành tạp chí dành cho phụ nữ lớn nhất thế giới.

0. Cho trẻ đi du lịch để mở rộng tầm nhìn

Cho trẻ đi du lịch có rất nhiều điểm tốt. Nó không chỉ giúp trẻ được nuôi dưỡng tâm hồn mà còn được mở rộng tầm mắt, là điều rất quan trọng đối với cuộc sống con người. Người bình thường như chúng ta thường có cách nhìn khá hạn hẹp về đời sống xã hội. Chúng ta thường chỉ quan hệ với gia đình, người thân, cùng lắm là với hàng xóm. Chúng ta thường ít nghĩ đến những vấn đề như

đất nước, về dân tộc hay thế giới, chỉ nghĩ đến những khoảng thời gian trước mắt mà ít khi nghĩ đến tương lai. Do đó, bằng cách đi du lịch, trẻ sẽ có được một tầm nhìn rộng lớn hơn, được ngắm nhìn vẻ đẹp của đất nước, nhìn thấy thế giới, có thêm tình yêu với đất nước và con người.

Ở nhiều nước khác, khi gặp nhau trên phố, mọi người thường cất tiếng chào và nở nụ cười thân thiện với nhau. Với ngân sách vừa phải, biết cách tính toán chặt chẽ trong chi tiêu, bạn cũng có thể đi du lịch, rèn luyện được tinh thần tiết kiệm, thấu hiểu hoàn cảnh và cảm xúc người khác, biết coi trọng sự giao tế xã hội, hiểu được cả những điều tốt đẹp của đất nước mình thông qua cái nhìn từ bên ngoài.

Với trẻ, để có được tầm nhìn rộng mở, trẻ cần được định hướng để có niềm ham thích tìm hiểu lịch sử.



Qua lịch sử, con người được học tập và suy nghĩ những điều lớn lao. Chúng ta có thể tham khảo những bài học về sự thành công hay thất bại của nhiều người trong lịch sử, về cách họ có những giấc mơ, sự tưởng tượng và tầm nhìn để thực hiện giấc mơ đó. Chúng ta còn học được quy luật rằng sự phồn vinh rồi sẽ kết thúc, sụp đổ trước sau cũng sẽ đến, để biết cách dự đoán sự suy thoái, và phòng tránh rủi ro. Trên thực tế, những nhà lãnh đạo xuất sắc bao giờ cũng học rất nhiều về lịch sử. Nếu không biết lịch sử, đất nước sẽ không thể có được những phát triển mạnh mẽ. Việc học sử sẽ giúp mỗi người mở rộng tầm nhìn, và hình dung thêm tầm vóc của đất nước.

Vì vậy, nếu bố mẹ muốn con mình có được những giấc mơ cao đẹp hay một tầm nhìn vượt trội, hãy dạy chúng yêu

thích lịch sử.

1. Không ép buộc mà khiến cho trẻ muốn làm

Ở tỉnh Chiba, Nhật Bản có trường cấp 2 Nanjyou do hiệu trưởng Koshikawa Haruki lãnh đạo. Vào năm 1949, khi ông nhận công tác tại đây, ngôi trường có rất nhiều vấn đề. Hiệu trưởng Koshikawa đã áp dụng nhiều biện pháp để thay đổi phương cách giáo dục con người.

Sau này, nơi đây trở thành một ngôi trường lớn có tới 1.500 học sinh, với hơn 50 cán bộ giáo viên nhưng không hề có hiện tượng phạm tội, mất cắp, lại thường vô địch trong các trận đấu bóng chày toàn vùng. Hiệu trưởng Koshikawa đã đưa các điển tích vào áp dụng trong giáo dục, xuất phát từ quan điểm rằng, trước khi dạy kiến thức, việc quan trọng hơn của giáo dục là dạy cho học sinh về cách sống và tư cách làm người.

Vào các buổi chào cờ hàng tuần, thầy Koshikawa thường lấy những câu chuyện trong các tác phẩm “Ngũ luận” của Khổng Tử hoặc “Ngôn Trí Lục” của tác giả Sato Issac để kể cho học sinh nghe. Qua những câu chuyện đó, vị hiệu trưởng này cho rằng, trong giáo dục, điều quan trọng không phải là lấp đầy kiến thức mà là việc xây dựng tâm hồn và khơi gợi cho trẻ cảm giác “Túc chí” (chữ Hán là “Phấn”). Chữ “Phấn” nghĩa là khơi dậy cho trẻ cảm xúc “muốn tự mình làm”. Những bố mẹ dạy con giỏi là người khích được cảm giác “túc chí” tốt trong lòng con mình. Và điều quan trọng nhất của giáo dục là dạy được con có tâm “Phấn”, tức làm cho trẻ có được quyết tâm mạnh mẽ, mong muốn được học, được làm một điều gì đó.

Tuy nhiên, trên thực tế có nhiều bậc bố mẹ không có được suy nghĩ như thế. Ngày nào cũng như ngày nào, họ chỉ nói với con những câu như: “Hôm nay con sẽ đi học nhé. Học nhạc, học tiếng Anh, học chữ này...”. Làm như vậy sẽ khiến trẻ có cảm giác khó chịu và đồng thời đặt ra câu hỏi: “Tại sao mình lại phải học, phải làm điều đó”. Trẻ không muốn làm những việc mà trẻ cảm thấy không thú vị, không hào hứng. Khi đó, nếu trẻ trả lời

bố mẹ: “Con không muốn làm đâu”, bố mẹ sẽ nói: “Thôi, không muốn làm thì thôi vậy”. Còn nếu bố mẹ cố tình bắt trẻ phải làm thì nhất định sẽ không thể khơi dậy được tài năng của con.

## 2. Giúp đỡ thay dạy dỗ

Mỗi đứa trẻ đều có cá tính riêng, và chúng cần được bố mẹ quan tâm hỗ trợ tích cực để chúng phát huy cá tính đó. Các bạn có biết cầu thủ bóng chày Ichiro hay gôn thủ Tiger Wood nổi tiếng đã được nuôi dạy như thế nào không?

Chúng ta thường nghĩ, để có được những đứa con tài năng như vậy, chắc hẳn bố mẹ họ đã có những biện pháp giáo dục đặc biệt từ thơ ấu. Nhưng thực tế hoàn toàn khác.

Bố của Ichiro và Tiger Wood không sử dụng những câu mệnh lệnh kiểu như: “Hôm nay con phải chơi bóng chày, hôm nay con phải chơi golf”. Bố của Tiger Wood đã tự làm một cái sân gôn riêng cho cậu, và cứ vào ngày chủ nhật, ông lại dùng gậy để lăn bóng cho Tiger xem. Đầu tiên, ông để mặc Tiger ngồi bên cạnh quan sát ông chơi một cách say sưa. Một lúc sau, cậu bé tự cảm thấy nhàm chán, bèn bảo bố: “Bố cho con chơi với!” Nhưng ông bố không chấp nhận ngay mà thử thách lòng kiên nhẫn của Tiger: “Con chưa chơi được đâu.” rồi tiếp tục cho cậu bé xem. Được một lúc, Tiger bắt đầu hết kiên nhẫn, liền nói: “Con muốn chơi!” Ông bố quay lại: “Con muốn chơi thật à? Vậy bố sẽ dạy con nhé.” Đó là cách ông bố khơi gợi niềm ham thích học chơi golf của Tiger.



Còn bố của Ichiro thì sao. ông thường đi đến xem các trận đấu bóng chày và dẫn Ichiro đi cùng. Cũng giống như bố Tiger, ông cũng tự mình thực hiện các động tác của cầu thủ ở vị trí đập bóng cho cậu xem. Mỗi lần đến các trận đấu, ông bố không cần chỉ cho Ichiro vị trí đập bóng đó mà để cậu bé muốn xem một cách tự nhiên. Cuối cùng, cậu trẻ cũng nói với bố: “Cho con chơi với”, ông bố trả lời: “Được thôi”, và Ichiro bắt đầu được bố cho phép chơi bóng.

Qua ví dụ về hai ông bố trên, ta có thể thấy, việc đầu tiên của bố mẹ trong dạy dỗ con là giúp con khởi tâm ý “Phấn”, tức là mong muốn được làm, muốn nỗ lực để thực hiện việc gì đó. Bố mẹ không cần dạy con trực tiếp điều gì cả, mà hãy khơi dậy cá tính của con để trẻ có thể tự làm bằng ý chí của chính mình.

### 3. Chú trọng ươm mầm cá tính

Có câu nói: “muốn là được”, có nghĩa là chỉ khi tự con người chúng ta thật sự mong muốn làm việc gì thì việc đó mới có thể thành công. Có nhiều bố mẹ sát sao chuẩn bị các kế hoạch học tập cho con mình từ thứ Hai đến Bảy rất chặt chẽ, chu đáo, song vì trẻ không muốn những điều được chuẩn bị đó mà kế hoạch không thể thực hiện được.

Có một người đã kể cho chúng tôi về câu chuyện của mình: “Tôi đã được bố mẹ dạy dỗ rất chu đáo, cả cách dạy của mẹ và của bố. Do đó, khi còn nhỏ, tôi đã chăm chỉ học bài từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần. Nhờ vậy, tôi đã đạt học sinh giỏi ở tất cả các môn học, nhưng khi bước ra xã hội, tôi lại không thể hiện được mình. Tôi đã có lòng tự tin quá cao, rằng việc gì mình cũng có thể làm tốt hơn người khác. Khi bước vào cuộc sống, đi tìm vợ, tôi đã bị coi là một kẻ ngốc, bởi dù kết quả học tập tốt, nhưng tôi rất lúng túng trong việc thiết lập quan hệ với người khác. Tôi đã trải qua cách giáo dục đi ngược với phương pháp giáo dục sớm”. Người này cho rằng mình đã không được tiếp nhận một phương pháp giáo dục may mắn, gọi là “Giáo dục đẳng cấp” (Level Education). Chúng ta không nên áp dụng cách giáo dục như bậc phụ huynh trên. Nhiều bố mẹ nghĩ rằng chỉ cần cho con mình học như tất cả bọn trẻ khác, thì tài năng của chúng vẫn được bộc lộ. Họ cho rằng họ đã nghĩ và làm vì tương lai con cái. Song thực tế, điều này không hề khuyến khích được chút gì niềm đam mê của trẻ cả. Chỉ có các bố mẹ khơi dậy được niềm đam mê học tập cho con, thì mới có thể nuôi dưỡng con thành những người có tài.

Điều mà cuộc sống này tìm kiếm không phải con người toàn diện (Generalist) người mà cái gì cũng có thể làm được. Cuộc đời này cần các chuyên gia (Specialist) xuất sắc một lĩnh vực nào đó.

Ngày nay, khả năng chuyên môn ngày càng trở nên quan trọng. Muốn như vậy, con người cần phải có cá tính riêng biệt, khác với những người khác. Chúng ta luôn cần những người có suy nghĩ độc lập và có khả năng tự thân vận động. Vì thế, bố mẹ cần lưu ý không nên cho con trẻ học nhiều thứ một lúc, làm phân tán cá tính và năng lực của con mình.

#### 4. Không bỏ qua năng lực học tập cơ bản

Một trong những điều quan trọng của giáo dục là khơi dậy năng lực sáng tạo của trẻ. Song, nếu quá coi trọng các khái niệm “suy nghĩ”, “sáng tạo”, “nghiên cứu” mà quên mất những điều cơ bản “đọc”, “viết”, “tính toán” thì rất nguy hiểm. Như thế, chúng ta sẽ tạo ra những học sinh thiếu năng lực học tập nền tảng. Điều này đi ngược lại với mong muốn của các nhà giáo dục và gây nhiều nguy cơ về chất lượng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp và nền kinh tế. Nước Mỹ đã phải trả giá cho phong trào chạy theo cách giáo dục thiên về sự sáng tạo quá mức này, khiến năng lực học tập của con trẻ bị giảm sút.

Để trẻ học tốt, có 3 điều cơ bản cần dạy là “Luyện”, “Phá” và “Ly”.

“Luyện” là giai đoạn học theo công thức, “Phá” là giao đoạn rời xa thầy một chút, đến “Ly” là sáng tạo ra cái mới. Đây cũng là 3 giai đoạn của việc tạo ra năng lực xuất sắc.

Khả năng tư duy, phát minh, sáng chế xuất sắc không phải là điều gì khác ngoài việc kết hợp một cách sáng tạo từ những kiến thức đã được tích lũy trong bộ não. Sự sáng tạo chỉ có được nếu đặt nó trên một nền tri thức rộng lớn. Những người sáng tạo là những người suy nghĩ và hành động linh hoạt, không hẳn là một người có những phát minh đột phá. Mà ngay cả với những nhà phát

minh, thì họ cũng cần có những nền tảng cơ bản về học vấn, bởi “sáng kiến chỉ được sinh ra từ khối lượng tri thức rộng lớn”. Chính ông Toyosawa Toyo, nguyên chủ tịch Hiệp hội phát minh sáng chế Nhật Bản đã nói về nền tảng cơ bản của sáng tạo kỹ thuật như sau: “Nếu bạn muốn trở thành nhà phát minh xuất sắc, bạn cần học rất nhiều về những phát minh của những người đi trước.” Sato Hachiro, một nhà thơ nổi tiếng có rất nhiều bài thơ đã được phổ nhạc, khi được hỏi rằng: “Làm thế nào mà ông có thể sáng tác được những bài thơ tuyệt vời như vậy?”, ông trả lời: “Bởi vì tôi đã biết rất nhiều bài thơ. Ngay bây giờ tôi có thể ngâm được 5.000 khổ thơ. Những bài tôi biết thì khoảng 5 vạn bài. Tất cả đã ở trong đầu tôi, nên tôi có thể sáng tác thơ một cách tự nhiên. Nếu không thuộc nhiều thơ như vậy, tôi cũng không thể sáng tác được.”

#### 5. Tạo ý thức tự học ngay từ ngày đầu đi học

Khi trẻ bước vào bậc tiểu học thì cha mẹ không nên chỉ chú trọng vào việc dạy kiến thức. Nếu chỉ được dạy kiến thức, con trẻ sẽ mất đi khả năng tư duy sáng tạo. Thay vào đó, hãy dồn sức dạy trẻ năng lực tự học.

Năng lực tự học là gì? Đó là khả năng tự mình tìm ra đáp án cho các vấn đề. Nếu chỉ học để hiểu các câu trả lời thì đó không phải là giáo dục. Điều quan trọng là trẻ phải có được khả năng phản biện và xử lý vấn đề.

Tuy nhiên, hiện nay, ngay cả với cấp học đại học, chỉ có 20% sinh viên ra trường đã được đào tạo năng lực tự học này. Ý thức tự học bắt đầu từ việc biết tự đặt câu hỏi. Ai không biết đặt câu hỏi, người đó thiếu khả năng sáng tạo. Để trẻ có thể tự đưa ra sáng kiến của mình, cần dạy cho trẻ biết tìm niềm vui trong học tập. Đó là cảm giác vui sướng khi trong đầu có những nghi vấn, tự tìm hiểu vấn đề và giải đáp được các nghi vấn đó.

Chúng ta hiện nay bị đánh giá là thiếu khả năng sáng tạo. Tại sao vậy? Bởi vì ngày nay, người ta chỉ coi việc học là việc lấp đầy kiến thức vào bộ não. Vì trẻ

em chúng ta học để thi, và phương pháp học là sử dụng não trái. Trẻ em chỉ học thuộc, ghi nhớ, thường bỏ qua logic tư duy. Giáo dục như vậy là không đạt yêu cầu. Điều quan trọng là phải rèn luyện cho học sinh biết nắm bắt lý luận và tự tìm ra logic của vấn đề.

Muốn trẻ em có được khả năng tự suy nghĩ và trí sáng tạo phong phú thì điều cơ bản là phải truyền cho trẻ lòng ham thích đọc sách. Trong đó, lượng sách bé đọc trong những năm học đầu tiên sẽ quyết định việc phát triển năng lực trí tuệ. Trẻ càng đọc nhiều sách, khả năng tư duy của trẻ càng tốt và năng lực sáng tạo, độc lập của trẻ càng cao. Ngược lại, nếu đọc sách ít thì tư duy của trẻ cũng kém sắc bén, và đương nhiên là không tạo nên được tính sáng tạo và khả năng tư duy độc lập.

Vì vậy, trong những năm đầu đi học, hãy tạo thói quen cho trẻ đọc sách, mỗi ngày khoảng 10 cuốn, đọc báo chí hoặc truyện tranh dành cho thiếu nhi... Làm như vậy, trẻ không những được học về tri thức khoa học, mà còn được trang bị kiến thức xã hội phong phú.

6. Rèn luyện ngôn ngữ để phát triển năng lực biểu đạt  
Điều cơ bản nhất trong tất cả các loại năng lực học tập là năng lực biểu đạt bằng tiếng mẹ đẻ. Nếu có được khả năng biểu đạt tốt nhờ chăm chỉ đọc sách, học chữ, thì đến năm lớp 4, trẻ đã có thể đọc được những cuốn sách dành cho bậc đại học. Vậy làm thế nào để dạy con năng lực biểu đạt tốt? Đó là bố mẹ cần chú trọng rèn luyện kỹ năng viết cho trẻ.

Để có được khả năng sử dụng nhuần nhuyễn ngôn ngữ dân tộc mình, trẻ cần có năng lực hiểu các khái niệm trong thế giới trừu tượng. Điều này không thể có được nếu chỉ thông qua giao tiếp hàng ngày. Chỉ bằng cách đọc sách, viết văn, tức tạo ra nhiều cơ hội để sử dụng ngôn ngữ, trẻ mới có được vốn từ vựng phong phú.

Điều quan trọng là phải học cách sử dụng từ ngữ qua nhiều tình huống khác nhau, xem nó thường xuất hiện trong mạch văn như thế nào... Nếu chăm chỉ học viết

văn, trẻ sẽ được rèn luyện khả năng nắm bắt các khái niệm, hiểu biết các vấn đề trừu tượng của thế giới ở mức độ cao. Qua đó, phát triển năng lực đọc, nhận thức, tư duy và biểu đạt.

Rõ ràng có sự liên kết chặt chẽ giữa văn chương và sự sáng tạo. Khả năng sáng tạo đầu tiên được hình thành từ việc bộc lộ suy nghĩ sẵn có trong đầu thông qua việc thể hiện ngôn ngữ chữ viết. Nhờ quá trình vận động con chữ thông qua việc viết lách, trẻ được bộc lộ nhiều suy nghĩ phía trong nội tâm, tạo nên được những ý tưởng sáng tạo. Khi trẻ biết bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ, hay các ý tưởng bất ngờ ra ngoài, trẻ sẽ có được năng lực phát kiến tốt. Điều này có nghĩa rằng, chỉ cần tích lũy được nhiều tri thức, thông tin trong não bộ, nhất định khả năng sáng tạo của trẻ là vô giới hạn.

Ta cũng biết rằng việc bộc lộ ý tưởng qua vận động tay cùng lúc với vận động đầu óc sẽ khiến các đầu nối của dây thần kinh não bộ liên kết lại với nhau, làm cho trí tuệ được hoạt động tích cực. Luôn luôn tồn tại sự liên kết chặt chẽ giữa vận động tay và vận động não, là đối tượng nghiên cứu của môn thần kinh sinh lý học. Đó còn là biểu hiện sự thống nhất giữa ý thức và thân xác. Nếu không có sự vận động đồng thời như vậy thì sẽ không thể có được những sáng tạo thực sự.

## Chương 4. Dạy trẻ tính kiên nhẫn



## 7. Giáo dục trí tuệ thông qua giáo dục đạo đức

Kể từ sau chiến tranh đến nay, đất nước ta mãi mê tìm kiếm tri thức, cho rằng giáo dục chỉ là việc dạy học vấn mà quên đi giáo dục tâm lý và đạo đức. Trong khi đó, mục đích thực sự của giáo dục không phải là để kiếm tìm vị thế, tài sản, danh vọng, mà thông qua việc học, con người được tự mình tu dưỡng, sống đúng bản phận làm người, phát huy những gì đã học được để cống hiến cho cuộc đời.

Đối với con người, điều quan trọng nhất là sống có đạo đức.

Vậy đạo đức là gì? Đó là việc chúng ta biết suy nghĩ đến người khác khi có bất kỳ hành động, việc làm nào. Đạo đức là khái niệm có tính người nhất.

Có 4 yếu tố làm nên giá trị của người là đạo đức, tri thức, kỹ năng và học vấn. Trong đó, đạo đức là những phẩm chất tự tính như: trung thực, biết yêu thương con người, đối xử tốt với người, giúp đỡ người, biết trọng ơn, biết báo ơn, dũng cảm, nhân nhậ... Đây là những giá trị cơ bản nhất của con người.

Chúng ta có thể hình dung một xã hội mà mọi người đi ngược lại các giá trị đạo đức như trên thì sẽ trở nên tồi tệ như thế nào. Đó là nơi có những người không có tâm trong sáng, chỉ mang ý đồ đen tối, vẫn đục, không biết yêu thương, không biết giúp đỡ người khác... Chỉ khi có đạo đức, con người mới thực là con người. Nhờ việc hành xử có đạo đức, con người mới đi đúng trên con đường làm người. Và để đi đúng đường, quan trọng nhất là phải hành xử có đạo đức.

Có hai thước đo quan trọng về đạo đức trong giáo dục: Thứ nhất là người đó có biết kiểm soát cảm xúc và khống chế được sự ích kỷ của bản thân. Dễ nổi nóng là biểu hiện của người không được nuôi dạy tốt về tâm hồn. Còn những đứa trẻ ích kỷ thường không quan tâm đến người khác mà chỉ coi trọng lời nói và lợi ích của bản thân mình. Nếu đứa trẻ nào có biểu hiện đó, nhất định là đứa trẻ không được giáo dục đạo đức tốt.

Thứ hai là, người đó có biết nghĩ đến người khác không, có rộng lượng và hiền hòa với mọi người không. Nếu đứa trẻ nào có được hai điều trên, chứng tỏ tâm hồn trẻ đang được nuôi dưỡng và phát triển tốt.

Như vậy, giáo dục tâm hồn việc dạy cho trẻ biết có suy nghĩ sâu sắc cho người khác, biết tôn trọng những nguyên tắc để kiềm chế cảm xúc bản thân mình. Người ta thường nói, ngày nay việc giáo dục IQ không còn quan trọng bằng EQ. Giáo dục IQ là việc đào tạo để nâng cao năng lực trí tuệ, còn giáo dục EQ (tức giáo dục tâm hồn) là việc dạy cho trẻ về năng lực kiểm soát cảm xúc bản thân, biết suy nghĩ và rộng lượng đối với người khác.

Nếu coi IQ làm trung tâm, chúng ta sẽ đào tạo nên những con người chỉ có học vấn mà không có được tâm hồn cao đẹp. Nhưng nếu coi trọng EQ, coi trọng giáo dục tâm hồn thì EQ sẽ giúp chúng đào tạo được trẻ có IQ tốt. Vì thế, cần coi trọng giáo dục tâm hồn cho trẻ. Và tất nhiên, lúc đó chúng ta cũng sẽ dạy được các tri thức cần thiết.

Nói cụ thể, trẻ được giáo dục tốt về EQ bao gồm những gì? Đầu tiên, đó là sự trung thực, không có những tâm ý xấu, không lừa lọc, rộng lượng và không làm người khác đau khổ. Thứ hai là trẻ biết thực hiện các lễ nghi như chào hỏi chân thành. Thứ ba là biết đáp lễ một cách lịch sự.

Trong sáng, trung thực, rộng lượng là ba phẩm chất quan trọng nhất cần giáo dục cho trẻ, tránh để trẻ trở nên ích kỷ và coi mình là trung tâm vũ trụ.

### 3. Dạy trẻ biết nhân nhịn

Nền tảng cơ bản của giáo dục đạo đức là giáo dục năng lực chịu đựng, ý chí và lòng biết ơn. Nếu trẻ không được dạy để biết phân biệt thiện ác và kiểm soát bản thân, chúng sẽ trở nên ngang bướng và ích kỷ. Khả năng kiềm chế tính ích kỷ và kiểm soát bản thân cũng thể hiện ý chí con người. Ý chí này chỉ có thể phát huy được khi trẻ được dạy về tính nhân nhịn.

Để có tính nhẫn nại và chịu đựng này, đầu tiên là bố mẹ không được làm theo mọi ý muốn của con cái mình. Chúng ta biết rằng, việc nhất nhất làm hài lòng con là biểu hiện của thứ tình yêu cực đoan hoặc mang tính dẫn dắt (kiểu gà mẹ dành cho gà con). Tình thương tạm thời này có phần giống với tình thương kiểu từ bi, song khiến trẻ con trở nên ích kỷ, không có được tài mà cũng chẳng có đức. Nó gần giống với kiểu tình cảm bản năng của loài vật, dẫn đến trẻ không biết quý trọng tình yêu, cảm nhận tình yêu, dễ dẫn đến con đường ác. Vì vậy, điều quan trọng là phải dạy cho trẻ cách thức sống và làm người sao cho có đạo đức và trí tuệ.



Thông thường các sách cổ viết về giáo dục của Nhật Bản đều nhấn mạnh đến việc dạy trẻ khả năng chịu đựng. Trong đó, đầu tiên là phải giúp trẻ loại bỏ tính tự tôn cá nhân và biết nghĩ cho người khác.

Vậy ‘Tính chịu đựng’ nên được dạy như thế nào? Tác giả Pestalozzi trong cuốn sách “Phương pháp giáo dục

Gertrud” đã viết:

“Cần làm cho trẻ hiểu rằng những gì là tự nhiên thì cho dù con người có nổi xung lên với chúng cũng chỉ mất công mà thôi. Ví dụ như cây và đá là những vật vô tri, nếu đánh vào cây hay đánh vào đá thì cũng không giải quyết được gì, nên hãy quên điều đó đi. Còn bố mẹ thì không nên đáp ứng mọi nguyện vọng của con. Trong trường hợp trẻ nổi nóng và hét toáng lên, bố mẹ cũng không được nao núng, chiều theo ý trẻ thì trẻ mới từ bỏ hành động xấu của mình. Như vậy mới làm cho trẻ dần dần biết nghe lời cha mẹ.”

Để trẻ có được nền tảng cơ bản của đạo đức, ngoài việc dạy trẻ hiểu biết, có ý chí nhẫn nại, cần dạy trẻ có lòng biết ơn. Để làm điều này, bố mẹ nên thường xuyên nói: “Xin cảm ơn”. Nhờ đó, sự biết ơn sẽ được hình thành và lớn dần trong tâm hồn con trẻ.

### 9. Nhận biết và thực hành 3 loại thần khí trong giáo dục

Trong giáo dục trẻ có 3 loại thần khí. Đó là tình yêu, sự nghiêm khắc và tin tưởng. Nếu bố mẹ nhận thức và thực hiện 3 loại thần khí này thì nhất định sẽ không thất bại trong việc dạy con, đứa trẻ lớn lên sẽ không có những hành động sai trái.

#### 1) Tình yêu

Trong giáo dục trẻ, điều quan trọng nhất là dành cho trẻ tình yêu thương của bố mẹ. Đừng bao giờ coi nhẹ điều đó. Nếu bố mẹ không biết cách thể hiện tình cảm với con mình, chúng sẽ nảy sinh những bất ổn tâm lý.

Các vấn đề xảy ra trong giáo dục con cái thường là dấu hiệu cho thấy trẻ đã không cảm nhận được tình yêu thương của bố mẹ. Các bậc phụ huynh nên hiểu rằng: “Mỗi khi có hành động bất thường, là lúc trẻ đang kiếm tìm tình yêu từ bố mẹ”. Nếu bố mẹ thể hiện tốt tình yêu thương của mình dành cho con, thế nào trẻ cũng sẽ mở lòng với bố mẹ để kiếm tìm sự giúp đỡ.

#### 2) Nghiêm khắc

Nếu cho trẻ cảm nhận được tình yêu trước, trẻ sẽ ngoan

ngoãn nghe lời bố mẹ. Ngược lại, nếu cho trẻ sự nghiêm khắc trước thì rất khó khiến trẻ nghe lời. Có câu: “Khẳng định dẫn đến khẳng định, phủ định mang lại phủ định.”

Do đó, trước khi phê bình, bố mẹ cần nêu vài ba điểm tốt và khen trẻ, thể hiện tình yêu với trẻ thì trẻ vui vẻ tiếp thu và dễ dàng sửa đổi. Ngược lại, ngay từ đầu trẻ đã nghe những câu như: “Con hư lắm. Mẹ sẽ chỉ tha thứ cho con nếu con sửa đổi” tức là làm ngược lại quy trình, phủ định trước, khẳng định sau, thì sẽ chỉ mang đến những phản ứng phủ định tiêu cực từ trẻ như: “Vâng, con hư mà, nên con sẽ không sửa đâu.”

Để có được sự nghiêm khắc trong giáo dục thì trong gia đình, rất cần phải thiết lập và tuân thủ những quy tắc, chuẩn mực nhất định. Ví dụ: Buổi sáng dậy, mọi người phải chào buổi sáng, phải xếp chăn màn, phải mở cửa sổ... Ngoài ra, cần có sự thỏa thuận về việc xử lý khi ai đó vi phạm các quy định. Làm như vậy, khi có hành động sai trái, trẻ sẽ hiểu vì sao bị nhắc nhở hay la mắng... Ngược lại, nếu bố mẹ không đề ra các chuẩn mực để theo dõi mà chỉ la mắng trẻ dựa trên cảm xúc của bố mẹ thì trẻ sẽ không chấp nhận. Chỉ khi gia đình có trật tự nhất định, thì lúc mắc sai lầm nào đó, trẻ mới có cảm giác sợ bố mẹ, sợ bị la mắng nghiêm khắc.

### 3) Tin tưởng

Bố mẹ phải luôn luôn nhìn con mình bằng cặp mắt tin tưởng nhất. Cho dù trẻ có phạm sai lầm đến như thế nào thì cũng không quên làm điều đó.

Hình hài trưởng thành của trẻ phản ánh quá trình dạy dỗ của bố mẹ. Đừng cho rằng, khi con ngoan thì nhờ bố mẹ, còn lúc con hư thì không phải do lỗi của bố mẹ. Rất nhiều bố mẹ có những lời nói trốn tránh khi con gặp phải vấn đề không tốt, hay có những hành động sai trái, rằng: “Tôi đã không dạy con như vậy. Nó hư là do lỗi của nó.” Hay: “Tôi cũng không hiểu sao chúng lại trở nên như vậy”... Thật đáng tiếc, đó không chỉ là những lời nói nhằm trốn tránh trách nhiệm, mà có nhiều

bạc phụ huynh còn thực sự tin tưởng như thế.

Chúng ta biết rằng nuôi dạy con cái là trách nhiệm của bố mẹ. Nếu bố mẹ nói rằng không hiểu tại sao con mình lại trở nên như thế, tức là bố mẹ đã phủ nhận trách nhiệm của mình. Những kiểu bố mẹ như vậy, sẽ làm hại tương lai đất nước.

Nguyên nhân của việc trẻ có những hành động sai lầm là, ngay từ khi chúng còn nhỏ, bố mẹ đã không dạy cách phân biệt cái đúng là cái sai. Bố mẹ là người hình thành nên tính cách của con cái. Nếu ngay từ khi con còn nhỏ, bố mẹ dành cho con tình yêu trọn vẹn, đồng thời nghiêm khắc với những hành vi vi phạm điều cấm kỵ, thì hầu như trẻ sẽ không phạm phải những sai lầm nghiêm trọng.

Những đứa trẻ nào được bố mẹ dành cho những tình cảm yêu thương, được dạy dỗ nghiêm khắc thì chỉ cần bố mẹ nói một câu: “Bố mẹ luôn tin tưởng ở con”, trẻ sẽ đền đáp lại niềm tin của bố mẹ và không lặp lại hành động sai lầm. Trong trường hợp ít ỏi, trẻ có mắc sai lầm đi nữa, thì nếu bố mẹ vẫn phải cho con thấy sự tin tưởng đến cùng của mình, trẻ sẽ biết lỗi và sửa đổi bản thân.

Một lần, đã xảy ra vụ trộm tập thể thực hiện bởi một nhóm học sinh cấp hai. Khi được cảnh sát và nhà trường gọi điện đến, bố mẹ mới biết là con mình đã tham gia ăn trộm tại siêu thị với 10 đứa bạn khác. Chúng thú nhận động cơ phạm tội là muốn thử nghiệm cảm giác mạo hiểm, và do là lần phạm tội đầu tiên nên chúng bị xử rất nhẹ. Khi đó, 11 phụ huynh của 11 em đã rất lúng túng không biết phải phản ứng xử thế nào với con mình. Họ đưa ra những ý kiến rất cực đoan như “Sẽ áp dụng các biện pháp trừng phạt nghiêm khắc”, hay “Cần phải lập đội kiểm soát để giám sát những hành động của bọn trẻ từ nay về sau”... Trong số 11 vị phụ huynh đó, có một người bố đã từng tham dự khóa giảng của tôi, và biết được ba thần khí giáo dục trên, ông làm theo cách đó bằng cách có những phản ứng với con mình như sau:

Đầu tiên, ông không vội giận dữ mà thể hiện tình cảm với con. “Con trai ạ. Bố và mẹ rất, rất yêu con” - ông nói.

Từ trước tới nay, ông đã không có những lời nói thể hiện tình cảm của mình như vậy. Đó quả là một sự dũng cảm, song lại là điều đơn giản nhất, không thể không bắt đầu. Nếu bố mẹ mở lời bằng những lời quát nạt, trẻ sẽ ngay lập tức đóng chặt cửa lòng mình và không tiếp nhận bất kỳ lời khuyên nào tiếp theo nữa.

Cậu bé tưởng rằng sẽ bị bố quát mắng, nhưng khi nghe được những lời nói chứa đựng tình yêu của bố, cậu như trút được gánh nặng, cảm thấy lòng mình nhẹ nhõm.

Người bố tiếp tục: “Bố mẹ đã dạy con nghiêm khắc. Vậy nên con đã biết như thế nào là tốt, như thế nào là xấu, đúng không? Vậy nên lần này, con nghĩ là mình đã làm điều tốt hay điều xấu?”

Cậu bé trả lời ngay: “Con đã làm điều xấu ạ.”

“Vậy trước khi ăn trộm, con có nghĩ rằng đó là điều xấu không?”

“Trong lòng con đã nghĩ như vậy ạ.”

“Con đã nghĩ là xấu, vậy tại sao con vẫn làm?”

“Vì tất cả mọi người nói là sẽ cảm thấy đó là sự mạo hiểm thú vị.”

“Mạo hiểm thú vị ư?”

“Vâng, nhưng giờ con không muốn làm như vậy nữa.”

“Con không muốn làm nữa. Vậy con nghĩ là mình sẽ phải làm như thế nào?”

“Con nghĩ là mình sẽ phải tự kiểm điểm.”

“Chỉ kiểm điểm thôi sao? Vậy với người chủ cửa hàng mà con đã gây rắc rối thì sao?”

“Con sẽ xin lỗi ông ấy.”

“Đúng rồi. Đó là điều mà bất kỳ ai cũng cần phải làm. Con muốn tự đến đó hay bố đi cùng?”

Nếu người bố không nên chỉ bắt con mình xin lỗi người chủ cửa hàng, mà bố mẹ cần phải cùng con đến tạ lỗi với người mà con mình đã gây cho họ những phiền hà.

Cuối cùng, người bố đã đi cùng cậu bé đến gặp người

chủ cửa hàng và cúi đầu xin lỗi ông ấy. Đây là những lời nói sau cùng ông dành cho con trai:

“Bố mẹ tin rằng con sẽ không bao giờ làm điều này lần thứ hai nữa.”

Nhờ cách cư xử khéo léo đó của bố, cậu bé đã vượt qua sự vấp ngã ấy một cách dễ dàng. Thay vì chỉ biết la mắng, gắt gỏng, giận dữ với con như cách ông vẫn làm từ trước đến nay, ông đã thay đổi, chỉ cho con cảm nhận tình yêu của bố mẹ. Còn với cậu bé trước đây bị la mắng nhiều, nhưng vẫn tiếp tục phạm phải điều xấu, nay lại nhận được những lời nói yêu thương, tin tưởng. Cậu bé trở nên ân hận, quyết tâm thay đổi và đã trở thành người con ngoan ngoãn, không làm phiền lòng bố mẹ.

Chúng ta hãy suy nghĩ về câu: “Khẳng định mang lại khẳng định. Phủ định mang lại phủ định.” Bạn nghĩ xem, nếu bố mẹ không thể hiện tình yêu đối với con, chỉ phản ứng với những việc con làm bằng sự nghiêm khắc, thì cảm xúc đứa trẻ sẽ ra sao? Chúng có thể cởi mở, nghe lời bố mẹ khi họ không công nhận và tin tưởng chúng không?

Từ tận bên trong sâu thẳm trái tim, một cách vô thức, trẻ luôn mong muốn được bố mẹ công nhận, khen ngợi và yêu thương. Nếu những mong muốn này được đáp ứng thì trẻ sẽ mở lòng với bố mẹ, biết sửa đổi và trở thành người con ngoan.

Chắc chắn rằng, nếu nhận được tình yêu thương, đồng thời với sự nghiêm khắc và tin tưởng của bố mẹ thì những đứa trẻ đã từng mắc sai lầm sẽ biết ăn năn, hối lỗi và thay đổi.

Quay lại vụ trộm, những bố mẹ khác nghe và nhìn thấy cách cư xử của ông bố trên, đã như trút đi được cảm giác nặng nề vì nhận được bài học về cách giáo dục con mình.

0. Tự do không có nghĩa là phóng túng

Bố mẹ cần hiểu sự khác nhau giữa “tự do” và “phóng túng” trong việc giáo dục con cái. Vậy “tự do” khác

“phóng túng” như thế nào?

Sự phóng túng là việc tự ý làm mọi việc mà không chịu trách nhiệm về nó. Người có suy nghĩ phóng túng thường không quan tâm đến sự phiền hà của người khác mà chỉ làm theo ý của riêng mình. Ngược lại, trong sự tự do có trách nhiệm. Nền tảng của tự do là sự tuân thủ các luật lệ và chuẩn mực, để khi hành động, con người biết xem xét giữa việc mình muốn làm và tầm ảnh hưởng của điều mình làm đối với người khác. Qua quá trình xem xét như vậy, lương tâm con người sẽ được lên tiếng, mách bảo chúng ta thế nào là đúng, thế nào là sai. Nếu là điều xấu, lương tâm sẽ cho biết đây là điều không nên làm. Khi đó, ý chí sẽ giúp con người quyết định để hành động đúng đắn.

Vậy ý chí hoạt động như thế nào? Chỉ có con người mới có ý chí, còn loài vật thì không. Động vật khi gặp các kích thích bên ngoài, chúng sẽ có các hành động theo bản năng như trốn chạy, tấn công hay ăn thịt. Nhưng điểm khác biệt lớn giữa loài người và loài vật là con người được lý trí điều khiển. Khi gặp các kích thích từ bên ngoài, con người cũng nổi lên cảm xúc và mong muốn giống hệt động vật. Một mặt, chúng ta cũng muốn được tự do hành động theo bản năng, song một mặt chúng ta lại có lương tâm phán xét. Vì thế, để con người không chế được ham muốn mà làm theo lý trí, cần có sự dũng cảm trong hành động, hay còn gọi là ý chí. Chúng ta phải có quyết định rằng, cho dù làm theo điều gì đi chăng nữa, thì mình cũng phải chịu trách nhiệm về hành động của mình. Đây mới là sự tự do, tự do của ý chí.

Nếu từ nhỏ, bố mẹ không dạy con theo phương châm “Không được phép làm những điều cấm kỵ”, trẻ sẽ không được rèn luyện sức mạnh của ý chí. Nếu bố mẹ để cho trẻ tự ý làm theo những gì trẻ muốn từ khi trẻ còn nhỏ, thì tâm ích kỷ sẽ trở thành một phần bản chất của trẻ. Đến khi trẻ vào tiểu học, bố mẹ mới bắt đầu để ý đến những điều này, và muốn thay đổi, thì đã quá muộn.

1. Con không phải là vua trong gia đình

Vào tháng 5 năm Bình Thành thứ 12 (tức năm 2000) có vụ án bus-jack của cậu bé 17 tuổi ở tỉnh Saga. Khi đó, rất nhiều báo chí đăng câu nói của cậu con trai đó với bố và mẹ của mình, rằng: “Bố mẹ chỉ là đây tớ của con”.

Tại sao lại trẻ có suy nghĩ như vậy? Là vì còn nhỏ cho đến khi lớn lên, bố mẹ chưa bao giờ nói với cậu về những điều cậu không được làm. Vì thế cậu bé luôn cho rằng bố mẹ đương nhiên phải nghe lời con, tức là cậu là vua trong gia đình. Vì vậy, khi con trai bị bắt, bố mẹ nhận được yêu cầu hãy đến đồn cảnh sát, gặp và thuyết phục con, thì ông bố trả lời: “Con tôi là vua, nên nó không nghe lời bố mẹ đâu. Cho dù bây giờ tôi có đến đó đi chăng nữa, thì chắc chắn nó cũng không nghe lời tôi”.

Trong trường hợp này, bố mẹ đã hoàn toàn đánh mất uy quyền trong việc giáo dục con. Một khi bố mẹ không đủ uy lực, bố mẹ sẽ chỉ nghe theo lời con. Đó là kết quả của quá trình nuôi dạy với phương châm “Không sử dụng câu “Không được phép!” Vậy nên các vị phụ huynh cần nhớ, phải chỉ cho con mình biết những điều con không được làm.

Vào năm Bình Thành 11 (năm 1999), Bộ văn hóa, giáo dục và khoa học (ngày nay gọi là Bộ văn hóa, giáo dục, khoa học và thể thao Nhật Bản), đã đưa ra đề án thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các bậc phụ huynh về tầm quan trọng của giáo dục gia đình. Bộ này ban hành cuốn sách “Sổ tay giáo dục gia đình” và phát hành cho các bà mẹ mang thai khi họ đi khám sức khỏe. Sách đề cập đến những vấn đề quan trọng cơ bản của giáo dục gia đình. Đó là “Dạy trẻ nhận biết sự ích kỷ” hay “Cần la mắng khi trẻ mắc sai lầm”, và trẻ phải được dạy khi đang ở độ tuổi mầm non.

Những vấn đề này không chỉ dành cho các bà mẹ, mà còn rất cần thiết đối với người bố. Nếu bố mẹ thất bại trong giáo dục gia đình, thì con trẻ sẽ không biết kiểm soát cảm xúc bản thân khi xảy ra các sự việc trái

với ý mình.

## 2. Không đầu hàng trước cơn giận của trẻ

Từ trước tới nay, khi bọn trẻ làm việc gì sai, bố mẹ thường có xu hướng không muốn làm âm ỉ, tránh làm phiền đến mọi người. Song gần đây, dư luận đang lên tiếng rằng, toàn xã hội cần phải quan tâm, chú ý hơn nữa đến những hành động sai trái của trẻ. Trước kia, mọi người thường giả vờ như không biết tới, hoặc không bộc lộ chúng ra ngoài, nhưng bây giờ người ta cho rằng những hành động như thế cần phải cho nhiều bậc phụ huynh khác được biết.

Bản thân bố mẹ cần bộc lộ thái độ rõ ràng với con, rằng con không được phạm vào những điều cấm kỵ. Nếu trẻ vi phạm điều đó mà bố mẹ lơ là mắng hoặc đánh con, thì bố mẹ cũng không cần thiết phải đổ lỗi cho mình đã làm một việc xấu, bởi đó điều cần thiết và đúng đắn để phản ứng lại hành động sai trái của con. Quan trọng là khi con biết ăn năn, hối hận, hãy lắng nghe, ôm con vào lòng và khen ngợi chúng. Nếu không uốn nắn con ngay từ nhỏ, thì sau 3 tuổi, trẻ không thể sửa đổi được nữa.

Ví dụ: Khi đưa trẻ đến cửa hàng mua sắm, trẻ thường mè nheo đòi đi đòi lại bố mẹ mua cho con cái này, mua cho con cái kia, khiến bố mẹ hết sức bực mình. Những lúc như vậy, phần vì thương con, phần vì cảm thấy xấu hổ với những người xung quanh, nên bố mẹ thường mua luôn cho con. Điều này khiến trẻ nghĩ rằng, nếu nhắc đi nhắc lại các yêu cầu thì trước sau gì bố mẹ cũng sẽ đáp ứng. Không được phép để trẻ có suy nghĩ như thế.

Hành động thiếu nghiêm khắc như vậy của bố mẹ, không cho con biết có những điều con không được phép làm, đã khiến con bự lớn lên như một ông vua. Trong trường hợp này, nếu cảm thấy xấu hổ với những người xung quanh, bố mẹ cần dứt khoát: “Không được là không được”, thậm chí phải la mắng chúng nếu cần thiết. Khi đó trẻ sẽ phải dừng lại, và khi trẻ dừng lại bố mẹ có thể có lời khen: “Con ngoan lắm!”

Trên thực tế, nhiều bố mẹ gặp tình huống này lại cố gắng để dỗ dành con. Khi trẻ có thái độ tiêu cực mà bố mẹ lại dỗ dành thì đó là cách giáo dục sai lầm. Thay vào đó, bố mẹ cần có thái độ phớt lờ. Nếu trẻ làm điều tốt, bố mẹ cần ôm trẻ vào lòng và dành những lời khen ngợi cho trẻ, còn khi trẻ làm điều xấu, nhất định phải la mắng và nghiêm khắc với trẻ. Tất nhiên, nếu sau khi vi phạm mà trẻ biết nhận lỗi và sửa đổi thì bố mẹ lại nên đến ôm trẻ vào lòng, khen ngợi sự thay đổi của con. Những điều này nếu được thực hiện từ khi còn nhỏ, nhất định con bạn sẽ không thể nào là đứa trẻ không biết cư xử.

Ngược lại, nếu bố mẹ chấp nhận tất cả những gì con muốn, trẻ sẽ không bao giờ biết tự thỏa mãn. Khi cha mẹ tạo cho con thói quen sẽ được đáp ứng bất kỳ điều gì con muốn, trẻ sẽ luôn có cảm giác không hài lòng. Trong khi đó, những đứa trẻ biết cách không chế sự ích kỷ, chúng sẽ biết cách tự hài lòng. Và do luôn biết tâm niệm điều đó, nên khi gặp điều gì sai trái, trẻ sẽ biết cách chống cự lại bản năng bằng lý trí mãnh liệt của mình.

3. Hỏi trẻ có muốn sử hữu tâm hồn cao đẹp hay không  
Bây giờ chúng ta nói về các phạm trù thuộc tâm hồn.  
Nếu bố mẹ hỏi con mình: “Con thích là người tốt hay người xấu?”, trẻ sẽ trả lời: “Con thích người tốt.”  
Vậy thì hãy dạy cho con rằng người ích kỷ là người xấu.

Hoặc: “Người chỉ nghĩ đến mình là người ích kỷ. Người rộng lượng tốt hay người ích kỷ tốt?”. Trẻ sẽ trả lời: “Người rộng lượng là tốt”. Bố mẹ hãy dạy cho con biết người xấu là người thường có tâm địa xấu, chỉ nghĩ đến bản thân mình, là người bản tính và nhỏ nhen; còn ngược lại, người tốt là người rộng lượng, luôn làm những điều mang đến niềm vui cho người khác.

Với trẻ, được bố mẹ hướng dẫn các khái niệm thuộc phạm trù về tâm hồn như: “Người trong sạch tốt hơn hay người có tâm hồn vẫn đục tốt hơn, người hẹp hòi tốt

hơn hay người rộng rãi tốt hơn...” khiến trẻ rất vui. Bất kỳ đứa trẻ nào bản chất cũng mong muốn được trở thành những người tốt, nên nếu được dạy những điều này, trẻ sẽ tự biết phải trở thành người như thế nào. Vì thế, các bậc phụ huynh cần lưu ý dạy cho con rằng: Người lúc nào cũng muốn mình là trung tâm, là nhất so với người khác là người ích kỷ, nhỏ nhen. Ví dụ: “Có một bạn nhỏ ngồi trên một chiếc đu quay, nhưng chỉ một mình, và không cho ai dùng cả. Vậy cậu bé đó là người có tấm lòng tốt hay xấu, ích kỷ hay rộng lượng?”, hay “Người không biết nghĩ đến người khác, thì có thể người rộng lượng được không? Có thể là người có tâm hồn cao đẹp không”... Khi nói chuyện như vậy, trẻ sẽ hiểu được ý nghĩa câu chuyện, và khi bản thân gặp các tình huống tương tự, trẻ sẽ biết cách cư xử sao cho xứng đáng là người rộng lượng, tốt bụng. Và một khi trẻ có suy nghĩ rằng mình là người tốt, nhất định lớn lên trẻ sẽ là người tốt.

Ngược lại, khi bố mẹ không dạy cho trẻ hiểu khái niệm tốt xấu như trên, trẻ sẽ mang trong mình tính ích kỷ. Hãy nói chuyện với con để con hiểu rằng niềm hạnh phúc nhất khi được làm người là sở hữu một tâm hồn cao đẹp và rộng lượng. Và sự cao đẹp đó cần được thể hiện từ những hành động nhỏ nhất trong cuộc sống. “Khi về nhà, con hãy xếp giày dép thật ngay ngắn nhé, cả của mình và của ông bà, bố mẹ. Làm như vậy là con đã biết suy nghĩ cho người khác, vì người khác rồi đó.” Những lời căn dặn đó của bố mẹ sẽ giúp trẻ nhận biết và thực hành các thói quen tốt.

Và tất nhiên, bố mẹ cũng phải dạy trẻ biết rằng: người nào không biết lắng nghe, không biết nghĩ cho người khác là người có tâm hồn hẹp hòi và xấu xí. Tất cả bọn trẻ đều mong muốn mình có tâm hồn cao đẹp. Giáo dục phải có nhiệm vụ trang bị cho trẻ các khái niệm và chuẩn mực như thế.

Nhưng có một điều là, không phải chỉ cần nói với con về những câu chuyện tốt xấu mà trẻ đã dễ dàng thay đổi

để thành người tốt ngay được. Bố mẹ còn phải biết cách thể hiện tình yêu thương với con, cư xử với con bằng tấm lòng bao dung, rộng lượng. Những đứa trẻ không được bố mẹ dành tình cảm, chúng cũng không thể có được sự bao dung đối với người khác. Thay vào đó, chúng thường thể hiện sự thô lỗ, có tính chống đối và tính công kích.

Vì thế, điều cơ bản là bố mẹ phải thay đổi được cảm xúc của trẻ, dành trọn tình yêu cho con, thì tâm hồn trẻ mới được trưởng thành. Trên cơ sở nguồn dinh dưỡng tình cảm đó, thì những vấn đề, khái niệm về tâm hồn nêu trên mới được trẻ lắng nghe và tiếp nhận. Tình yêu là nguồn dinh dưỡng của tâm hồn. Và tình yêu sẽ cho ta thấy được tâm hồn khi trưởng thành sẽ làm được nhiều điều đáng ngạc nhiên như thế nào.

## Chương 5. Dạy trẻ tu dưỡng nhân cách



4. Chào hỏi, trả lời - Dạy con từ thuở còn thơ  
Từ xưa, con người đã biết đúc kết nhiều kiến thức, kinh nghiệm về giáo dục trẻ em, trong đó có chương trình giáo dục “Đồng tử giáo”, mà ngày nay người ta gọi là “Giáo dục công dân”.

Ông cha ta luôn coi việc dạy đạo đức là vấn đề trung tâm của giáo dục. “Giáo dục công dân” là chương trình giảng dạy về đạo đức, vốn được coi là xương sống của xã hội. Thông qua đó, trẻ biết kính trọng bố mẹ, kính trọng người lớn, biết chào hỏi, biết mang ơn, biết làm những điều tốt đẹp. Vậy dạy chào hỏi phải bắt đầu như thế nào? Có ba điều cơ bản như sau:

1. Khi ngủ dậy phải cất tiếng: “Chào buổi sáng”.

2. Khi được gọi phải ngay lập tức trả lời: Vâng/Dạ.
3. Ngủ dậy phải gấp chăn màn. Khi đứng dậy phải đi dép.

Đây là 3 điều căn bản nhất mà trẻ được dạy từ thuở ấu thơ



Làm thế nào để dạy trẻ hiệu quả? Đầu tiên, bố mẹ phải làm gương cho con, phải cho con nhìn thấy hình ảnh tốt đẹp gần nhất mà bé có, chính là bố mẹ. Với trẻ, việc nhìn thấy và học tập qua những gì bố mẹ làm có tác dụng nhanh và hiệu quả hơn thông qua lời nói.

Ví dụ: Để dạy trẻ chào buổi sáng, khi tỉnh dậy, bố mẹ cần cất tiếng “Chào con” trước. Nếu cả bố và mẹ đều có thói quen chào con khi con tỉnh dậy, nhất định con của bạn cũng sẽ chào lại. Những đứa trẻ biết cất tiếng chào buổi sáng, lớn lên chúng sẽ có tác phong nhanh nhẹn, dễ trở thành người có khả năng giao tiếp tốt và giỏi thiết lập quan hệ với người khác. Thứ hai là dạy trẻ biết trả lời: “Vâng/Dạ” một cách chân thành khi được gọi. Vậy thì, khi được gọi, bố mẹ ngay lập tức cũng phải lên tiếng trả lời: “Ơi” để làm gương cho trẻ.

Thứ ba là xếp chăn màn. Việc này có tác dụng tạo thói

quen gọn gàng, ngăn nắp cho trẻ, dạy trẻ biết chịu trách nhiệm về những gì mình đã làm. Gấp chăn màn là việc đơn giản song cho trẻ những bài học quan trọng. Bắt đầu từ việc xếp chăn màn, trẻ cũng sẽ biết xếp đặt những việc khác như: tháo giày dép thì xếp gọn vào tủ giày, khi ngồi ghế xong lúc đứng lên phải xếp gọn ghế vào bàn, chơi xếp hình xong thì xếp đồ vào hộp... Hãy hướng dẫn và để trẻ tự làm. Trẻ phải nhận thức được rằng những việc như vậy không phải mình muốn hay không muốn, mà bản thân phải chịu trách nhiệm về những việc mình đã làm.

5. Càng thời đại công nghệ thông tin thì càng phải đọc sách

Chúng ta đang sống ở thời đại đầy biến động. Quan điểm về giá trị sống thay đổi, trào lưu xã hội cũng thay đổi. Trước đây, chỉ cần được nhận vào công ty nào đó, người lao động hoàn toàn yên tâm là đã có việc làm đến hết đời. Song ngày nay, quan điểm người làm công suốt đời không còn phổ biến nữa. Đây là thời đại mà người ta chuyển mỗi quan tâm từ sự tồn tại của công ty sang mỗi quan tâm là khả năng tự lập cá nhân, hay còn gọi là thời đại khẳng định cái "Tôi". Vì thế, chúng ta không thể nói rằng chỉ cần dạy trẻ như những gì trước. Có nhiều trường hợp dù được dạy những kiến thức thông thường từ trước tới nay, nhưng trẻ xác lập cái tôi cá nhân quá cao, hoặc hạn chế khả năng tự lập... thì khi ra trường vẫn rất khó thích nghi với sự biến đổi của xã hội. Gần đây, trên vô tuyến và báo chí thường đưa tin về tình trạng học sinh tốt nghiệp phổ thông hoặc đại học khó kiếm việc làm. Trong hoàn cảnh như vậy, những trẻ được rèn luyện khả năng tự lập tốt sẽ có được ưu thế khi xin việc.

Thêm vào đó, việc rèn luyện cho trẻ có cá tính riêng cũng là điều cần thiết. Từ trước tới nay, chúng ta vẫn thường coi trọng giá trị khách quan mà quên đi yếu tố cá nhân mang tính nhân bản của con người. Chúng ta thường giết chết cá tính của người khác. Khi một đứa

trẻ có suy nghĩ khác với những người xung quanh, có chính kiến của riêng mình thì sẽ là đối tượng để bạn bè bắt nạt. Nhưng ngày nay, rất cần thiết phải dạy trẻ trở thành người có cá tính riêng, có suy nghĩ riêng, thành những chuyên gia có năng lực thực sự. Vậy làm thế nào để nuôi dạy trẻ có cá tính? Có hai điểm cần lưu ý, là năng lực giao tiếp và năng lực thể hiện:

#### 1/ Năng lực giao tiếp

Là khả năng kết nối với người khác. Để được như vậy, chúng ta cần giỏi đọc và hiểu những cảm xúc, tâm lý của đối phương mà mình tiếp xúc.

Thời đại công nghệ thông tin ngày nay đang dần làm cho năng lực giao tiếp của trẻ bị giảm sút. Lý do là chỉ cần ở trong nhà, trẻ cũng có thể có những trò giải trí như xem vô tuyến, chơi game, không cần phải cố gắng kiếm tìm điều gì đó để chơi.

Ngày càng nhiều người làm việc tại nhà thông qua mạng máy tính, không thông qua việc giao lưu với mọi người. Vì thế, xã hội xảy ra nhiều hệ lụy đáng buồn, trong đó có hiện tượng thanh thiếu niên giết người. Do đó, bố mẹ phải suy nghĩ về việc dạy dỗ sao cho con mình biết cách xây dựng mối quan hệ tốt với người khác ngay từ khi còn nhỏ.

#### 2/ Năng lực thể hiện

Là khả năng truyền tải suy nghĩ, cảm xúc và tâm nhìn bản thân đến mọi người, dựa trên cá tính đã được xây dựng. Để được như vậy, trẻ cần rèn giũa năng lực biểu hiện, nhất là bằng cách viết văn từ khi còn nhỏ.

Cha mẹ hãy đăng ký các cuộc thi diễn thuyết để trẻ luyện tập khả năng trình bày, thuyết phục người khác. Ngoài ra, muốn con có được cá tính riêng mình, bố mẹ cũng cần dạy con biết giữ khoảng cách trong việc tiếp nhận thông tin.

Thông thường, hầu hết mọi người lấy tin từ báo chí, đài phát thanh và truyền hình. Những thông tin như vậy tương đối giống nhau, rất chung chung và thiếu sâu sắc. Trong khi đó, sách thường chứa đựng nhiều vấn đề

quan trọng và chân thực hơn, cái mà phương tiện như mạng internet hay báo chí không đăng tải được.

Do đó, việc chọn lọc kỹ càng những thông tin giúp trẻ đọc và xây dựng được tư duy, tầm nhìn độc lập là rất quan trọng. Để làm được điều đó, ngay từ khi còn nhỏ, thay vì sử dụng máy tính, hãy gieo cho trẻ niềm yêu thích đọc sách. Người ta thường nói, thời đại trước đây là thời của "người, hàng, tiền", thì thế kỷ 21 là thế kỷ của "tri thức và thông tin". Vì vậy, các bậc phụ huynh cần lưu ý phải dạy con cách thu thập và xử lý, sử dụng thông tin.

6. Dạy con về trật tự gia đình thông qua cách mời đồ ăn

Nếu gia đình không có được sự trật tự thì rất khó dạy dỗ con. Do đó, bố mẹ cần coi trọng và gìn giữ trật tự trong gia đình. Ví dụ, khi cả gia đình cùng ăn cam, thường thì bố mẹ đưa cam cho người nhỏ tuổi nhất. Nhưng thực ra, việc làm đó là sai.

Muốn dạy con làm đúng, bố mẹ hãy đưa đĩa cam cho trẻ và yêu cầu trẻ mời các thành viên trong gia đình theo thứ tự: "Con mang cam ra mời ông bà, rồi mang cam mời bố mẹ nhé!"

Làm như vậy là dạy trẻ biết rằng trong gia đình, người cao nhất là ông, và người nhỏ nhất là mình, nên mình là người được nhận cam cuối cùng. Nếu ai đó qua hành xử mà vô tình đặt trẻ ở vị trí cao nhất, hãy đảo ngược vị trí đúng.

Cũng như vậy, việc bố mẹ coi trọng em hơn anh chị cũng là điều làm mối quan anh chị em của các con bị xấu đi. Đứa trên sẽ ganh tỵ và không rộng lượng với đứa dưới. Chúng sẽ vô thức khởi lên sự bất mãn, không hiểu rằng tại sao mình lại phải xếp sau em mình. Chúng không hiểu và cũng không thông cảm cho bố mẹ vì đã coi trọng đứa sau hơn, trong khi bố mẹ dạy rằng người được sinh ra trước phải được xếp phía trước.



Do đó cũng giống như việc dạy trẻ về thứ tự trong gia đình, bắt đầu từ ông bà với lý do: “Ông bà nhiều tuổi hơn”, bố mẹ nên đặt đứa con sinh trước ở vị trí trên, đứa sinh sau ở vị trí thấp hơn. Làm như vậy, đứa lớn sẽ cảm thấy được tôn trọng, hài lòng, nên biết rộng lượng và yêu em hơn.

Việc thiết lập trật tự và chuẩn mực trong gia đình sẽ khiến cho những đứa con là anh/chị biết cách quan tâm chăm sóc tới các em, và giữa chúng không xảy ra xung khắc nghiêm trọng. Như thế, khi lớn lên, bước ra xã hội, anh chị em chúng sẽ tự nguyện sát cánh để bảo vệ lẫn nhau.

7. Cho trẻ tiếp xúc sớm với xã hội là điều quan trọng. Gần đây, người ta có xu hướng không sinh nhiều con mà thường sinh con độc nhất, vấn đề này đang trở thành vấn đề lớn mang tính xã hội. Tôi thì cho rằng, nếu có thể được, các gia đình nên sinh 2-3 con.

Nếu chỉ có một con duy nhất, chúng thường rất được cưng chiều. Vì vậy, tâm hồn chúng dễ bị lệch lạc và khó thích nghi với cuộc sống xung quanh.

Chúng ta biết rằng đại bộ phận những đứa trẻ phạm tội ở tuổi vị thành niên là con một. So với những đứa trẻ có anh chị em, chúng có xu hướng dễ chạy theo những hành vi thiếu chuẩn mực. Lý do là những đứa trẻ này thường không bị bố mẹ la mắng, nên đến khi bước ra cuộc đời, chúng thường hoang mang, bởi lúc đó chúng không còn là ông vua, công chúa trong nhà nữa. Và khi mâu thuẫn với bạn bè, bị đánh, hay bị thầy giáo la mắng, chúng thường bị sốc và không có khả năng ứng phó.

Chính vì vậy, nếu có thể được, tôi vẫn mong các bậc phụ huynh sinh hai con trở lên. Và nếu không thể làm thế, cần quan tâm đến việc cho con tiếp xúc với xã hội càng sớm càng tốt.

Trước hết, cần cho trẻ 2 tuổi đi nhà trẻ, lên 3 tuổi đi học mẫu giáo. Nhờ đi học, trẻ được tiếp xúc với xã hội, được học cách ứng xử trong quan hệ với mọi người. Đó là học cách phải có chính kiến khi cần chính kiến, nhẫn nhịn những điều cần nhẫn nhịn, tha thứ khi cần tha thứ, thỏa hiệp khi cần thỏa hiệp... Từ đó, trẻ được rèn luyện kỹ năng ứng xử phù hợp với đời sống xã hội.

Đối với những trẻ không được đến học tại nhà trẻ hay mẫu giáo, đến 5 tuổi bé mới bắt đầu được hoà nhập với các mối quan hệ xã hội, thì khi bị thầy cô hay bạn bè la mắng, bé sẽ bị sốc và cảm thấy khó chấp nhận. Đặc biệt, với những trẻ là con một, bố mẹ càng phải chú ý đến vấn đề này, và cho con tiếp xúc với xã hội đủ sớm.

8. Công nhận, khen ngợi và tin tưởng

Khi nuôi dạy trẻ, bố mẹ rất cần sử dụng lời công nhận và khen ngợi. Nhưng đáng tiếc hiện nay, có nhiều bậc phụ huynh thường sử dụng việc la mắng để dạy con.

Nếu chỉ cho trẻ cảm giác tổn tại thì không có gì khó, nhưng để con được trưởng thành trong cảm giác an tâm, tự tin, ngoan ngoãn, biết vâng lời, thì việc thường xuyên công nhận, khen ngợi và yêu thương con là rất quan trọng. Chỉ khi nhận biết và tự tin vào bản thân, trẻ mới can đảm nói lên những gì muốn nói và không có hành động, thái độ coi thường, bắt nạt người khác.

Nếu trẻ bị bố mẹ la mắng quá nhiều, trẻ sẽ có cảm giác cuộc sống không có niềm vui, tâm trạng luôn sợ sệt, dẫn tới gặp khó khăn trong hành xử, và cuối cùng, chúng sẽ rất khó hoà nhập với đời sống xã hội.

Khi bị mắng, đầu tiên là trẻ không hiểu lý do vì sao mình lại bị mắng. Hễ muốn làm điều gì đó, thì bố mẹ lại nổi giận khiến trẻ vô thức đánh giá cao hiệu quả của việc áp đặt người khác. Từ đó, chúng sẽ trở thành người hoặc là thích bị áp đặt, cưỡng chế, hoặc là người luôn chống đối. Trong tương lai, thay vì sự trong sáng của bản chất, trẻ sẽ trở thành người luôn mang những cảm xúc tiêu cực trong lòng.

Ngược lại, nếu được khen và công nhận, trẻ sẽ có được thói quen cởi mở, biết cách chấp nhận người khác một cách tích cực. Nhờ sự tích cực đó, chúng được nuôi dưỡng trở thành con người với bản chất tốt đẹp vốn có. Mỗi đứa trẻ sinh ra đều là sản phẩm hoàn hảo của tạo hóa. Nhưng như người ta thường nói: "Ngọc không mài thì không sáng". Việc ngọc được mài ra sao phụ thuộc vào cách nhìn của bố mẹ đối với con cái mình.

Cách mài ngọc đầu tiên là bố mẹ không nói những lời tiêu cực với con, tích cực khen những điểm tốt của con, luôn tươi cười vui vẻ với con, khi ấy, bạn sẽ thấy ánh sáng lấp lánh của ngọc. Trẻ con vốn hoàn hảo. Được bố mẹ công nhận, khen ngợi và yêu thương, chúng sẽ tự tin vào sự cố gắng của mình trên đời, và phát huy được những tài năng sẵn có của mình.

9. Mỗi lần mắng con chỉ mắng trong một phút  
Những phần trước chúng ta đã đề cập đến tác động tiêu cực của việc sử dụng biện pháp la mắng khi dạy dỗ con. Về cơ bản, trẻ chỉ cần bạn thể hiện tình yêu với chúng, xây dựng mối quan hệ tin cậy giữa bố mẹ và con thì hầu như không cần phải la mắng vẫn có thể dạy con tốt được.

Tuy nhiên, có một điều các bậc phụ huynh cần lưu ý, tránh phạm sai lầm là khi con mình làm điều gì sai trái, bố mẹ không được phép không quan tâm, không cảnh báo mà cứ để mặc con.

1. Khi làm người khác đau.

2. Khi có hành động quấy rầy, làm phiền đến người khác.

3. Khi con lén lấy đồ của người khác.

Khi con làm điều mà bố mẹ không cho phép làm, ngay lập tức, tại địa điểm đó, bố mẹ phải nghiêm khắc nói với con: “Con không được làm như vậy. Đó là điều cấm kỵ!” Sau đó, sắp xếp thời gian để chỉ có hai mẹ con hoặc bố con với nhau, rồi nói với con rằng: “Những điều con làm ban nãy là không được, là con người, chúng ta không làm thế. Lần sau con đừng làm nữa nhé.” Tiếp đó, bố mẹ nên hiện tình cảm và sự công nhận của mình dành cho con, rằng: “Bố/mẹ rất yêu con, Bố/mẹ thích con làm những việc thế này/thế kia/”, rồi nêu những việc tốt mà trẻ đã làm để khen ngợi. Chỉ cần khen ngợi và yêu thương con, không cần la mắng, không cần làm tổn thương con mà vẫn đạt được mục đích dạy dỗ.

Nếu nghiêm khắc quá, tác dụng sẽ bị ngược lại. Ví dụ, mẹ không được nói những câu như: “Mẹ sẽ mách với bố con.” Nếu nghe vậy, cảm giác ân hận trẻ vừa có sẽ bay đi mất. Thay vào đó, trẻ lại không tin tưởng vào những lời nói của mẹ mình trước đó, mất niềm tin nơi mẹ, và chuyển sang sợ bố. Cuối cùng việc mách với bố sẽ làm hỏng mối quan hệ giữa mẹ và con.

Do đó, nếu cần thiết phải mắng, chỉ cần mắng một lần là đủ. Nếu bị mách với bố, trẻ sẽ bị mắng thêm một lần

nữa, có nghĩa là một lỗi nhưng bị phạt tới hai lần. Chúng ta cần lưu ý sự bất hợp lý đó.

“Đây là chuyện riêng của mẹ con mình. Mẹ sẽ không nói với bố đâu.” Trẻ sẽ cảm thấy tin tưởng mẹ mình, bởi mặc dù bị quở trách nghiêm khắc nhưng mẹ vẫn rộng lượng và yêu thương mình.

Một điều rất quan trọng mà cha mẹ cần ghi nhớ, đó là chỉ nên mắng con trong vòng một phút. Nếu dai dẳng nói đi nói lại nhiều lần, trẻ sẽ không muốn nghe nữa. Bị mắng một hoặc hai lần, thì trẻ sẽ nhận ra mình sai, cảm thấy hối hận và muốn thay đổi. Nhưng nếu bị nói nhiều lần, trẻ sẽ cho rằng cha mẹ chỉ đang ghét mình mà thôi.

Có thể nói, nếu cách phạt, la mắng không phù hợp, mối quan hệ tin cậy giữa cha mẹ và con dễ tổn thương, trong khi tính tình của trẻ lại càng tồi tệ. Điều này khiến trẻ sẽ không còn muốn nghe lời. Nếu cha mẹ có nhờ làm điều gì đó, chúng sẽ coi như không biết, cha mẹ có biểu hiện buồn đau, chúng cũng không hiểu được. Một khi có những dấu hiệu cho thấy mối quan hệ trong gia đình bị tổn hại như vậy, cần nghĩ cách để khôi phục lại mối quan hệ này.

Chương 6. Dạy trẻ trưởng thành



0. Không thiết lập tiêu chuẩn, không so sánh với trẻ khác

Điều quan trọng nhất trong việc dạy con là tạo niềm vui cho chúng. Nếu cảm thấy nôn nóng, bố mẹ sẽ bị stress, khiến trẻ stress theo, và việc dạy dỗ trở nên tồi tệ. Trẻ trở nên khó chịu, nhìn sự việc với con mắt tiêu cực và chán ghét bản thân.

Cùng là dạy trẻ nhưng có cách dạy mang đến sự thú vị và cách dạy không mang đến sự thú vị. Điều đó phụ thuộc vào cách nhìn nhận và giáo dục trẻ của các vị phụ huynh.

Thay đổi cách nhìn nhận về sự trưởng thành và phát triển của con, bạn sẽ thấy mọi việc cũng khá đơn giản, bởi cách nhìn nhận sẽ làm thay đổi phương pháp giáo dục của bố mẹ.

Nếu tôn trọng cá tính, chấp nhận những điều vốn có của trẻ, bố mẹ sẽ có cách giáo dục sao cho trẻ có thể phát triển được cá tính của mình. Ngược lại, bạn phải đưa ra tiêu chuẩn hoặc so sánh con mình với những đứa trẻ khác.

Nếu đưa ra các tiêu chuẩn, nhất định bạn sẽ thấy con mình thiếu cái này, thiếu cái kia, cái này chậm, cái kia chậm so với chuẩn... và đó là nguyên nhân dẫn đến sự thiếu kiên nhẫn trong quá trình dạy dỗ. Bạn sẽ quan trọng hóa vấn đề, thấy lo lắng vì so với tiêu chuẩn, con mình chậm biết nói, chậm đi... Điều này chỉ làm giảm hiệu quả việc nuôi dạy con. Chúng ta không nên áp đặt các tiêu chuẩn trong việc giáo dục con mình. Vì sao vậy? Vì điều đó chỉ làm bạn luôn nhìn vào các tiêu chuẩn và gây áp lực lên con mình khi chúng chưa đạt được điều này hay điều kia. Với những áp lực kiểu như vậy, bé sẽ có ý nghĩ rằng, bố mẹ đang nghĩ mình không là người tốt.

Còn nữa, việc so sánh con mình với người khác cũng là điều cấm kỵ. Nếu bố mẹ luôn nhìn vào những đứa trẻ khác và thấy rằng con mình chậm cái này, thua kém điều kia, tâm trạng bố mẹ sẽ trở nên bất an, trong khi có

sốt ruột thì cũng không giải quyết được vấn đề gì cả. Khi đó, thay vì dành cho con những lời nói dịu dàng, dần dần bạn sẽ tự dưng nói ra những câu thật khó nghe. Mặc dù biết đó là điều sai trái, song bố mẹ không kìm lòng được, bởi một khi không giải tỏa được tâm lý, bố mẹ sẽ quên mất những lời nói âu yếm cần thiết.

1. Động viên sự tiến bộ của con hàng ngày

Như trình bày trên, trong giáo dục trẻ, các bậc phụ huynh không được đưa ra các chuẩn mực để buộc trẻ làm theo, mà phải chấp nhận những gì là vốn có của trẻ. Câu mà bạn cần nói với con là: “Chỉ cần con có mặt trên đời này là, đó là điều hạnh phúc nhất của bố mẹ rồi.

Nếu bố mẹ thường có những suy nghĩ như: “Bởi vì sinh ra con nên bố mẹ cảm thấy thật khó xử. Bố mẹ phải hy sinh cho con, phải chịu đựng vì con...” thì không thể nuôi dạy con thành công được. Chúng ta hãy quay về thời điểm ban đầu, về khoảnh khắc bố mẹ đã cảm thấy hạnh phúc như thế nào khi thấy con ra đời. Đó là lúc bạn nhận được viên ngọc quý giá nhất của cuộc đời mình. Bạn sẽ thấy được nuôi con là điều may mắn, tốt lành. Hãy giải phóng bản thân khỏi những cảm xúc hay suy nghĩ rằng con mình chậm chạp, kém cỏi, những áp lực rằng con mình phải là thế này hay thế kia...

Cho dù trẻ có chậm phát triển hơn những đứa trẻ khác, bố mẹ cũng không được phép than phiền. Cần để mình thoát khỏi áp lực nặng nề trong việc nuôi dạy con. Làm được như vậy, bố mẹ đã truyền được cho trẻ năng lượng để chúng có sự thay đổi và tiến bộ hơn.



Trên thực tế có nhiều trường hợp, khi sinh ra, trẻ đã mang thương tật, và phát triển chậm hơn nhiều so với tiêu chuẩn. Nhiều người thường nói: “Đứa bé này đã bị bẩm sinh, phát triển chậm thế này thì không thể theo kịp được.” Tuy nhiên, kể cả những đứa trẻ như vậy, nếu

được dạy với phương pháp não phải, được khen và công nhận thì chúng vẫn có thể cải thiện được tình trạng chậm phát triển của mình, thậm chí có được những thành quả xuất sắc hơn những đứa trẻ bình thường. Vì vậy, ngay cả khi trẻ có tổn thương bẩm sinh hay chậm phát triển, bố mẹ cũng không nên tạo ra các tiêu chuẩn hoặc so sánh chúng với những đứa trẻ khác, mà hãy công nhận những cố gắng, trưởng thành riêng của trẻ, luôn khen ngợi những điểm tốt và động viên con cố gắng. Đó là sự khởi đầu cho việc nuôi dưỡng thành công.

Vì vậy, thay vì lập ra các tiêu chuẩn, hãy làm trẻ cảm thấy vui và hãnh diện về từng sự thay đổi theo hướng tốt hơn từng ngày: “Ôi chao, hôm qua con đã không thể làm, vậy mà hôm nay con đã làm được. Thật tuyệt vời!” Có được những lời động viên chân thành từ bố mẹ như vậy, nhất định trẻ sẽ tiến bộ. Với cả những sự tiến bộ nhỏ nhất của trẻ, như không còn ích kỷ, hoặc đã sửa đổi điều gì đó tốt hơn hôm qua, bố mẹ cũng cần bày tỏ sự xúc động và niềm vui, trẻ sẽ càng muốn cố gắng hơn nữa. Thậm chí, ngay trong lúc trẻ có những vấn đề tiêu cực, dù cảm thấy căng thẳng, thì bố mẹ cũng hãy nhìn những điểm tốt và tiến bộ của con để khen ngợi, chúng sẽ bắt đầu thay đổi.

## 2. Nuôi dưỡng tâm hồn và trí tuệ trẻ bằng phương pháp giáo dục não phải

Giáo dục não phải là phương pháp giáo dục như thế nào? Với những người lần đầu tiên nghe thấy, đó quả là khái niệm lạ lẫm.

Con người chúng ta có hai bộ não. Não ý thức là não trái, não vô thức là não phải. Khi hai não này cùng hoạt động liên kết với nhau, để có được hiệu quả cao nhất. Có thể nói chúng ta hầu như chưa biết đến nguyên lý hoạt động của não phải. Thực tế, vùng phía trước, mà các nhà khoa học gọi là “Vùng chưa được biết đến” (Silent Area), lại là nơi chứa đựng chức năng tiến hoá của loài người.

Vùng này nằm ở não phải, phía trước hầu như chưa được

biết đến chính là trung tâm hạt nhân của sự tiến hoá. Đây là khu vực liên kết với các vùng não và là nền tảng các chức năng khác của con người.

Theo môn khoa học giải phẫu thần kinh, phần dưới của trung khu thần kinh tự trị được liên kết với thùy trán thông qua hạt nhân trong sống lưng của đôi thị. Thùy trán này gây tác động lên hệ thống thần kinh và vùng dưới đôi thị, điều khiển hoạt động liên kết các vùng vận động và cảm giác.

Thùy trán là lá não được sinh ra gần đây nhất trong quá trình tiến hóa của sinh vật. Hoạt động dưới ý thức sẽ được chuyển tới thùy trán là khu vực ý thức để sinh ra các khả năng ở mức độ cao.

Tuy nhiên, chúng ta thường lại chỉ sử dụng não trái mà hầu như ít dùng đến não phải, ông Norman Geschwind ở Đại học Harvard và Albeit Garaband đã nghiên cứu về não ở góc độ giải phẫu thần kinh đã cho rằng, các thiên tài trên thế giới thường sử dụng cùng lúc cả hai não, trong khi người thường lại sử dụng thiên lệch não trái. Tiến sỹ J.E Borgen thuộc Đại học California cũng chỉ ra việc chúng ta hầu như đang bỏ phí, không sử dụng đến năng lực của não phải: “Từ xưa đến nay, giáo dục của chúng ta chỉ dạy cách sử dụng một bán cầu não (não trái) mà bỏ quên nửa còn lại.”

Do đó, chúng ta phải nghĩ đến phương pháp giáo dục sao cho để sử dụng cân bằng giữa não phải và não trái. Dù ít được sử dụng, não phải lại là nơi diễn ra các hoạt động của năng lực sáng tạo, trí tưởng tượng và các phát kiến. Nó còn có mối liên hệ sâu sắc với cảm giác tinh thần và tính nhân văn. Hoạt động của não phải và não trái hoàn toàn khác nhau. Não trái là nơi tư duy, ghi nhớ bằng ngôn ngữ. Tất cả các quá trình nói chuyện, lắng nghe, suy nghĩ, ghi nhớ, học tập, truyền tải thông tin đều thông qua ngôn ngữ. Trong khi đó, não phải lại tư duy và ghi nhớ bằng hình tượng. Hoạt động của não phải được thực hiện bằng hình ảnh chứ không phải ngôn ngữ. Nó tiếp nhận, chuyển tải thông

tin, tư duy, hiểu và ghi nhớ bằng thông qua hình ảnh. Vậy nên người ta mới thường nói não trái là não ngôn ngữ, não phải là não hình ảnh.

Tuy nhiên, nhìn lại giáo dục từ xưa đến nay, chúng ta đã cho rằng giáo dục chủ yếu phải qua ngôn ngữ, không cần bằng hình ảnh.

Con người, về bản chất là loài có năng lực tiềm ẩn tuyệt vời, song năng lực này hầu như không được sử dụng đến. Năng lực được sử dụng của con người chỉ chiếm 3% năng lực vốn có.

Thực tế, phần lớn năng lực tiềm ẩn đang bị che khuất là năng lực ở não phải, song vì chúng hầu như chưa được nghiên cứu nên không mấy ai phát huy được năng lực này. Nếu chúng ta quan tâm và biết được cách thức sử dụng nó, khả năng của con em chúng ta sẽ được thay đổi vượt bậc. Hiệu quả giáo dục bằng hình ảnh tốt gấp trăm ngàn lần hiệu quả giáo dục bằng ngôn ngữ và chữ viết.

Hơn nữa, áp dụng phương pháp giáo dục não phải này sẽ giúp những trẻ gặp tổn thương về não, chậm hiểu, không tiến bộ theo phương pháp học tập truyền thống có thể đạt được sự thay đổi, trở thành những học sinh xuất sắc.

Có một điều ít ai biết là những đứa trẻ chậm về ngôn ngữ, có tổn thương về não thường chỉ chậm các chức năng não trái, còn não phải thì vẫn hoạt động tốt. Vì vậy, đối với các em, nếu phát huy năng lực của não phải, giúp kết nối chúng với não trái thì chúng sẽ được phát triển không khác gì so với trẻ bình thường.

Điểm tuyệt vời trong giáo dục não phải không chỉ là ở việc khai thác năng lực học vấn, mà thực tế cho thấy những đứa trẻ tiếp nhận cách giáo dục này cũng dễ trở thành người rộng lượng, có khả năng hợp tác tốt, phát triển phong phú năng lực cảm xúc, tính nhân văn, trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo.

Điều này có được là vì giáo dục não phải không giống với giáo dục não trái là áp dụng các nguyên lý học tập

là cạnh tranh và đối lập mà coi trọng giáo dục tâm hồn, coi trọng tình yêu, sự cảm thông và tính hợp tác. Thật may, nhờ có nhiều sự tiến bộ trong nghiên cứu về bộ não, nhờ đó chúng ta hiểu rõ hơn về cấu trúc não, từ đó sáng tạo ra phương pháp giáo dục và học tập mới đó là phương pháp sử dụng não phải.

### 3. Phát triển năng lực tiềm ẩn của trẻ nhờ lời khen ngợi

Hãy theo dõi ví dụ sau để thấy sự tiến bộ của trẻ khi được giáo dục não phải.

Cậu bé A 5 tuổi bị chẩn đoán bệnh tự kỷ. Cháu không biết nói và không thể bày tỏ cảm xúc với người khác. Vào mùa hè năm ngoái, cậu bé được đưa đến lớp học Shichida. Do gặp tổn thương về cảm xúc và chậm phát triển, nên phải xếp cháu vào lớp học dành cho trẻ khuyết tật, dạy một thầy - một trò.

Công việc của thầy cô giáo trong lớp học này không chỉ là dạy trẻ biết cách tự lập mà còn phải hướng dẫn bố mẹ cháu cách nuôi dạy con. Hầu hết, những bố mẹ này thường chỉ nhìn con mình với ánh mắt tiêu cực, nên nhiệm vụ đầu tiên của thầy cô là phải cho bố mẹ hiểu được rằng cần phải loại bỏ những suy nghĩ như thế, bởi cháu chỉ thay đổi được nếu bố mẹ thay đổi.

Mong muốn của bố mẹ cháu A là cháu vượt qua được các yêu cầu trong đợt kiểm tra trước khi đi học vào mùa thu tới, để mùa hè sang năm có thể vào tiểu học như những đứa trẻ bình thường khác. Lúc đầu, người mẹ hầu như vẫn giữ nguyên thái độ. Trong lớp, bà thường dùng những lời lẽ khá nặng nề với con. Đến khi nghe cô giáo nhẹ nhàng yêu cầu: “Bác hãy chỉ nhìn vào điểm tốt của con mình, và khen cháu nhé!”, bà mẹ mới dần dần thay đổi. Có vẻ tâm trạng bà đã chuyển biến tốt, còn tinh thần cháu A cũng thoải mái hơn nên khi bước vào kỳ nghỉ hè, cháu đã tiếp thu được các bài học. Sau đó, bà mẹ đưa cả đứa em họ, cùng với bà và cháu A cùng tham dự khóa học.

Và kết quả đã tốt hơn dự kiến. Nhờ áp dụng phương pháp

dạy não phải, cháu A đã có tiến bộ hơn 2 người còn lại. Người mẹ thật sự ngạc nhiên, và bắt đầu tin rằng con mình thực sự có những khả năng tuyệt vời. Từ đó, bà đã thay đổi hoàn toàn cách nhìn về con. Bà dần phát hiện thêm nhiều ưu điểm của cháu, và điều tuyệt vời hơn tất cả là người mẹ đã có được sự tự tin, rằng chắc chắn rằng tự con trai bà có thể “làm tốt hơn cả đứa cháu họ”. Bà đã không biết rằng chính việc sử dụng não phải đã giúp cháu thể hiện được khả năng gây ngạc nhiên như vậy, cho đến khi chúng tôi giải thích cho bà về sự kỳ diệu của nó.

Từ khi người mẹ nhìn con mình với một ánh mắt khác, cháu A cũng bắt đầu thay đổi. Thay vì hình ảnh luôn cau có giống như mẹ, cháu đã trở nên vui tươi, đầy sức sống, khiến cô giáo ở trường mầm non phải khen: “Chà, A đã thay đổi thật rồi. Có cái gì trong con vậy?”

Đến tháng 9, A đã có thể nói, đọc và viết chữ và hiểu được các con số rất nhanh. Và đến tháng 10, khi được phỏng vấn kiểm tra trước khi nhập học, thầy hiệu trưởng vui mừng nói: “Cháu đã thay đổi rõ rệt. Thế này là có thể vào học một trường bình thường được rồi.” Bà mẹ lúc này mới thấy yên tâm thực sự.

Thế là 4 tháng sau ngày nhập trường, cháu đã thể hiện sự thay đổi nhanh chóng. Tại sao lại có điều ngạc nhiên như vậy? Bởi người mẹ đã thay đổi. Bà không nhìn thấy sự chậm tiến của con mình nữa, thay vào đó, bà đã hiểu được những tính cách vốn có cũng như cảm xúc của con mình.

Nguyên nhân trẻ không phát triển được như chúng ta nghĩ là bởi sự quá coi trọng mức khả năng học tập và những năng lực được nhìn thấy bằng mắt thường, và việc sử dụng phương pháp não trái để dạy trẻ ở trạng thái “tâm bất tại” gây stress cho cả bố mẹ và con. Cách giáo dục này khiến tâm hồn trẻ ở trạng thái đóng, làm khả năng hiểu và ghi nhớ không được phát huy.

Nhưng nếu bố mẹ biết coi trọng việc dạy dỗ tâm hồn hơn là năng lực học tập, từ bỏ cách nhìn tiêu cực về con,

tin tưởng và luôn thể hiện tình yêu đối với con thì trẻ sẽ có sự thay đổi vượt bậc. Những đứa trẻ gặp khó khăn trong việc ghi nhớ sẽ có được sự tiến bộ nhanh chóng.

Chúng ta cần biết rằng, không có một đứa trẻ nào trên đời này sinh ra là kém thông minh, hay trí nhớ tồi cả. Vì vậy, nếu cởi mở với con và biết cách khơi gợi cảm xúc tích cực, nhất định con bạn sẽ tìm thấy niềm vui trong học tập và phát huy được khả năng sẵn có của mình.

#### 4. Tĩnh tâm để kích hoạt trí não

Trong phương pháp giáo dục não phải, nhất định có bài học về sự tĩnh tâm.

Thông thường chúng ta được lập trình sử dụng não trái, nên những kích thích thường được tiếp nhận bởi não trái. Não trái tiếp nhận thì chỉ có não trái xuất thông tin ra, não phải không có cơ hội hoạt động.

Vì thế, để sử dụng não phải, cần phải có những điều kiện để nó vận hành. Đầu tiên, cần có những kích thích thỏa mãn các điều kiện để được chuyển tới não phải, sau đó chúng tự lắp ghép, sắp xếp theo trật tự. Điều cơ bản nhất trong việc kích hoạt não phải là phải học tĩnh tâm.

Theo đó, trẻ phải loại bỏ những hoạt động của não trái và thay vào bằng não phải. Điều này xuất phát từ nguyên lý cơ bản là thông tin được thu nhận vào não phải thì chúng cũng có khả năng xuất ra từ não phải.

Bài học bắt đầu gồm 4 bước: Tĩnh tâm, Hít thở, Âm thị, Ấn tượng

1. Tĩnh tâm: Nhắm mắt lại và thả lỏng cơ thể.

2. Hít thở: Thở sâu và chậm hơn bình thường. Khi hít vào nâng ngực lên, còn khi thở ra, vừa hạ ngực xuống vừa âm thị “Đầu óc trống rỗng”. Thở ra càng dài càng dễ mừng tượng.

3. Âm thị: Lắm bầm: “Mẹ rất yêu con. Tâm trí mẹ và tâm trí con luôn đồng hành cùng nhau. Từ nay, con hãy đi chơi cùng mẹ.”

4. Tưởng tượng. Có thể tưởng tượng bất kỳ hình ảnh gì. Đối với trẻ, dễ tưởng tượng nhất là những hình ảnh khi còn nằm trong bụng mẹ. Những ký ức khi còn nằm trong bụng mẹ rất đáng nhớ và ngọt ngào, bất kỳ đứa trẻ nào cũng có thể hình dung được. Mẹ có thể nói với con như sau: “Con yêu, hãy nghĩ là con đang từ từ bé lại. Như khi con ba tuổi, hai tuổi, một tuổi, rồi khi còn nằm trong bụng mẹ. Bây giờ là lúc con đang nằm trong bụng mẹ, hãy ngoan nhé”.

Khi đó, trẻ sẽ được quay về thời điểm còn là thai nhi, và có thể tái hiện những hình ảnh đó một cách rõ nét. Hãy hỏi con về những ký ức khi còn nằm trong bụng mẹ: “Con thấy bụng mẹ thế nào? Con nhìn thấy gì? Con nghe thấy gì không? Con cảm thấy thế nào...”

Dù trẻ có còn tuổi mẫu giáo, tiểu học, trung học có thể bắt đầu giáo dục não phải theo cách như thế.

5. Hành động dựa trên sự tin tưởng các hình ảnh

Trong giáo dục não phải, điều quan trọng nhất là dạy cho bé cách cảm nhận hình ảnh. Hình ảnh trong giáo dục não phải quan trọng giống như ngôn ngữ trong giáo dục não trái vậy.

Từ trước đến nay, chúng ta thường ở trong tình trạng không nắm bắt hoàn toàn được những hình ảnh hiện lên trong đầu. Chúng là cảm giác, nên trong một thời gian dài, người ta cho rằng chúng hoàn toàn không có ý nghĩa về mặt chức năng.

Tuy nhiên, dần dần chúng ta bắt đầu hiểu về sức mạnh đáng ngạc nhiên của hình ảnh. Có một quy luật là những gì chúng ta tưởng tượng trong hiện tại sẽ trở thành hiện thực trong tương lai. Vì thế, nếu biết sử dụng năng lượng của hình ảnh, chúng ta có thể thực hiện được điều kì vọng của bản thân. Ví dụ: Nếu con bạn có hình ảnh nó sẽ về cuối cùng trong cuộc chạy đua, thì thực nó sẽ là như vậy, còn nếu là hình ảnh đạt được 100 điểm trong bài kiểm tra thì thực tế sẽ là 100 điểm.

Bạn M.A đến từ tỉnh Ibaraki kể câu chuyện về mình như sau:

“Cháu bắt đầu học mẫu giáo từ trung tuần tháng 10. Ở trường các bạn cùng nhau chơi trò nhảy dây nhưng cháu đã không thể tham gia chơi cùng được, bởi cứ mỗi khi dây chạy đến là cháu tự co mình lại. Khi đó, cô giáo trường Shichida đã nói với M theo cách sử dụng trí tưởng tượng: “M. này, đây là một đôi giày ảo thuật. Nếu đi giày này vào, con có thể nhảy dây rất giỏi!”, rồi cô đi giày vào cho em. Nghe vậy, cậu bé mạnh dạn nhảy, và quả nhiên từ một cậu bé chưa hề biết chơi, M đã nhảy qua hơn 10 bước. Cứ như vậy, đến cuối tháng 10, cậu đã nhảy được tới 51 lần liên tục. Cô giáo ngạc nhiên hỏi:

- Mấy hôm trước con còn không thể làm được, vậy mà hôm nay, con đã nhảy được 51 lần. Con làm thế nào mà được như vậy?”.

Bé trả lời:

- Bởi đây là một đôi giày ảo thuật cô ạ. Đi vào, cháu đã nhảy được như vậy đó.

- Giày ảo thuật ư? Thật là kỳ diệu. Có phải nhờ cô giáo Shichida không?

- Đúng vậy ạ.

Vậy là cô giáo phụ trách M ở trường Shichida đã hiểu về phương pháp dạy não phải và áp dụng cho bé thật hiệu quả.

6. Hướng trẻ vào thế giới bên trong

Con người có phần não cũ và não mới. Trong đó hình ảnh luôn được di chuyển liên tục trong phần não cũ, còn phần não mới thì do có sự khống chế mạnh, nên các ấn tượng trong nó rất khó được hiện trên bề mặt.

Bề mặt não được chia làm đôi, là não phải và não trái. Hoạt động của não cũ được thực hiện ở bề mặt não phải. Não cũ là bộ não ẩn chứa nhiều chức năng tuyệt vời, nhưng hầu hết chúng ta lại không biết về thế giới tạo nên sự vận hành của nó. Nếu hoạt động não mới được

thiết lập trên cơ sở ý thức thấp, thì não cũ lại có khả năng làm ngược lại, là giúp các ấn tượng được hiện lên trên bề mặt, sau đó được chuyển thành dạng hình ảnh nhờ hoạt động của thùy trán.

Giáo dục não phải chính là việc làm sao để sử dụng được những ấn tượng, hình ảnh phong phú đang di chuyển trong não cũ. Giáo dục não phải nên bắt đầu ở thời kỳ ưu việt nhất là khi trẻ từ 0 đến 6 tuổi. Còn khi trẻ bước sang tuổi học cấp hai, việc đó là đã hơi muộn, còn với người trưởng thành thì rất khó nhưng không phải là không thể, bởi trong giáo dục não phải không có khái niệm “Không thể”.

Ai cũng có các ấn tượng được lưu giữ trong não cũ. Đó là điều đương nhiên. Tuy vậy, do hoạt động của não mới thường rất mạnh, khiến hoạt động não cũ khó được thể hiện. Chỉ khi nằm mơ ngủ, hoạt động của não mới trên bề mặt yếu đi, ấn tượng trong não cũ được nổi lên ở phía não phải, thì chúng ta có thể nhìn thấy được những hình ảnh trong giấc mơ của mình.

#### 7. Hiện thực hóa ước mơ' bằng phương pháp Simonton

Chúng ta đã nói về việc não phải là bộ não chứa nhiều chức năng ưu việt nhưng hầu như chưa được sử dụng đến. Việc áp dụng chức năng não phải để thực hiện đào tạo bằng ấn tượng gọi là Image traning.

Các ấn tượng thường nằm sâu trong tiềm thức mỗi người. Chúng được hiện thực hóa bằng chính hoạt động của ý thức tiềm ẩn. Những hình ảnh bạn có ngày hôm nay sẽ xuất hiện lên trong tương lai. Và tương lai chính là những sự tiếp nối những hình ảnh của ngày hôm nay.

Khi bạn tưởng tượng điều gì đó, não sẽ tập hợp các thông tin liên quan đến nó. Những ấn tượng bạn phát ra có động sóng đi kèm, và những động sóng có cùng độ dài bắt đầu tập hợp lại quanh bạn theo nguyên lý “Tập hợp cùng loại”.

Hiện nay, phương pháp Imaging training được áp dụng rất phổ biến trong giới thể thao. Để đạt được ước mơ của mình, các cầu thủ phải biết cách tạo và sử dụng

hình ảnh hiệu quả. Phương pháp Simonton có thể hướng dẫn bạn ngồi thiền mỗi ngày 3 lần, mỗi lần 15 phút. Bạn thực hiện bằng cách ngồi vào một chiếc ghế trong căn phòng yên tĩnh, nhắm mắt lại và hít thở. Khi hít vào nâng ngực cao, khi thở ra bạn niệm “thoải mái, thư giãn” rồi thả lỏng lần lượt từng bộ phận của cơ thể, từ đầu đến chân. Vừa thư giãn, bạn vừa hình dung những căn bệnh của mình được chữa khỏi. Và thay vào đó, là ước mơ, nguyện vọng của bạn trở thành hiện thực. Sau này, những hình ảnh đó sẽ xảy ra trong đời thực của bạn.

Tờ báo Asahi Shimbun đã ghi lại lời của cầu thủ tennis nổi tiếng Sato Naoko như sau: “Tôi luôn hình dung cảnh tượng mình bước ra sân đấu và bắt đầu đánh bóng. Tôi thấy bước chân mình nhẹ bồng, tôi phát bóng, và khi bóng quay lại, tôi sẽ đánh úp. Những hình ảnh đó cứ hiện lên nhiều lần, và quả nhiên tôi đã làm tốt.”

Còn cầu thủ bóng chày nổi thiên tài Nagashima Shigeo cũng nói là đã hình dung mình có mặt trong trận đấu chào đón Thiên Hoàng, ở vị trí đập bóng, và sau này điều đó đã trở thành hiện thực.

Một cầu thủ nữa là nhà vô địch chạy 100m giải điền kinh nữ Olympic Seoul tên là Florence Joyner cũng nói: “Khi cầu nguyện trước cuộc đua, tôi đã hình dung mình đạt huy chương vàng. Tự tôi đã vẽ lên hình ảnh chiến thắng, trong đó có cảnh tượng tôi chạy và bỏ lại sau tất cả các cầu thủ khác với khoảng cách rất xa. Tôi cảm thấy rất phấn khích về những hình ảnh đó.”

Vì vậy, các bậc phụ huynh hãy giúp con mình hằng ngày vẽ lên những hình ảnh lý tưởng về bản thân, cũng chính là cách bạn giúp con mình tiến gần đến việc hiện thực hóa những hình ảnh đó.

8. Kích thích não phải của trẻ bằng cách trò chuyện với thai nhi

Bạn có biết rằng trẻ sơ sinh luôn ẩn giấu những năng lực vô biên? Từ trước tới nay, chúng ta thường nghĩ thai nhi khi ở trong bụng mẹ thì không thể hiểu được

điều gì. Đó là vì chúng ta nhìn bằng mắt thường và biết được rằng, dưới 3 tháng thì não chưa hình thành, còn các giác quan khác như tai, mắt... chưa hoàn thiện. Tuy nhiên, giờ đây, người ta đã biết rằng bé biết rung cảm ngay cả khi chưa có các cơ quan như tai, mắt... Nhờ những cảm xúc đó, khi ở trong bụng mẹ, bé hoàn toàn hiểu được những điều bố mẹ nói. Vì vậy, cả bố và mẹ đều nên thường xuyên vỗ về, thể hiện tình yêu với thai nhi bằng những lời âu yếm. Chẳng hạn, người mẹ thì thầm: “Con yêu của mẹ, hãy lớn khỏe nhé, bố mẹ cầu mong con mạnh khỏe”; người bố trước khi đi làm dặn dò: “Con yêu, bố phải đi làm đây, con ở với mẹ nhé”, khi đi làm về thì nói: “Chào con, bố đi làm về rồi đây, con ở với mẹ ngoan quá!”... Bé nhất định sẽ cảm thấy rất hạnh phúc và phản ứng bằng những chuyển động rõ rệt từ trong bụng mẹ.



Ngoài ra, thai nhi cũng có thể nhìn thấy được khuôn mặt bố. Chúng biết được khi nào bố đi làm về. Có một câu chuyện về người mẹ thường đặt câu hỏi với con mình khi đang mang thai 7 tháng: “Hãy nói cho mẹ biết lúc nào bố đi làm về nhé!”, thì quả nhiên trước khi người bố đi làm về khoảng 5 phút, bé đã có những chuyển động

để báo với mẹ.

Tại sao thai nhi lại có những khả năng như vậy? Đó là vì bé sử dụng não phải. Sóng động não phải có thể tiếp nhận được thông tin, giúp bé có được hình ảnh người bố đi làm về.

Như chúng ta đề cập trước, chúng ta có thể tiếp nhận thông tin bằng sóng động, rồi chuyển đổi chúng sang dạng hình ảnh ở não phải. Trong khi não trái điều khiển hoạt động 5 cơ quan cảm giác là mắt, tai, mũi, lưỡi... thì não phải lại có hoạt động hoàn toàn khác. Các tế bào ở đây tiếp nhận thông tin bằng sóng động, sau đó chuyển đổi thành hình ảnh. Do đó, thai nhi có thể nhìn thấy những hình ảnh bằng thị giác của não phải mà không bị cản trở bởi thành bụng của mẹ.

Trẻ sơ sinh nào cũng có những tài năng khiến chúng ta ngạc nhiên như vậy. Vì thế, nếu ngay từ khi mang thai, nếu người mẹ thực hành thai giáo cho bé bằng phương pháp não phải thì rất tốt với trẻ.

#### 9. Giáo dục tâm hồn bắt đầu từ thai giáo

Những nội dung đề cập dưới đây về thai giáo là giáo dục tâm hồn chứ không phải là giáo dục tri thức. Việc giáo dục tâm hồn bắt đầu từ giai đoạn trong bào thai là rất quan trọng.

Từ trước tới nay, khi đề cập đến giáo dục, chúng ta thường nghĩ đến giáo dục trí tuệ, là giáo dục não trái, tức dạy các kiến thức để khiến đầu óc vận động. Giáo dục của chúng ta thiên về não trái và quên mất đi phần còn lại là giáo dục não phải. Chúng ta cần làm ngược lại, coi trọng hơn nữa việc giáo dục tinh thần cho trẻ.

Giáo dục tinh thần bắt nguồn từ giai đoạn trong bào thai. Người mẹ khi mang thai dạy con bằng cách chú ý đến việc ăn uống, nghỉ ngơi thư giãn, trò chuyện, tâm sự với con. Không có gì quan trọng hơn việc mẹ và con cùng đồng nhất cảm xúc. Đó chính là thai giáo.

Người mẹ mang thai bày tỏ tình yêu với thai nhi là cách giúp não phải của bé mở ra và phát huy được những

tố chất thiên tài.

Thông thường, sau khi ra đời, việc đồng nhất cảm xúc với người mẹ là điều kiện để trẻ phát triển trí tuệ, bởi khi đó, trẻ có được sự an tâm trong trạng thái vừa bước vào một thế giới lạ lẫm. Bé sẽ dễ trở nên hiền hòa, ít khóc, không quấy đêm. Và do được nghe lời nói của bố mẹ từ khi ở trong bào thai, nên khi sinh ra, bé có sẵn năng lực hiểu và tiếp thu, khiến việc nuôi dạy rất dễ dàng và thuận lợi. Vì vậy, hãy cho bé nghe những lời nói dịu dàng, tình cảm khi mang thai.

Ngược lại, nhiều người trong chúng ta quan điểm rằng việc nuôi dạy chỉ được bắt đầu từ khi trẻ sinh ra. Nhưng rõ ràng, một khi trẻ cứ quấy khóc, không chịu nghe lời bố mẹ đồng nghĩa với việc dạy trẻ sẽ rất khó khăn. Nếu có sẵn tâm trạng bất an ngay từ khi ở trong bụng mẹ, trẻ sẽ có xu hướng khóc nhiều, nhất là vào ban đêm. Bởi nếu trong giai đoạn bào thai, trẻ không được truyền tình yêu thương, không được nghe bố mẹ nói chuyện, vỗ về, không được kết nối cảm xúc với bố mẹ, thì trẻ sẽ mang tâm trạng buồn bã, sinh ra hay khóc. Nhưng thông thường, bố mẹ lại không biết vì sao bé lại khóc, dẫn đến cách ứng xử không phù hợp, và đó là khởi đầu thiếu thuận lợi, dễ phát sinh những vấn đề tâm lý trong việc nuôi dạy con.

Khi được hưởng thai giáo đúng cách, trẻ có tâm trạng hài lòng, thì dấu hiệu đầu tiên là trẻ không khóc. Trẻ trở nên ngoan, hiền, thể hiện tình cảm tốt với mọi người, ngay cả khi cách xa mẹ, như ở với ông bà chẳng hạn, trẻ cũng vẫn ngoan bởi đã có sẵn cảm giác an tâm. Vì thế, mong các bậc phụ huynh cần thay đổi quan điểm về thai giáo. Thai giáo không phải là dạy kiến thức cho trẻ khi trẻ đang ở bào thai, mà quan trọng là nuôi dưỡng tâm hồn trẻ. Nếu làm tốt điều này, các vị phụ huynh sinh ra và nuôi dạy thành công một đứa trẻ có khả năng tiếp thu tốt, có thể học bất kỳ điều gì. Có thể nói rằng, những điều dịu dàng từ bố mẹ

0. Mang niềm vui đến với con từ giai đoạn mang thai  
Con người ta có hai yếu tố chính là: yếu tố thuộc bản chất và yếu tố phụ thuộc. Những điều như học lực giỏi, có tay nghề cao, năng lực gì đó cao... là những yếu tố phụ thuộc, tức là các yếu tố được sinh sau. Chúng ta không được xem đó là mục đích chính của giáo dục. Vậy các yếu tố thuộc bản chất con người là gì. Đó là sự vui vẻ, trong sáng, trung thực. Chúng ta cần hiểu những điều này để làm tốt công việc nuôi dưỡng trẻ từ trong bào thai.

Thực tế, có rất nhiều bà mẹ không hiểu được điều này. Khi mang thai, họ mang tâm trạng đau buồn, thường xuyên cãi vã với chồng hoặc mẹ chồng. Họ không biết bé có khả năng hiểu được những mong muốn và suy nghĩ của mẹ từ khi còn là hình hài. Bé đặc biệt nhạy cảm và hoàn toàn cảm nhận được cảm xúc của những người xung quanh như bố mẹ hay anh chị em. Ngoài ra, bé còn có thể biết những thay đổi sinh lý của người mẹ, hiểu và có thể tạo ra phản ứng. Điều này có được một phần là nhờ bé có được sự đồng nhất cảm xúc với người mẹ, một phần bé có thể phân biệt được tình cảm của mình và mẹ mình.

Vì vậy, trong thời gian mang thai nếu người mẹ cảm thấy bất an về tinh thần, hoặc có những suy nghĩ nặng nề, bé cũng tiếp nhận tất cả sự bất an và nặng nề đó. Khi được sinh ra, những điều này sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý trẻ. Bé sẽ mang những tổn thương trong tâm hồn, đánh mất sự hồn nhiên và trong sáng vốn có. Và nếu cứ lớn lên như vậy, bé sẽ trưởng thành và trở thành người khép kín, cô độc, khó hòa đồng và dễ thất bại trong cuộc sống

Chúng ta thấy rằng, ngày này, tình trạng bạo lực trẻ thơ ngày càng gia tăng. Đó là do cách giáo dục của bố mẹ. Có rất nhiều bố mẹ không nhận được tình yêu thương nên không biết cách dạy con có được tình yêu thương. Rồi đến thế hệ thứ hai, thứ ba cũng sẽ không cảm nhận được niềm hạnh phúc của việc nuôi dạy con.

Vì vậy, thai giáo rất quan trọng. Sau khi ra đời, bé có biết yêu thương bản thân mình và yêu thương người khác không, có trở thành người tốt không, điều này chịu ảnh hưởng lớn từ những trải nghiệm mà trẻ có khi còn ở trong bụng mẹ. Ngay cả khi trưởng thành, con người ta vẫn mang theo những phản xạ bản năng có được từ thuở còn ở trong bào thai. Những trẻ được thai giáo tốt sẽ có được sự trong sáng, trung thực, biết nghe lời bố mẹ và nuôi dạy dễ dàng. Từ trước tới nay, chúng ta thường nghĩ đơn giản rằng thai giáo đơn giản chỉ là việc cho trẻ nghe nhạc, song thực tế việc này phức tạp và ý nghĩa sâu sắc hơn nhiều.

#### 1. Thai giáo bằng dinh dưỡng

Chúng ta đã nói về việc giáo dục trẻ phải bắt đầu từ thai giáo. Bây giờ phải xem xét về mối quan hệ giữa nuôi dưỡng tâm hồn và nuôi dưỡng thể xác, tức sức khỏe của thai nhi. Tôi sẽ

giới thiệu những điều cần lưu ý về mặt ăn uống khi các bà mẹ mang thai.



Đầu tiên, món ăn chính trong thời kỳ có thai là nước, bởi thai nhi được nuôi dưỡng trong nước. Gần đây, có những đánh giá rằng: “Giờ đây không có một người mẹ nào có nước ối sạch cả”, bởi chúng ta biết rằng nước uống hiện nay đang không đủ sạch. Có rất nhiều chất có trong nước có thể gây nguy hiểm cho thai nhi. Nếu uống những chất có tác nhân biến đổi gen, thì xác suất sinh trẻ dị dạng hoặc có những thương tật là rất cao. Ngược lại, nếu nước uống tốt, máu và các tế bào của trẻ cũng sẽ sạch. Nước là thức ăn có thể di chuyển đến các noãn trứng, tử cung và các tổ chức não khác nhanh nhất. Nếu nước bẩn, những thức ăn sẽ tạo ra các chất axit bất thường trong ruột, sinh các chất có hại cho cơ thể. Những trẻ mới sinh mà hay bị dị ứng là do ảnh hưởng của nước ối.

Một điều nữa là muối. Không được ăn quá nhiều muối trong các bữa ăn. Trong muối có chất natri clorua làm

mất cân bằng các chất khoáng, không tốt cho các thành phần nước ối. Bị muối và nước gây hại, bà mẹ dễ bị lưu thai.

Tất nhiên, những món ăn chúng ta cần lưu ý không chỉ có muối và nước. Nếu thức ăn gây hại cho sản phụ, chúng sẽ lên men bất thường, sinh ra những chất có hại và làm bẩn nước

AỈ.

ối.

Vì vậy, để thai nhi khỏe mạnh, các bà mẹ cần lưu ý những món ăn trong quá trình mang thai. Nên hạn chế ăn các loại thức ăn động vật mà lấy các món ăn thực vật làm món chính. Người Nhật Bản thường nói, thức ăn tốt cho sản phụ là “Ma-Go-Wa-Ya-Sa-Shi”. Trong đó “Ma” là đậu (mame), “Go” là vừng (goma), “Wa” là rong biển (wakame), “Ya” là rau (yasai), “Sa” là cá (sakana), “Shi” là nấm (shiitake), “I” là khoai (imo). Các loại thịt động vật thường gây ô nhiễm cho máu, trong khi các loại rau thì ngược lại, thường có khả năng làm sạch máu.

Có thể nói, yếu tố quyết định kết quả nuôi dạy con thành công hay không là: người mẹ có thể hiện tốt được tình yêu thương của mình với con không. Chúng ta cần nhớ rằng, việc bày tỏ tình yêu qua xúc giác là điều rất quan trọng. Sau khi trẻ ra đời, việc cơ bản nhất để thể hiện tình yêu là tiếp xúc với trẻ thông qua làn da. Khi trẻ được mẹ âu yếm, vuốt ve, trẻ cảm nhận được sự tồn tại của mình, có sự tự tin về sự có mặt của mình trên cõi đời. Việc trẻ có cảm nhận được sự tồn tại của mình hay không có vai trò quan trọng trong việc trẻ trưởng thành như thế nào.

Bây giờ có rất nhiều bậc phụ huynh chỉ biết chăm sóc con về thể chất mà không biết cách giáo dục tâm hồn. Trong các sách giáo dục trẻ, người ta cũng thường chỉ quan tâm về các vấn đề như pha sữa đặc hay loãng, cho bú ngày mấy lần, thay bỉm thế nào... mà không chú trọng đến việc nuôi dưỡng tâm hồn cho trẻ, còn bố mẹ thì chỉ biết thực hành theo những gì sách viết.

Chúng ta thấy rằng, những trẻ chỉ được chăm sóc về thể chất mà không được chú trọng chăm sóc tinh thần, thường rơi vào các tình trạng xấu như: không thể lên lớp, hay bắt nạt bạn bè, bị cô lập khi chơi với bạn, mắc chứng tự ti, hay đánh nhau, muốn tự sát... Tất cả chúng đều không được giáo dục toàn diện về tâm hồn từ khi 0 tuổi.

Vì vậy, điều cần thiết đầu tiên để làm tốt điều này là ôm ấp con ngay sau khi con được sinh ra. Hiện nay ở các phòng sinh, các y bác sỹ thường không cho mẹ ôm con ngay sau khi sinh mà đưa trẻ vào phòng sơ sinh. Họ đã coi thường cảm xúc của trẻ từ những giây phút đầu tiên trẻ chào đời. Chúng ta cần thay đổi điều này, hãy giúp người mẹ có cơ hội bày tỏ tình yêu của mình đối với con. Thực tế, nếu việc ôm con ngay sau khi sinh ngày càng ít đi, thì sẽ tăng nguy cơ tạo ra những “đứa trẻ câm lặng” (silent baby).

Quãng thời gian quan trọng nhất để ôm trẻ là giai đoạn từ 0 đến 6 tháng, nhất là trong 3 tháng đầu tiên. Tuy

nhiên, cách ôm con tốt lại là không được ôm ngay khi bé cất tiếng khóc. Cần dạy trẻ biết chịu đựng và kiên nhẫn.

Nếu trẻ được mẹ ôm ấp, yêu thương ngay sau khi chào đời, trẻ sẽ trở nên dễ tính, ít quấy vô cớ và dễ nuôi. Ngược lại, trẻ ít được âu yếm rất hay quấy khóc. Ở bệnh viện công lập Okayama, khi sản phụ sinh xong, các bác sỹ ở đây thường đưa con cho mẹ bế, và yêu cầu mẹ ngay trong ngày phải cho con bú 7 lần trở lên, nhất là phải cho con bú trong vòng 30 phút sau sinh, tuyệt đối không cho bé uống các loại nước có đường hay sữa bột... Những bà mẹ làm được như vậy thì 100% nuôi con thành công. Bởi vì họ có được sợi dây liên kết tình cảm mẹ con mạnh mẽ, trẻ được hưởng trọn tình yêu của mẹ, chỉ sau hai tháng có thể biểu lộ ánh mắt lấp lánh và sự vận động tốt hơn những đứa trẻ khác.

Ngược lại, sau khi sinh ra nếu trẻ phải bị cách ly mẹ, không được bú mẹ mà phải uống sữa bình, không được mẹ ôm ấp vuốt ve sẽ có nguy cơ bị tự kỷ cao.

Bộ não con người có chức năng lưu giữ những ký ức của quá khứ bằng hình ảnh. Những hình ảnh quá khứ thường tạo nên các chuẩn mực cho những hành động của con người trong hiện tại, tương lai, bởi những hình ảnh đó đã tạo nên bản năng hành động của chúng ta. Những đứa trẻ có được tình yêu thương của người mẹ ngay sau khi sinh ra, sau này lớn lên luôn có được cảm giác thư thái, vì chúng có được bản năng bắt nguồn từ những ký ức tuyệt đẹp và ấm áp trong những ngày đầu tiên của cuộc đời.

Chương 7. Dạy trẻ biết suy nghĩ

2. Rèn giũa tâm hồn là việc của cả cuộc đời

Điều quan trọng nhất trong việc nuôi dạy con trẻ là việc nuôi dưỡng tâm hồn. Nếu con có hỏi rằng: “Con sinh ra trên đời này để làm gì bố mẹ nhỉ?”, thì bố mẹ phải trả lời rằng: “Con sinh ra để mang đến cho đời một tấm lòng đẹp”. “Tấm lòng” ấy chính là “tâm hồn”. Trong chúng ta ai cũng có một tâm hồn, chúng ta sống là để làm cho tâm hồn trong sáng. Có ba thời điểm sau đây, con người có được tâm hồn trong sáng:

1. Khi chăm chỉ để tiến bộ.

2. Khi tập trung cao.

3. Khi dành cho người khác sự tử bi.

Những người lười biếng thường quên mất việc trau dồi, rèn giũa tâm hồn. Bản thân họ có ánh u ám phát ra. Chúng ta cần biết một điều là ai cũng ánh hào quang bao quanh mình. Những người biết trau dồi bản thân thường phát ra được ánh sáng đẹp đẽ. Người lười biếng thường không có sự nỗ lực mà chỉ quan tâm những thuận lợi của mình thường phát ra sự tăm tối, buồn tẻ.

Khi con người tập trung làm việc gì đó, họ có được ánh hào quang đẹp đẽ bao xung quanh. Hãy dạy con mình rằng cho dù có thất bại thì cũng không được phép buồn nản, bởi thất bại là mẹ thành công, cần lấy thất bại làm

bàn đạp để cố gắng nhiều hơn.

Có một nhà triết học người Pháp tên là Jacques Riseiran, bị tai nạn khi còn nhỏ và bị mù. Trong cuốn tự truyện “Và đã có ánh sáng”, ông kể lại rằng, cả khi thức và ngủ, ông đều thường nhìn thấy ánh hào quang sau mi mắt. Đó chính là ánh hào quang phát ra từ trái tim ông ấy.

Cuốn sách viết như sau: “Tôi thường thấy mình ở trong vầng hào quang, cả khi thức và ngủ. Đó là những lúc tôi có được tâm trạng từ bi với mọi người, lúc trong lòng tôi tràn ngập sự tự tin. Song hễ tôi có suy nghĩ về mong muốn chiến thắng để trở thành số một, lúc giận giữ hay hấp tấp, vội vàng, những ánh hào quang đó tự nhiên biến mất. Tôi luôn được vầng ánh sáng đó chỉ dạy. Chỉ cần có dấu hiệu của nó, tôi biết phải sống như thế nào cho tốt.”

4. Hình thành tính cách trẻ: Từ 0 đến 3 tuổi

Chúng ta đã nhắc đi nhắc lại phía trên rằng, điều quan trọng nhất trong giáo dục trẻ là dạy cho trẻ có tính cách độc lập, tự chủ, không ích kỷ và biết nghĩ về người khác. Có nghĩa là, việc giáo dục cần coi trọng khả năng kiểm soát cảm xúc bản thân, biết nghĩ về người khác và không coi mình là trung tâm.

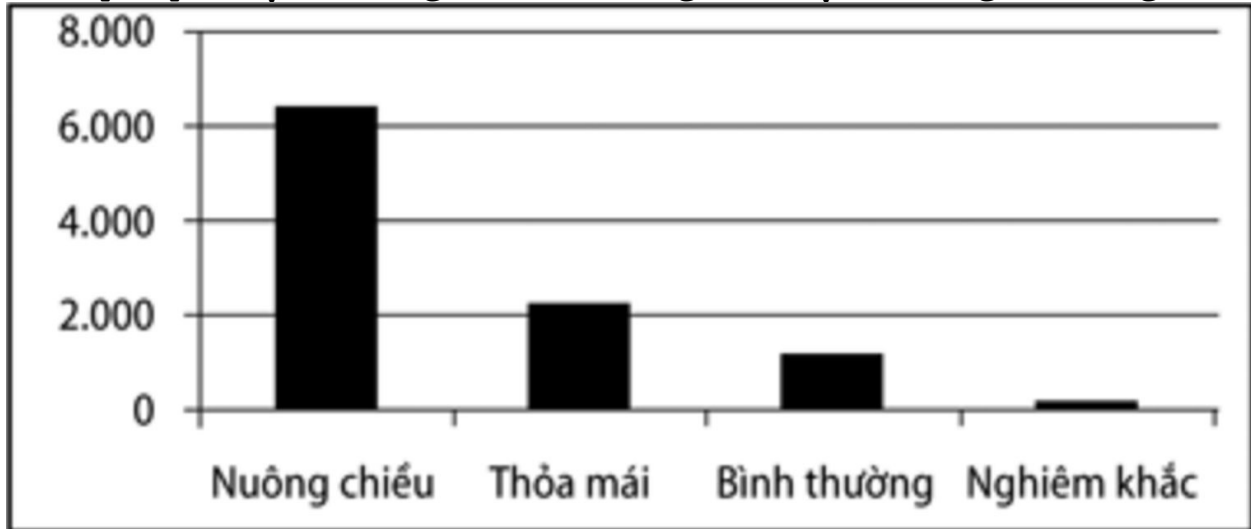
Những trẻ được giáo dục cách suy nghĩ vì người khác trước khi nghĩ đến bản thân mình thì sau này sẽ trở thành người tốt. Nếu không, một khi luôn coi mình là hoàng tử hoặc công chúa, trẻ rất khó có được tính cách tự chủ. Đến năm 15, 16, 17 tuổi, dù muốn đi chăng nữa thì việc thay đổi cũng đã muộn mất rồi.

Hiện nay, ngày càng có nhiều người kiểm soát cảm xúc bản thân rất kém, ngay lập tức có thể xông vào để đánh đối phương. Đó là biểu hiện của việc đã được nuông chiều quá khi còn nhỏ, nhất là giai đoạn từ 0 đến 3 tuổi.

Có cuốn sách “Các hành động phạm pháp bắt nguồn từ tuổi lên ba” của tác giả Aibe Kazuo do nhà xuất bản PHP phát hành nói về việc hướng dẫn, cải tạo hơn 1 vạn

thiếu niên có các hành vi phạm pháp. Trong đó, tác giả Aibe Kazuo đã tiến hành nghiên cứu thời thơ ấu của những thanh thiếu niên vi phạm pháp luật liên tục trong vòng 36 năm, kết quả dưới đây:

Đối tượng nghiên cứu: 10,387 trẻ chưa chịu hình phạt của pháp luật trong môi trường xã hội thông thường



Sơ đồ: Phương pháp dạy con thuở ấu thơ và tỷ lệ thanh thiếu niên phạm tội.

Theo đó, tất cả những đứa trẻ được nuông chiều khi còn nhỏ đều có tính ích kỷ, dễ có những hành động bộc phát. Có nghĩa là, những đứa trẻ được bao bọc quá nhiều là những trẻ không được giáo dục về việc phải sử dụng ý chí của mình để khống chế lại cảm xúc và tính ích kỷ của bản thân. Sách viết: “Những đứa trẻ được nuông chiều khi còn nhỏ thường tỏ ra yếu đuối trong việc kiểm soát nhu cầu bản thân. Chúng thường hành động theo những gì mình muốn. Chẳng hạn khi muốn một đồ vật gì đó, chúng sẵn sàng ăn trộm, khi muốn có cô gái, chúng sẵn sàng hãm hiếp.”

Hiện nay chúng tôi đã có nhiều cuộc trao đổi về vấn đề bỏ học của trẻ. 100% các trường hợp trẻ bỏ học là được nuông chiều. Chỉ vì những lý do như thầy giáo dạy không hay, mối quan hệ bạn bè bị rạn nứt, không tìm thấy sự thú vị trong học tập... chúng cũng bỏ học. Cuốn sách “Các hành động phạm pháp bắt nguồn từ tuổi

lên ba” viết rằng: “Những trẻ được nuôi chiều lúc còn bé không có khả năng chịu đựng và tính kiên nhẫn”.

Ngược lại, ông Aibushi cũng cho biết, những trẻ có tính tự chủ tốt ở giai đoạn 0 đến 3 tuổi thường biết kiểm soát bản thân, nghe lời cha mẹ, phân biệt được những điều tốt và xấu, những điều được làm và không được làm, và thường không gây ra các hành động phạm pháp.

Chúng ta thấy rõ là bố mẹ dạy dỗ thế nào, trẻ sẽ lớn lên như vậy. Trẻ em là tấm gương phản chiếu hình ảnh của bố mẹ. Những đứa trẻ có vấn đề là do cách dạy dỗ sai lầm của bố mẹ. Và các bậc phụ huynh cần nhớ rằng bản chất của con người được hình thành trong giai đoạn từ 0 đến 3 tuổi. Sau thời điểm đó, dù có muốn thay đổi thì cũng đã muộn mất rồi.

5. Mỗi người là một viên kim cương

Ngày nay, nhiều đứa trẻ rất coi nhẹ tính mạng con người. Chúng không nghĩ gì về giá trị mạng sống của người khác, có thể gây tội ác giết người. Chúng có những lý do rất ngớ ngẩn để tự nguyện như: muốn thử cảm giác nổi tiếng, bị lôi kéo, tự dưng nổi nóng... Phải chăng trong trái tim chúng bị thiếu một điều gì đó?

Chúng ta biết rằng: “Nhân chi sơ tính bản thiện”. Con người về bản chất ai cũng có tính Phật. Vậy nên, thấu hiểu, nuôi dưỡng và trau dồi tính Phật đó là rất quan trọng. Nếu không hiểu được điều này, giáo dục không còn có ý nghĩa là giáo dục nữa.

Phật có câu: “Nhất thủy chúng sinh tất hữu Phật tính”, có nghĩa rằng tất cả loài sinh vật sống trên cõi đời này đều có tính của Phật. Đó là cội nguồn trong mọi quan điểm sống của con người. Con người ai cũng có những bản tính tốt đẹp, và nếu được chăm sóc, trau dồi, bản tính tốt đẹp đó sẽ được bộc lộ. Cũng giống như trong đạo Thiên chúa có câu: “Người người là con của Chúa”, về bản chất, con người đều có những phẩm chất tốt đẹp. Mỗi người như một viên kim cương, nếu

được rửa sạch bùn đất, mài giũa thì sẽ tỏa ánh sáng rực rỡ.

Nhưng ta biết rằng, nếu là ngói, thì cho dù mài giũa thế nào cũng không thể trở thành kim cương được. Đó là nguyên lý lớn nhất của giáo dục. Vậy nên cội nguồn của giáo dục là việc phải dạy cho từng đứa trẻ hiểu được rằng, chúng đang có mặt trên đời và sở hữu một tâm hồn đẹp rực rỡ như thiên thần, hãy hiểu và trân trọng điều đó. Nếu không làm được điều này, trẻ sẽ không biết coi trọng người khác, dễ phạm sai lầm và coi thường tính mạng con người. Chúng ta phải dạy trẻ biết coi trọng tính mạng của mọi sinh vật trên đời, trước hết là tính mạng bản thân và của mọi người. Song thật đáng tiếc, ngày nay có một trào lưu đi ngược lại với điều này. Đó là việc các phương tiện truyền thông như báo chí, truyền hình hoặc internet... đăng quá nhiều những hình ảnh giết người, cướp của... rất không tốt, chỉ ươm những mầm xấu trong tâm hồn trẻ mà thôi.

6. Môi trường gia đình tạo nên thiên tài hoặc tội phạm

Vào năm Chiêu Hòa 51 (tức 1976), Tổng Lý phủ (bây giờ gọi là Chánh văn phòng nội các) đã có phát biểu như sau: “Sự suy thoái của giáo dục ngày nay bắt nguồn từ gia đình” và “Chúng ta đang tạo nên những đứa trẻ không biết suy nghĩ cho người khác.”

Điều quan trọng là phải tập trung giáo dục trẻ ở giai đoạn nhi đồng. Đó không chỉ là trách nhiệm của nhà trường và xã hội mà trước hết phải là trách nhiệm của gia đình. Có thể nói, gia đình đóng vai trò quan trọng hơn nhà trường trong việc dạy dỗ trẻ.

Tuy nhiên, cho đến nay, nếu chúng ta cho rằng giáo dục gia đình quan trọng hơn giáo dục nhà trường, thì sẽ có nhiều thầy cô giáo phật ý. Người ta cho rằng dạy dỗ trẻ là công việc đặc thù của ngành giáo dục, của trường học, gia đình không nên tham gia sâu. Ngay cả nhiều bố mẹ cũng có suy nghĩ như thế.

Chúng ta phải lưu ý một điều như thế này. Nếu mọi

người có quan điểm giáo dục là việc dạy kiến thức thì chúng ta đã nhầm tưởng về giáo dục thực sự. Trong giáo dục không chỉ là việc dạy những yếu tố có tính phụ thuộc của con người như kiến thức, kỹ thuật... mà quan trọng hơn cả là giáo dục trẻ đạo đức làm người, dạy các yếu tố có tính chất bản chất của con người. Vì vậy, cần nói rằng đó là trách nhiệm của gia đình hơn là trách nhiệm của nhà trường. Phát biểu của Tổng Lý phủ rằng: “Sự suy thoái trong giáo dục ngày nay bắt nguồn từ gia đình” là hoàn toàn chính xác.

Quay ngược lại vấn đề, có hai điều quan trọng làm nền tảng của nền giáo dục là dạy trẻ có ý chí kiểm soát cảm xúc bản thân, không lấy mình làm trung tâm mà luôn biết nghĩ cho người khác. 95% trách nhiệm này thuộc về gia đình. Vậy nên các bậc phụ huynh cần có quan điểm đúng trong việc dạy con. Nếu chúng ta dạy con có tính chất phản lại giá trị xã hội, chúng sẽ trở nên vui thú với các tội ác và hành vi phạm pháp khác.

Tôi đã làm công việc về chăm sóc trẻ trong gần 10 năm. Theo luật trẻ em, những thanh thiếu niên có hành vi phạm tội không phải đưa đến các trại giáo dưỡng ngay mà được dành cho khoảng thời gian hồi lỗi, nếu không có phạm sai lầm lần thứ hai thì sẽ được quay lại xã hội bình thường. Phía cơ quan bảo hộ sẽ có những biện pháp xử lý và theo dõi tình trạng của các cháu.

Việc theo dõi tình hình trẻ vị thành niên phạm tội là trách nhiệm của những người làm công việc bảo hộ, mỗi tháng các cháu đến chỗ tôi một lần, tôi cũng đến thăm gia đình các cháu để hỏi han, nắm rõ tình hình để lập các báo cáo hàng tháng.

Trên thực tế, khi tôi đến thăm gia đình các cháu thiếu niên đã từng phạm tội, lúc nào tôi cũng có ý nghĩ: “Thảo nào các cháu đã trở nên như vậy”. Quả thật, nếu bạn đến những gia đình như vậy, bạn sẽ hiểu vì sao các cháu lại sa chân vào những hành vi phạm tội.

Đầu tiên là không khí gia đình rất lạnh lẽo. Bố mẹ hầu như không có tình cảm dành cho các con. Họ thường nói:

“Chúng tôi đã không dạy con như thế. Tự nó gây nên những hành động như vậy. Sự thật là chúng tôi đã dành hết tình cảm cho con, luôn làm chúng hài lòng. Nó đã phụ lòng bố mẹ”... Vậy nên đến bây giờ tâm hồn bọn trẻ hoàn toàn bị trống rỗng. Những gia đình mà mối quan hệ bố mẹ và con cái rời rạc như vậy hiện nay rất nhiều.

#### 7. Vai trò bố mẹ trong việc hình thành nhân cách của trẻ

Việc trẻ tiếp xúc với bố mẹ như thế nào sẽ quyết định sự hình thành tính cách của trẻ. Việc bố mẹ là người bạn thực sự của con rất có ý nghĩa trong việc truyền cho con hai cảm xúc: Yêu và Kính.

Người bố thường là thần tượng của con. Những tính cách và hành động của bố gây ảnh hưởng lớn đến cuộc đời con.

Đối với người con trai thì bố là người vĩ đại nhất thế giới. Lúc nào chúng cũng quan sát bố, bắt chước thái độ của bố. Sức ảnh hưởng của người bố đến con là không thể đo đếm được. Nếu người bố không coi trọng gia đình, không quan tâm đến chuyện dạy dỗ thì quả thật không đủ tư cách làm bố. Chỉ có thông qua việc tiếp xúc với bố, trẻ mới có thể tự trưởng thành được.

Với con gái, bố là hình ảnh đầu tiên về người khác giới. Bé sẽ học được khái niệm người khác giới là như thế nào thông qua bố của mình. Nếu khi đó, người mẹ bất mãn về người bố, luôn cho rằng bố là người xấu thì con gái sẽ có những suy nghĩ thiếu tin tưởng ở người khác giới, còn con trai có suy nghĩ rằng dòng dõi của mình thật không tốt đẹp gì, và sẽ có cảm giác thiếu tự tin ở bản thân. Vì vậy, người bố cần xây dựng hình tượng tích cực cho con mình. Nếu người bố hầu như không tiếp xúc với con, tâm hồn trẻ sẽ có sự tổn thương sâu sắc.

Ngược lại, nếu người bố chăm sóc con, dành thời gian vui vẻ bên con, trẻ nhất định sẽ cảm nhận được sự ấm áp, rộng lượng, mạnh mẽ từ cha mình hơn cả những gì chúng tưởng tượng. Những gì trẻ được tiếp thu từ bố là

tiền đề của việc thiết lập mối quan hệ với người khác. Tâm lý học cho thấy, những đứa trẻ có được đầy đủ tình cảm của người cha thường vẽ hình ảnh ông mặt trời với màu vàng rực rỡ.

### 8. Phân biệt rõ giữa rộng lượng và nuông chiều

Điều quan trọng nhất trong tư cách làm người là việc biết quan tâm đến người khác. Trong gia đình mà mỗi người một phách, không quan tâm lẫn nhau thì không thể nói đó là một gia đình hạnh phúc.

Mọi thành viên trong gia đình quan tâm đến nhau là điều rất quan trọng. Nếu gia đình mà vợ chồng có những hành động quan tâm đến nhau như: Khi tiễn chồng đi công tác, người vợ ôm hôn chào tạm biệt... thì hầu như tránh được khả năng ly hôn. Những điều nhỏ nhặt như vậy chính là thứ tạo dựng nên hạnh phúc gia đình.

Vậy, trong gia đình nào người cha người mẹ biết thể hiện tình yêu và sự rộng lượng với các con, còn các con cũng yêu thương cha mẹ, thì đó mới là gia đình hạnh phúc.

Vậy làm thế nào để con cái biết thể hiện sự yêu thương rộng lượng với người khác. Bố mẹ nào mà để cho con mình làm bất kỳ điều gì chúng muốn, thì nhất định chúng không thể có được sự rộng lượng như vậy.

Điều cơ bản đầu tiên là người mẹ phải thể hiện sự bao dung đối với con. Những đứa trẻ luôn nhận được đầy đủ tình yêu thương của mẹ bao giờ cũng có được sự bao dung đối với mọi người.

### 9. Dạy con bằng cách nhờ vả và khen ngợi.

Thường bố mẹ dùng những câu mệnh lệnh, lời cấm đoán, chỉ thị kèm cảm xúc như: “Con không được làm cái này”, “Con không được làm cái kia” để nói với con. Đó là những ngôn từ thiếu cởi mở và tình cảm. Hằng ngày phải nghe đi nghe lại những lời như vậy, tâm hồn trẻ sẽ trở nên khép kín và khô cứng.

Ngược lại, có những ngôn từ có thể gợi mở cảm xúc cho trẻ. Đó là những câu nhờ vả. Nhờ vả là ngôn ngữ có khả năng gây cảm xúc cho trẻ hơn là những câu mệnh lệnh.

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta hãy nhờ trẻ những công việc nhỏ mà trẻ có thể làm được bằng những câu nói như: “Nhà bẩn quá, bố con mình cùng quét nhà con nhé?”; “Con có thể đi mua giúp mẹ gói muối được không?”; “Con bóc tỏi để mẹ nấu cari thật ngon nhé”... Đó không phải là những câu mệnh lệnh mà là câu nhờ vả, là những ngôn từ gây cảm xúc tốt cho trẻ, thể hiện sự tôn trọng với đôi phương. Bố mẹ không nên nghĩ rằng, cho dù nhờ trẻ giúp nhưng trẻ vẫn chưa thể giúp được thực sự, sau đó bố mẹ vẫn phải làm lại, thà không nhờ thì hơn. Bố mẹ cần tích cực kêu gọi sự giúp đỡ của con. Trong trường hợp trẻ làm không tốt, bố mẹ cũng không quên ôm con vào lòng, nói những lời khen ngợi âu yếm: “Con đã giúp mẹ thật là giỏi” hay “May nhờ có con đỡ dần nên loáng một cái là xong. Mẹ yêu con rất nhiều”. Đó là cách thể hiện trẻ được công nhận, được yêu thương, từ đó trẻ muốn thay đổi để trở nên tốt và ngoan hơn, và chắc chắn việc nuôi dạy trẻ cũng dễ dàng hơn. Hơn nữa, trong lòng trẻ có được cảm xúc tốt, cảm thấy được công nhận, yêu thương, khen ngợi sẽ khiến trẻ biết tôn trọng bản thân mình.

Vì vậy, thông qua việc nhờ con cái giúp mình, bố mẹ thể hiện sự tôn trọng với con, cũng như làm con có được sự tôn trọng với bố mẹ. Đó là cơ sở để hình thành nhân cách tốt cho trẻ.

Có hai vợ chồng nọ đưa cậu con trai đang học năm thứ hai tiểu học đến chỗ chúng tôi để hỏi về phương pháp dạy con. Lý do là cậu con trai đã có hành động ăn trộm tiền và đồ vật của người khác ở trường, bị thầy cô phát hiện, bị cảnh báo song vẫn không thay đổi. Nhà trường đã thông báo về gia đình và bản thân bố mẹ cũng nhắc nhở nhiều lần nhưng cậu vẫn chứng nào tật đấy. Họ muốn hỏi chúng tôi về cách làm thế nào để thay đổi tình hình. Và tôi đã nói với họ như thế này:

- Thưa ông bà, những hành động này của cháu thể hiện rằng cháu cần tình yêu của bố mẹ. Với trẻ, lấy trộm đồ vật và tiền bạc là cách bộc lộ rằng, thực sự trái tim

cháu đang thiếu thôn tình yêu của bố mẹ. Cháu khao khát có tình yêu đó nên mới có những hành động sai trái. Vậy nên, nếu bố mẹ chỉ phạt thôi thì tình hình sẽ càng xấu đi.



- Vậy phải làm thế nào ạ?

Tôi nói:

- Công nhận, yêu thương và khen ngợi là chìa khóa của giáo dục!
- Cháu đã ăn trộm, đã làm việc xấu thì tại sao lại công nhận, khen ngợi và yêu thương được? - Họ ngạc nhiên.

Tôi giải thích về việc làm thế nào để thay đổi trẻ. Khi chúng ra chỉ dạy cho trẻ rằng ăn trộm tiền là việc xấu thì đó chỉ là “phương pháp điều trị triệu chứng”. Điều quan trọng hơn là cần phải “điều trị nguyên nhân gốc”. Muốn vậy, trong cách giao tiếp hằng ngày, trẻ cần được tạo ra các tình huống để được công nhận, khen

ngợi và yêu thương.

- Nhưng với những đứa trẻ thế này, đâu có chỗ nào để khen ngợi? - Hai ông bà nói.

Tôi đã giải thích rằng chính cách nghĩ của anh chị như vậy mới dẫn đến cháu ngày hôm nay.

Nếu cháu không có điều đáng để khen thì bố mẹ cần có cách để cháu có thể có lý do được khen.

Lý do được khen là gì? Như chúng ta đã đề cập ở trên. Đó là việc chúng ta nhờ con giúp một số công việc, và khi chúng có hành động giúp đỡ thì bố mẹ cần ôm con vào lòng và nói: “Cảm ơn con đã giúp bố. Bố yêu con rất nhiều”. Những cái ôm trong lòng vô thức gieo cho trẻ sự hài lòng về việc được công nhận, khen ngợi và yêu thương. Được như vậy, nhất định cháu sẽ thay đổi.

Tôi đã đưa ra lời khuyên cho cha mẹ:

- Ông có làm gì vào chủ nhật không? Ví dụ như sửa chữa hoặc chế tạo gì đó chẳng hạn. Ông thử nhờ cháu giúp xem sao. Còn bà, bà hãy nhờ con dọn dẹp nhà cửa nhé. Khi xong, ông bà hãy nói: “Cảm ơn con đã giúp đỡ, bố/mẹ rất yêu con” rồi ôm con vào lòng. Làm như vậy, cháu sẽ thấy mãn nguyện và sẽ sửa chữa các tật xấu như ăn cắp hoặc các hành động tương tự.

Đôi vợ chồng này đã nghe theo sự tư vấn trên. Một thời gian sau, quả thật cháu đã thay đổi, không còn có những hành động xấu như trước nữa.

Không chỉ với những hành động ăn cắp, bất kỳ khi nào trẻ có vấn đề trong cách hành xử, bố mẹ cũng cần biết rằng điều đó xuất phát từ việc thiếu tình yêu thương của bố mẹ. Bố mẹ cần tạo ra các hoàn cảnh để con trẻ có lý do được khen ngợi, được ôm ấp vào lòng, được gọi tên âu yếm, được thể hiện tình yêu, nhất định những hành động xấu sẽ không còn nữa.

Tuy nhiên, cũng có những người mẹ, người bố dù đã khen ngợi con nhưng vẫn không có tác dụng. Đó là bởi họ chưa biết cách khen. Có một điều là khi khen ngợi, cần biểu lộ niềm vui từ đáy lòng đối với con. Nếu không như vậy, đó cũng chỉ là lời khen đăi môi, không biểu

lộ tình cảm thực sự của bố mẹ. Đó là kiểu khen ngợi của người trên dành cho kẻ dưới, không có sức truyền cảm tốt.

Vì vậy, cách khen ngợi tốt nhất là thể hiện niềm vui từ tận đáy lòng. Khi đó, trẻ sẽ cảm thấy thật hạnh phúc vì những hành động của mình làm cho bố mẹ vui đến vậy. Thông thường, nếu bố mẹ bằng cách cho trẻ biết được bố mẹ hạnh phúc thế nào vì sự có mặt của con trên đời, hạnh phúc vì những gì con làm, hạnh phúc vì con là người tốt, hạnh phúc vì con biết quan tâm đến người khác... nhất định trẻ sẽ cảm động và tiến bộ thêm.

Có người hỏi việc khen ngợi này có phải chỉ dành cho tài năng hay kiến thức của trẻ không? Không, hãy dành lời khen cho những điều liên quan đến nhân cách và tính tình của trẻ. Muốn dạy trẻ trở thành người có nhân cách tốt, hãy khen con rằng bố mẹ thật hạnh phúc khi con cư xử thân thiện với người khác, hay biết nhường nhịn em nhỏ, rộng lượng với người bất hạnh hơn...

0. Thay đổi cuộc đời chỉ bằng hai hành động đơn giản  
Việc bố mẹ luôn cần nhằn, than phiền thường gây ra ranh giới sâu sắc giữa bố mẹ và con cái. Chúng ta cần bỏ ngay thói quen tiêu cực này. Tuy nhiên, có nhiều bà mẹ nói rằng họ không thể thay đổi được. Cho dù biết, nhưng họ vẫn không kiềm chế được mà vẫn mắng con, có thể nổi nóng, đánh con ngay lập tức. Đó là bản tính của họ. Vậy phải làm thế nào?

Đầu tiên, nghĩ rằng đã là bản tính thì không thể thay đổi được là một sai lầm. Việc thay đổi bản tính là một điều đơn giản. Đó là cách tạo nên những thói quen mới. Chỉ cần thay đổi hai thói quen sau về cách bộc lộ bản thân, chúng ta có thể thay đổi được tính cách rất kỳ diệu.

1. Dùng những lời yêu thương

2. Nói chuyện với khuôn mặt tươi cười

Có ông Stand Hard là một nhà môi giới của công ty trung gian thương mại ở New York, khó tính và, kiêu

lời. ông thường không mỉm cười với vợ, luôn mang theo sự căm kình trên khuôn mặt từ lúc đi ngủ đến khi đi làm. Khi được nghe về việc thay đổi bản thân theo hai cách đơn giản trên, ông đã thử thực hiện trong vòng một tuần.

Ngay khi buổi tối được nghe về phương pháp này, sáng mai ông cất tiếng: “Chào buổi sáng” với vợ và mỉm cười. Bà vợ rất ngạc nhiên, điều đó ngoài sức tưởng tượng của bà. Nhưng ông nói: “Từ nay hằng ngày tôi sẽ làm như vậy”, và ông thực hiện liên tục trong 2 tháng. Điều này đã mang đến niềm hạnh phúc không ngờ cho gia đình ông.

Từ đó, khi gặp bất kỳ ai, dù chưa quen biết, ông cũng mỉm cười chào: ở trụ sở của đối tác, khi đổi tiền tại cửa ra vào tàu điện ngầm... Quả nhiên, ông được nhận lại thái độ vui vẻ của mọi người, ngay cả từ những người thường mang tâm trạng không vui, hoặc thiếu hài lòng với ông. Kết quả là doanh số bán hàng của ông tăng lên, thu nhập cũng tăng lên. Sau hơn 18 năm “kết hôn” với những tính cách gần như không thể thay đổi, chỉ với 2 cách đơn giản, ông đã thực sự trở thành con người khác.

Trong bản năng sống của con người, có bản năng tích cực và bản năng tiêu cực. Chúng ta đã thấy ông stand Hard ban đầu có bản tính tiêu cực nhưng đã có sự thay đổi lớn, thành bản năng tích cực làm ngạc nhiên những người xung quanh.

ĩá



Như vậy, chỉ cần tạo thói quen mới là dùng những lời

lẽ lạc quan, khuôn mặt luôn mỉm cười, bạn đã lựa chọn cách sống tốt hơn, làm thay đổi những điều xung quanh. Bạn tươi cười nói chuyện với đồng nghiệp, người thân, bạn bè... họ cũng sẽ dành cho bạn những điều tốt đẹp như thế. Nếu bạn dành những lời khó nghe với người khác, bạn sẽ nhận được lại những lời nói khó nghe. Cũng như vậy, nếu bố mẹ dành cho con thái độ vui vẻ, thì con bạn sẽ lắng nghe bạn với sự vui vẻ.

Có người mẹ nọ có đứa con không được xinh xắn, nên khi nuôi con, bà cảm thấy rất đau khổ. Hằng ngày khi tiếp xúc với con, bà luôn có cảm giác buồn phiền. Khi bà đến gặp và chuyện trò với tôi, tôi nói: “Bà hãy thử làm hai điều này đi, cho dù chưa phải là thật. Hãy cố gắng cho con thấy được sự vui vẻ trên khuôn mặt mình, ôm con vào, gọi tên con và nói: “Con yêu, mẹ yêu con rất nhiều.” Bà hãy thử vài lần trong ngày, liên tục trong một tuần, bà sẽ thấy mọi thứ thay đổi.”

Vài tuần sau, khi gặp lại bà trong phòng mình, quả nhiên người mẹ đã rất khác. Với khuôn mặt tươi tắn, hồng hào hơn, bà nói: “Con tôi đã trở nên thật đáng yêu ông ạ. Đứa trẻ ngày nào mà tôi biết luôn lảng tránh tôi, không chịu tiếp xúc với mẹ nay đã chịu mở lòng. Nó còn

ôm tôi nữa. Nó đã thay đổi rồi. Điều này có được là do  
tôi đúng không? Tôi thay đổi làm tôi thay đổi”.

về tác giả Shichida Makoto

Shichida Makoto sinh năm 1929 tại tỉnh Shimane, Nhật Bản. Ông là tiến sỹ giáo dục học, phó hội trưởng Hội phục hưng văn hóa Nhật Bản, hiệu trưởng trường Child Academy, viện trưởng Viện nghiên cứu giáo dục Shichida. Hiện nay, phương pháp Shichida được áp dụng trong 400 lớp học trên toàn Nhật Bản, cũng như được mở rộng ở các nước Mỹ, Hàn Quốc và Đài Loan.

Năm 1997, ông nhận được giải thưởng công hiến vì văn hóa xã hội, và giải thưởng khoa học quốc tế Grand Prix của Tổ chức phát triển văn hóa kỹ thuật thế giới. Ngoài ra ông còn được nhận Huân chương hiệp sỹ công hiến thế giới do Tổ chức đăng ký tài sản trí tuệ thế giới thuộc Viện học sỹ thế giới trao tặng, ông còn là tác giả của các cuốn sách như “Phát triển tài năng và trí lực con trẻ”, “300 thói quen rèn luyện nhân cách cho trẻ”, “Phát triển tương lai cho trẻ” và “Thai giáo mới” đều của Viện nghiên cứu PHP; “Bảy hành động của người bố” của nhà xuất bản Kairyu, “Tất cả trẻ em là thiên tài” là những cuốn sách bán xếp vào best-sell.



# THƯ VIỆN EBOOK **SÁCH MỚI.NET**



HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN  
[WWW.SACHMOI.NET](http://WWW.SACHMOI.NET)